

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI MỞ ĐẦU .....	05
CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG TRONG DOANH NGHIỆP .....	07
<b>1.1 Khái quát chung về tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp .....</b>	<b>07</b>
1.1.1 Khái niệm, ý nghĩa, vai trò của tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp .....	07
1.1.2 Nhiệm vụ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.....	10
<b>1.2 Nội dung của tiền lương và các khoản trích theo lương.....</b>	<b>11</b>
1.2.1 Quỹ tiền lương .....	11
1.2.2 Quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Kinh phí công đoàn.....	13
<b>1.3 Tổ chức hạch toán lao động, tính lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp .....</b>	<b>16</b>
1.3.1 Hạch toán lao động .....	16
1.3.1.1 Phân loại lao động trong doanh nghiệp .....	16
1.3.1.2 Hạch toán thời gian lao động và quản lý lao động .....	17
1.3.2 Phương pháp tính và thanh toán lương, Bảo hiểm xã hội ở doanh nghiệp... 17	
1.3.2.1 Phương pháp tính và thanh toán lương.....	17
1.3.2.2 Thanh toán trợ cấp Bảo hiểm xã hội.....	23
<b>1.4 Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.....</b>	<b>24</b>
1.4.1 Tổ chức chứng từ, tài khoản kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại doanh nghiệp .....	24

1.4.2 Kế toán tổng hợp, phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.....	25
<b>1.5 Tổ chức ghi sổ kế toán các nghiệp vụ tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp .....</b>	<b>29</b>
<b>1.6 Tổ chức công tác kế toán tiền lương trong điều kiện sử dụng máy vi tính</b>	<b>31</b>
<b>CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG TẠI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHIỆP TÀU THUỶ THÀNH LONG.....</b>	<b>33</b>
<b>2.1 Giới thiệu khái quát chung về công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long .....</b>	<b>33</b>
2.1.1 Giới thiệu chung.....	33
2.1.2 Lịch sử hình thành và phát triển của công ty .....	33
2.1.3 Chức năng và nhiệm vụ của công ty .....	34
2.1.4 Tình hình sản xuất kinh doanh 03 năm gần đây của công ty Thành Long ....	34
2.1.5 Kết cấu sản xuất của công ty .....	36
2.1.6 Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của công ty .....	37
2.1.7 Tổ chức công tác kế toán tại công ty.....	43
2.1.7.1 Sơ đồ bộ máy kế toán công ty.....	45
2.1.7.2 Hình thức tổ chức kế toán .....	48
<b>2.2 Thực trạng tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long .....</b>	<b>49</b>
2.2.1 Tổ chức hạch toán lao động của công ty Thành Long.....	49
2.2.1.1 Lao động và cách phân loại lao động của công ty Thành Long .....	49
2.2.2 Các phương pháp tính lương, thanh toán lương và Bảo hiểm xã hội tại công ty Thành Long .....	53
2.2.2.1 Phương pháp tính lương.....	53
2.2.2.2 Kỳ trả lương .....	75
2.2.2.3 Thanh toán trợ cấp BHXH .....	75

<b>2.3 Tổ chức kế toán tổng hợp, phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.....</b>	<b>80</b>
2.3.1 Hệ thống chứng từ, tài khoản tiền lương và các khoản trích theo lương.....	80
2.3.2 Tổng hợp phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.....	81
<b>2.4 Tổ chức ghi sổ kế toán các nghiệp vụ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.....</b>	<b>92</b>
<b>2.5 Các thao tác nhập dữ liệu trên máy .....</b>	<b>94</b>
<b>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>	<b>106</b>
<b>3.1 Nhận xét chung về tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.....</b>	<b>106</b>
3.1.1 Nhận xét về công tác kế toán nói chung .....	106
3.1.2 Nhận xét về công tác tiền lương và các khoản trích theo lương.....	106
3.1.2.1 Ưu điểm .....	106
3.1.2.2 Hạn chế.....	108
<b>3.2 Một số đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long .....</b>	<b>110</b>
<b>3.3 Điều kiện thực hiện kiến nghị .....</b>	<b>122</b>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>123</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>124</b>

## **LỜI CẢM ƠN**

Trong suốt quá trình bốn năm, được học dưới mái trường Đại học Dân lập Hải Phòng với đầy đủ trang thiết bị giảng dạy, phòng học khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, chất lượng dạy và học cao, môi trường thân thiện, đó chính là do công sức và nhiệt huyết của thầy hiệu trưởng – GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị. Em xin gửi lời biết ơn chân thành nhất đến thầy. Được sự giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô giáo Khoa Quản trị kinh doanh nói chung và chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán nói riêng đã giúp em có được vốn kiến thức nhất định để hoàn thành Bài Khoá luận này. Không chỉ được học những môn chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán mà còn được Chính trị, lịch sử, những môn kinh tế khác, điều đó giúp chúng em có tư duy lý luận, biết phân tích logic, hiểu sâu các khía cạnh của một vấn đề. Em xin chân thành cảm ơn các thầy, các cô. Được trang bị vốn kiến thức, vốn sống trong bốn năm học vừa qua, thầy cô giáo đã tạo nền tảng cho chúng em bước vào “ một cuộc sống mới”, ham mê được học tập, làm việc và cống hiến .

Em xin hứa với những gì đã có được trong suốt quá trình học tập ở trường Đại học Dân lập Hải Phòng em sẽ trở thành công dân tốt, cống hiến hết mình cho đất nước.

***Em xin chân thành cảm ơn !***

*Hải Phòng, ngày 10 tháng 06 năm 2010*

*Sinh viên*

***Phạm Thị Thu Trang***

## LỜI MỞ ĐẦU

Trong cơ chế hiện nay , kế toán là một lĩnh vực gắn liền với hoạt động kinh tế tài chính,nó đảm nhiệm hệ thống thông tin có ích cho các quyết định kinh tế. Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương là một phần trong công tác kế toán của doanh nghiệp. Việc quản lý và thực hiện tốt công tác kế toán tiền lương trong doanh nghiệp sẽ góp phần quản lý tốt tiền lương và các khoản trích theo lương, làm giảm chi phí trong giá thành, làm tăng sáng kiến của người lao động, dẫn đến tăng năng suất lao động và tăng phần tích lũy cho xã hội.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long là một doanh nghiệp thuộc tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam VINASHIN. Việc hạch toán công tác kế toán tiền lương và Bảo hiểm xã hội ở công ty là một trong những vấn đề quan trọng trong công tác tổ chức sản xuất nói chung và tổ chức lao động cũng như hạch toán tiền lương nói riêng. Việc tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương luôn được ban lãnh đạo công ty Thành Long quan tâm và nó giữ một vị trí quan trọng trong công tác quản lý của công ty. Xuất phát từ tầm quan trọng trong công tác quản lý lao động và tiền lương em đã đi sâu và chọn đề tài: “ **Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương**” ở công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long" để làm khoá luận tốt nghiệp của mình.

Mặc dù đã hết sức cố gắng và được sự giúp đỡ, chỉ bảo tận tình của Thạc sỹ Bùi Thị Thuý - Giảng viên Học viện Tài Chính song vì kiến thức còn hạn chế nên bài luận vẫn không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo khoa Quản trị kinh doanh của trường Đại học Dân lập Hải Phòng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty Thành Long nói chung và các cán bộ phòng Kế toán - Tài chính nói riêng để em có thể hoàn thiện bài khoá luận của mình.

**NỘI DUNG LUẬN VĂN NGOÀI PHẦN MỞ ĐẦU VÀ KẾT LUẬN  
GỒM 03 CHƯƠNG :**

- Chương 1 : Lí luận cơ bản về tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.
- Chương 2: Thực trạng tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty Thành Long
- Chương 3: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.

## **CHƯƠNG 1**

### **LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG TRONG DOANH NGHIỆP**

#### **1.1. Khái quát chung về tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp:**

##### **1.1.1. Khái niệm, ý nghĩa, vai trò của tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp:**

- *Khái niệm, ý nghĩa, vai trò của tiền lương trong doanh nghiệp:*

\* Khái niệm:

Quá trình sản xuất là quá trình kết hợp các yếu tố cơ bản (lao động, đối tượng lao động và tư liệu lao động) đồng thời cũng là quá trình tiêu hao chúng nhằm tạo ra của cải vật chất cho xã hội, trong đó lao động là yếu tố có tính chất quyết định.

Lao động là hoạt động chân tay và trí óc con người sử dụng các tư liệu lao động nhằm tác động, biến đổi các đối tượng lao động thành các vật phẩm có ích phục vụ nhu cầu sinh hoạt của mình. Để đảm bảo tiến hành liên tục quá trình tái sản xuất, trước hết đảm bảo tái sản xuất sức lao động, nghĩa là sức lao động con người bỏ ra phải được bồi thường dưới dạng thù lao lao động

Tiền lương chính là phần thù lao lao động được biểu hiện bằng tiền mà doanh nghiệp trả cho người lao động căn cứ vào thời gian, khối lượng và chất lượng công việc của họ.

Tiền lương biểu hiện bằng tiền của bộ phận sản phẩm xã hội mà người lao động được sử dụng để bù đắp hao phí lao động của mình trong quá trình sản xuất nhằm tái sản xuất sức lao động.

Từ khái niệm trên ta thấy tiền lương trong doanh nghiệp:

- Được trả bằng tiền.
- Được trả sau khi người lao động hoàn thành công việc.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Khối lượng công việc được tính bằng ngày công (bảng chấm công), số lượng sản phẩm công việc hoàn thành (bảng thanh toán khối lượng, công việc hoàn thành), hoàn thành công việc được khoán (hợp đồng giao khoán).
- Chất lượng lao động là năng suất lao động, sản phẩm tốt đẹp...

\* Ý nghĩa, vai trò của tiền lương:

Để tiến hành được quá trình sản xuất ra của cải vật chất đòi hỏi có đủ 3 yếu tố mà trong đó lao động được đánh giá nhiều nhất. Bởi lẽ đối tượng lao động và tư liệu lao động từ khi bắt đầu đến khi kết thúc một quá trình sản xuất không trực tiếp tạo ra giá trị thặng dư, chỉ có lao động mới có khả năng tạo ra giá trị thặng dư.

Chính vì vậy mà việc sử dụng hợp lý lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh là tiết kiệm về chi phí lao động, góp phần hạ giá thành sản phẩm từ đó làm tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. Những người lao động được nhận thù lao dưới hình thức tiền lương. Công cụ tiền lương không chỉ được sử dụng với mục đích tạo điều kiện vật chất cho người lao động mà còn mục đích khác là thông qua việc trả lương có thể theo dõi, giám sát, kiểm tra người lao động làm việc theo kế hoạch của người sử dụng lao động, đảm bảo tiền lương chi ra phải đem lại hiệu quả rõ rệt, đó chính là việc đảm bảo số lượng và chất lượng lao động.

Mặt khác, tiền lương còn là đòn bẩy kinh tế để khuyến khích tinh thần hăng hái lao động, kích thích và tạo mối quan tâm của người lao động đến kết quả công việc của họ. Tiền lương chính là một nhân tố thúc đẩy năng suất lao động.

- *Khái niệm, ý nghĩa, vai trò của các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp:*

\* Khái niệm:

Bảo hiểm xã hội (BHXH): Là khoản tiền do người lao động và chủ doanh nghiệp cùng đóng góp vào quỹ BHXH để chi trả cho người lao động trong những trường hợp người lao động tạm thời hay vĩnh viễn mất sức lao động như: khi người lao động bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí, mất sức hay tử tuất... để giảm bớt khó khăn trong cuộc sống.



Bảo hiểm y tế (BHYT): Là khoản tiền do người lao động và chủ doanh nghiệp cùng đóng góp vào quỹ BHYT để chi dùng trong việc chăm sóc sức khỏe cho người lao động như: khám, chữa bệnh, viện phí, thuốc thang...

Kinh phí công đoàn (KPCĐ): Là khoản tiền do chủ doanh nghiệp đóng góp để phục vụ cho tổ chức công đoàn.

Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN): Luật BHTN có hiệu lực từ ngày 01/01/2009. Đây là loại hình bảo hiểm bắt buộc đối với người lao động là công dân Việt Nam có hợp đồng lao động từ 12 đến 36 tháng hoặc không xác định thời hạn. Người sử dụng lao động tham gia BHTN bao gồm cơ quan nhà nước, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác, cá nhân có sử dụng từ 10 lao động trở lên. Để nhận trợ cấp thất nghiệp, người lao động phải có những điều kiện sau:

- ✓ Bị mất việc làm, chấm dứt lao động theo quy định của pháp luật lao động hay pháp lệnh cán bộ công chức mà chưa tìm được việc làm.

- ✓ Trong vòng 24 tháng trước khi bị thất nghiệp. đã đóng BHTN được 12 tháng trở lên.

- ✓ Phải đăng kí thất nghiệp với tổ chức BHXH.

- ✓ Chưa tìm được việc làm sau ít nhất 15 ngày kể từ ngày đăng kí thất nghiệp với tổ chức BHXH.

Nếu có đủ điều kiện nêu trên thì ngoài việc được hưởng trợ cấp thất nghiệp do tổ chức BHXH chi trả, người lao động còn được tham gia các khoá học nghề, được tư vấn, giới thiệu tìm việc làm và được hưởng chế độ BHYT trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp.

\* Ý nghĩa, vai trò:

BHXH: nhằm mở rộng và nâng cao việc bảo đảm vật chất góp phần ổn định đời sống cho người lao động và gia đình họ trong trường hợp người lao động ốm đau, thai sản, hết tuổi lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, mất việc

làm, tử tuất, gặp rủi ro... BHXH đã tạo lập mạng lưới an toàn xã hội nhằm bảo vệ người lao động.

BHYT: nhằm mục đích chăm sóc sức khỏe cho người lao động kể cả khi họ đã hết tuổi lao động. BHYT đã tạo lập mạng lưới bảo vệ sức khỏe cho toàn dân bất kể địa vị xã hội, mức thu nhập cao hay thấp.

KPCĐ: Phục vụ cho các hoạt động của công đoàn nhằm chăm lo và bảo vệ cho quyền lợi của người lao động.

BHTN: Hàng năm trên cả nước có hơn 1 triệu người bước vào tuổi lao động, nhưng khả năng thu hút lao động của nền kinh tế lại có hạn. Mặt khác, một bộ phận không nhỏ lao động bị mất việc, BHTN ra đời sẽ góp phần ổn định đời sống và hỗ trợ cho người lao động được học nghề và tìm việc làm, sớm đưa họ trở lại làm việc.

⇒ Việc tăng cường quản lý lao động, cải tiến và hoàn thiện việc phân bổ và sử dụng có hiệu quả lực lượng lao động, cải tiến và hoàn thiện chế độ tiền lương, chế độ sử dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN và KPCĐ được xem là phương tiện hữu hiệu để kích thích người lao động gắn bó với hoạt động sản xuất, kinh doanh, rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất lao động.

### **1.1.2. Nhiệm vụ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp:**

Để thực hiện chức năng của kế toán trong việc điều hành quản lý hoạt động của doanh nghiệp, kế toán tiền lương, BHXH, BHYT, KPCĐ cần thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Tổ chức ghi chép, phản ánh, tổng hợp một cách trung thực, kịp thời, đầu đủ tình hình hiện có và sự biến động về số lượng và chất lượng lao động, tình hình sử dụng thời gian lao động và kết quả lao động.
- Tính toán chính xác, kịp thời, đúng chính sách, chế độ các khoản tiền lương, tiền thưởng, các khoản trợ cấp phải trả cho người lao động.

- Thực hiện việc kiểm tra tình hình huy động và sử dụng lao động, tình hình chấp hành các chính sách, chế độ về lao động tiền lương, BHXH, BHYT, KPCĐ...
- Tính toán và phân bổ chính xác, đúng đối tượng các khoản tiền lương, các khoản trích BHXH, BHYT, KPCĐ vào chi phí sản xuất, kinh doanh. Hướng dẫn, kiểm tra các bộ phận trong đơn vị thực hiện các chế độ ghi chép ban đầu về lao động. Mở sổ kế toán và hạch toán lao động, tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, KPCĐ đúng chế độ, đúng phương pháp kế toán.
- Lập báo cáo về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, KPCĐ thuộc nhiệm vụ của kế toán. Phân tích tình hình sử dụng lao động, quỹ tiền lương, quỹ BHXH, BHYT, KPCĐ đề xuất các biện pháp nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng lao động, tăng năng suất lao động. Chống và đấu tranh với những hành vi vô trách nhiệm, vi phạm chính sách chế độ về tiền lương, BHXH, BHYT, KPCĐ, chế độ phân phối theo lao động.

## **1.2. Nội dung của tiền lương và các khoản trích theo lương:**

### **1.2.1. Quỹ tiền lương:**

Quỹ tiền lương của doanh nghiệp là toàn bộ tiền lương mà doanh nghiệp trả cho tất cả lao động thuộc doanh nghiệp quản lý.

Quỹ tiền lương bao gồm các khoản sau:

- Tiền lương tính theo thời gian.
- Tiền lương tính theo sản phẩm.
- Tiền lương công nhật, lương khoán.
- Tiền lương trả cho người lao động trong thời gian ngừng lao động do nguyên nhân khách quan.
- Tiền lương trả cho người lao động chế tạo ra sản phẩm hỏng trong phạm vi chế độ quy định.
- Tiền lương trả cho người lao động khi đã nghỉ phép, đi học theo chế độ quy định.
- Tiền lương có tính chất thường xuyên.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Phụ cấp làm thêm giờ, thêm ca, làm đêm.
- Phụ cấp dạy nghề, thâm niên ngành nghề.
- Phụ cấp học nghề, tập sự.
- Trợ cấp thôi việc.
- Tiền ăn giữa ca của người lao động.
- Ngoài ra quỹ tiền lương gồm cả khoản chi trợ cấp BHXH cho công nhân viên trong thời gian ốm đau, thai sản, tai nạn lao động (BHXH trả thay lương).

Theo quy định hiện nay , quỹ tiền lương của doanh nghiệp được hình thành trên khối lượng sản phẩm hàng hoá thực hiện, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và đơn giá tiền lương.

\* Quỹ tiền lương của doanh nghiệp gồm 2 loại:

- Tiền lương chính: Là bộ phận tiền lương trả cho lao động trong thời gian làm việc thực tế gồm cả lương cấp bậc, tiền thưởng và các khoản phụ cấp có tính chất tiền lương.
- Tiền lương phụ: Là tiền lương trả cho công nhân viên trong thời gian công nhân thực hiện nhiệm vụ khác ngoài nhiệm vụ chính của họ và thời gian công nhân viên nghỉ theo chế độ được hưởng lương như nghỉ phép, nghỉ vì ngừng sản xuất, đi họp...

Tiền lương chính gắn liền với quá trình sản xuất và được hạch toán trực tiếp vào chi phí từng loại sản phẩm, còn tiền lương phụ không gắn liền với từng loại sản phẩm nên được hạch toán gián tiếp vào chi phí sản xuất sản phẩm.

Quỹ lương trong doanh nghiệp cần được quản lý và kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo việc sử dụng hợp lý và hiệu quả. Quỹ tiền lương thực tế phải thường xuyên đối chiếu với lương kế hoạch trong mối quan hệ với việc thực hiện kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp trong kì nhằm phát hiện kịp thời các khoản tiền lương không hợp lý, kịp thời đề ra biện pháp nâng cao năng suất lao động bình quân, góp phần hạ chi phí giá thành.

Việc phân chia quỹ tiền lương có ý nghĩa nhất định trong công tác hạch toán phân bổ tiền lương theo đúng đối tượng và trong công tác phân tích chi phí tiền lương trong giá thành sản phẩm.

Hiện nay, doanh nghiệp thường sử dụng hình thức quỹ lương thực hiện theo doanh thu

Quỹ tiền lương

thực hiện = Đơn giá tiền lương \* Tổng doanh thu thực hiện  
theo doanh thu

Tuỳ vào loại hình, tính chất và đặc điểm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mà doanh nghiệp áp dụng các phương pháp xác định đơn giá tiền lương phù hợp. Có 4 phương pháp xác định đơn giá tiền lương:

- Đơn giá tiền lương tính trên đơn vị sản phẩm ( hoặc sản phẩm quy đổi).
- Đơn giá tiền lương được tính trên tổng doanh thu trừ tổng chi phí.
- Đơn giá tiền lương được tính trên lợi nhuận.
- Đơn giá tiền lương được tính trên doanh thu.

### **1.2.2 Quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Kinh phí công đoàn:**

\* Quỹ Bảo hiểm xã hội (BHXH):

- Lập quỹ BHXH: hàng tháng, doanh nghiệp tiến hành lập quỹ BHXH được tính bằng 22% ,( trên tổng quỹ lương gồm lương cấp bậc thực tế và các khoản phụ cấp thường xuyên của người lao động trong kì). Trong đó người lao động phải nộp 6 % lương thực lĩnh, còn 16% thì doanh nghiệp hay người sử dụng lao động phải nộp tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh.
- Phương thức nộp BHXH: Hàng quý doanh nghiệp căn cứ vào kế hoạch mức lương để đăng kí mức nộp với cơ quan BHXH tỉnh, thành phố. Hàng tháng chậm nhất là ngày cuối tháng đồng thời với việc trả lương doanh nghiệp trích

nộp quỹ BHXH. Nếu doanh nghiệp nộp chậm thì phải chịu phạt theo mức lãi suất ngân hàng.

- Sử dụng quỹ BHXH: Quỹ BHXH được sử dụng chi cho các chế độ sau: ốm đau, thai sản, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất...

\* Quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT):

- Lập quỹ BHYT: Quỹ BHYT được tính bằng 4,5% trên tổng quỹ lương cấp bậc thực tế và các khoản phụ cấp thường xuyên của người lao động trong kì. Trong đó người sử dụng lao động nộp 3% tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh, 1,5% còn lại khấu trừ vào lương của người lao động.

- Quản lý quỹ BHYT: Quỹ BHYT được nộp lên cơ quan chuyên môn để bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ cán bộ công nhân viên.

- Sử dụng quỹ BHYT: Quỹ BHYT được sử dụng chi cho người lao động thông qua mạng lưới y tế, khi người lao động ốm đau thì mọi chi phí về khám chữa bệnh... đều được cơ quan dịch vụ khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế chứ không chi trả trực tiếp cho bệnh nhân.

\* Quỹ Kinh phí công đoàn (KPCĐ):

- Lập quỹ KPCĐ: Quỹ KPCĐ được tính bằng 2% trên tổng quỹ lương cấp bậc thực tế và các khoản phụ cấp thường xuyên của người lao động trong kì nhưng tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh.

- Quản lý quỹ KPCĐ: Quỹ KPCĐ được phân cấp quản lý và chi tiêu theo chế độ quy định: một phần nộp lên cơ quan quản lý công đoàn cấp trên, một phần để lại doanh nghiệp để chi tiêu cho hoạt động công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp.

- Sử dụng quỹ KPCĐ: Quỹ KPCĐ được sử dụng để chi cho các hoạt động công đoàn cơ sở như hội họp, công tác phụ nữ, các phong trào khác, thể dục thể thao, thăm hỏi công nhân viên ốm đau, thai sản...

\* Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN):

- Theo quy định của luật BHXH thì mức đóng BHTN được quy định như sau: người lao động đóng BHTN bằng 1% tiền lương, tiền công tháng. Người sử

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

dụng lao động đóng bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công tháng. Hàng tháng nhà nước hỗ trợ từ ngân sách bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công tháng đóng BHTN của những người lao động tham gia BHTN và mỗi năm chuyển 1 lần.

- Mức trợ cấp thất nghiệp hàng tháng bằng 60% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng BHTN của 6 tháng liền kề trước khi thất nghiệp. Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp là 3 tháng nếu có đủ 12 tháng dưới 36 tháng đóng BHTN, 6 tháng nếu có từ đủ 36 tháng đến dưới 72 tháng đóng BHTN, 9 tháng nếu có đủ từ 72 tháng đến dưới 144 tháng đóng BHTN, 12 tháng nếu có từ đủ từ 144 tháng đóng BHTN trở lên.

**☞☞☞: Thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp số 244/ 2009/ TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2010 thay đổi tỷ lệ trích theo lương:**

<b>Quỹ</b>	<b>Người lao động</b>	<b>Chủ doanh nghiệp</b>	<b>Tổng</b>
BHXH	6 %	16 %	<b>22 %</b>
BHYT	1,5 %	3 %	<b>4,5 %</b>
BHTN	1 %	1 %	<b>2 %</b>
KPCĐ		2 %	<b>2 %</b>
<b>Tổng</b>	<b>8,5 %</b>	<b>22 %</b>	<b>30,5 %</b>

⇒Vậy: Việc tăng cường quản lý lao động, cải tiến,hoàn thiện việc phân bổ và sử dụng có hiệu quả lực lượng lao động, cải tiến và hoàn thiện chế độ tiền lương, chế độ sử dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ được xem là một phương tiện hữu hiệu để kích thích người lao động gắn bó với sản xuất, kinh doanh, rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất lao động.

**1.3. Tổ chức hạch toán lao động, tính lương và các khoản trích theo lương  
trong doanh nghiệp:**

**1.3.1. Hạch toán lao động:**

**1.3.1.1. Phân loại lao động trong doanh nghiệp:**

Trong doanh nghiệp quy mô dù nhỏ hay lớn đều có những lao động thực hiện chức năng khác nhau. Căn cứ trên các tiêu thức khác nhau người ta phân loại lao động theo các cách thức khác nhau:

- *Phân loại lao động theo thời gian lao động:* giúp doanh nghiệp nắm được tổng số lao động của mình từ đó có thể lên kế hoạch sử dụng, bồi dưỡng hay tuyển dụng khi cần thiết. Mặt khác nó giúp việc xác định các khoản nghĩa vụ đối với người lao động, đối với nhà nước được chính xác.

Phân loại lao động theo thời gian lao động chia thành:

- + Lao động thường xuyên, bao gồm cả lao động ngắn hạn và dài hạn.
- + Lao động thời vụ có tính chất tạm thời.
- *Phân loại lao động theo quan hệ với quá trình sản xuất:*
  - + Lao động trực tiếp: Là bộ phận công nhân trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất sản phẩm hoặc lao vụ, dịch vụ.
  - + Lao động gián tiếp sản xuất: Là bộ phận lao động tham gia một cách gián tiếp vào quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đó là nhân viên kỹ thuật, nhân viên quản lý kinh tế...
- *Phân loại lao động theo chức năng của lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh:*
  - + Lao động thực hiện chức năng sản xuất, chế biến.
  - + Lao động thực hiện chức năng bán hàng.
  - + Lao động thực hiện chức năng quản lý.

⇒ Ý nghĩa: Giúp cho việc tập hợp chi phí lao động được kịp thời, chính xác, phân định được chi phí sản xuất và chi phí thời kỳ khi công việc được hoàn thành.



1.3.1.2. Hạch toán thời gian lao động và quản lý lao động:

Muốn quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động, doanh nghiệp cần phải ghi chép, phản ánh kịp thời, chính xác số ngày công, giờ công làm việc trực tiếp hoặc ngừng, nghỉ của từng lao động, từng phòng ban trong doanh nghiệp. Việc hạch toán này có ý nghĩa rất lớn trong công tác quản lý lao động, trong việc kiểm tra, chấp hành kỉ luật lao động. Đồng thời nó làm căn cứ để tính lương, thưởng cho người lao động.

Chứng từ hạch toán thời gian lao động là “Bảng chấm công”, bảng này được lập cho từng bộ phận sản xuất, từng phòng ban. Trong đó ghi rõ ngày làm việc, nghỉ việc của người lao động và được lập theo đúng mẫu quy định. Cuối tháng người chấm công và người phụ trách bộ phận ký vào Bảng chấm công và chuyển bảng này cùng các chứng từ liên quan như:

- Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.
- Giấy xin nghỉ việc không hưởng lương.
- Phiếu báo làm thêm giờ.

...

về bộ phận kế toán kiểm tra, đối chiếu để tính lương và BHXH. Kế toán tiền lương căn cứ vào ký hiệu chấm công của từng người tính ra số ngày công theo từng loại tương ứng.

Bảng chấm công là căn cứ để lập Bảng thanh toán lương, Bảng thanh toán BHXH, tổng hợp và phân bổ tiền lương, các khoản trích theo lương ở doanh nghiệp.

**1.3.2. Phương pháp tính, thanh toán lương và BHXH ở doanh nghiệp.**

1.3.2.1. Phương pháp tính và thanh toán lương:

Theo điều 7 nghị định 114/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 nhà nước quy định cụ thể phương pháp tính lương trong các doanh nghiệp nhà nước hay các loại hình doanh nghiệp khác cũng áp dụng theo 3 hình thức tiền lương gồm:

- Hình thức tiền lương theo thời gian.
- Hình thức tiền lương theo sản phẩm.
- Hình thức tiền lương khoán.

**📖 Hình thức tiền lương theo thời gian:**

Thường áp dụng cho lao động làm công tác văn phòng như hành chính quản trị, tổ chức lao động, thống kê, tài vụ-kế toán... Tiền lương tính theo thời gian là tiền lương tính trả cho người lao động theo thời gian làm việc thực tế, cấp bậc công việc, thang lương của người lao động.

Tiền lương tính theo thời gian có thể thực hiện tính theo tháng, tuần, ngày, giờ làm việc của người lao động, tùy thuộc theo yêu cầu và trình độ quản lý thời gian lao động của doanh nghiệp.

✓ **Tiền lương tháng:** Là tiền lương trả cố định trên cơ sở hợp đồng lao động.

Mức lương tháng = Mức lương cơ bản \* (Hệ số lương + Tổng hệ số các khoản phụ cấp)

( Mức lương cơ bản do nhà nước quy định hiện nay là: 650.000 trước ngày 1/5/2010 và 730.000 sau ngày 1/5/2010)

✓ **Tiền lương tuần:** Là tiền lương trả cho một tuần làm việc.

$$\text{Mức lương tuần} = \frac{\text{Mức lương tháng} * 12}{52 \text{ tuần}}$$

✓ **Tiền lương ngày:** Là tiền lương trả cho một ngày làm việc.

$$\text{Mức lương ngày} = \frac{\text{Mức lương tháng}}{\text{Số ngày làm việc quy định trong tháng}}$$

✓ **Tiền lương giờ:** Là tiền lương trả cho một giờ làm việc.

$$\text{Mức lương giờ} = \frac{\text{Mức lương ngày}}{\text{Số giờ làm việc theo chế độ trong ngày}}$$

( Số giờ làm việc theo quy định của luật lao động không quá 8 giờ/ ngày)

⇒ Ưu điểm:

- Phù hợp với công việc không có định mức lao động hoặc không nên định mức.
- Đã tính đến thời gian làm việc thực tế, tính toán đơn giản, dễ hiểu, áp dụng trả cho cán bộ công nhân viên làm việc ở bộ phận gián tiếp.

⇒ Nhược điểm:

- Tiền lương tính trả cho người lao động chưa đảm bảo đầy đủ nguyên tắc phân phối theo lao động vì chưa tính đến một cách đầy đủ chất lượng lao động.
- Chưa phát huy được đầy đủ chức năng đòn bẩy kinh tế của tiền lương trong việc kích thích sự phát triển của sản xuất, chưa phát huy hết khả năng sẵn có, sáng tạo của người lao động.

### ***📖 Hình thức tiền lương theo sản phẩm:***

Tiền lương theo sản phẩm là hình thức trả lương cho người lao động căn cứ vào số lượng, chất lượng sản phẩm họ làm ra. Việc trả lương theo sản phẩm có thể tiến hành theo nhiều hình thức khác nhau.

\* *Tiền lương theo sản phẩm trực tiếp:*

$$\begin{array}{l} \text{Tiền lương} \\ \text{lĩnh} \\ \text{trong tháng} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số lượng (khối lượng)} \\ \text{sản phẩm, công việc} \\ \text{hoàn thành} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Đơn giá tiền lương một} \\ \text{đơn vị sản phẩm} \\ \text{công việc hoàn thành} \end{array}$$

Tiền lương theo sản phẩm trực tiếp tính theo từng người lao động hay tập thể người lao động thuộc bộ phận trực tiếp sản xuất.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

Theo cách này, tiền lương được lĩnh căn cứ vào số lượng sản phẩm hoặc khối lượng công việc hoàn thành và đơn giá tiền lương, không hạn chế số lượng sản phẩm, công việc là hụt hay vượt định mức quy định.

*\* Tiền lương theo sản phẩm có thưởng:*

Là tiền lương tính theo sản phẩm trực tiếp hoặc gián tiếp kết hợp với chế độ khen thưởng do doanh nghiệp quy định như thưởng nâng cao chất lượng sản phẩm, thưởng tăng năng suất lao động...

Theo cách này, ngoài tiền lương theo sản phẩm trực tiếp không hạn chế người lao động còn được hưởng một khoản tiền thưởng theo quy định của doanh nghiệp.

*\* Tiền lương theo sản phẩm lũy tiến:* Là tiền lương tính theo sản phẩm trực tiếp kết hợp với tiền thưởng lũy tiến theo mức độ hoàn thành vượt mức sản xuất sản phẩm. Suất tiền thưởng lũy tiến theo mức độ hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất sản phẩm do doanh nghiệp quy định.

Tiền lương theo sản phẩm lũy tiến được tính cho từng người lao động hay tập thể người lao động ở những bộ phận sản xuất cần thiết phải đẩy mạnh tốc độ sản xuất hay công việc có tính đột xuất.

*\* Tiền lương theo sản phẩm cuối cùng:*

Tiền lương tính theo sản phẩm nếu tính cho tập thể người lao động thì doanh nghiệp cần vận dụng các phương án chia lương thích hợp:

- Chia lương theo cấp bậc tiền lương và thời gian lao động thực tế của từng người lao động trong tập thể.

$$\begin{array}{l} \text{Hệ số} \\ \text{chia} \\ \text{lương} \end{array} = \frac{\text{Tổng tiền lương thực lĩnh của tập thể}}{\text{Tổng tiền lương theo cấp bậc và thời gian làm việc của các công nhân trong tập thể}}$$

$$\begin{array}{l} \text{Tiền lương} \\ \text{của} \\ \text{từng người} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tiền lương theo cấp bậc} \\ \text{và thời gian làm việc} \\ \text{của từng người} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Hệ số} \\ \text{chia lương} \end{array}$$

- Chia lương theo cấp bậc công việc và thời gian làm việc thực tế của từng người lao động kết hợp với việc bình công chấm điểm của từng người lao động trong tập thể đó.

$$\begin{array}{l} \text{Tiền lương theo} \\ \text{cấp bậc công việc} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tiền lương làm việc} \\ \text{thực tế (ngày giờ)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Hệ số lương} \end{array}$$

$$\begin{array}{l} \text{Tiền lương chia theo} \\ \text{năng suất lao động} \\ \text{của từng người} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng tiền lương chia theo} \\ \text{năng suất của tập thể} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số điểm được} \\ \text{bình quân của tập thể} \end{array}} \times \begin{array}{l} \text{Số điểm được} \\ \text{bình quân} \\ \text{của từng người} \end{array}$$

- Chia lương theo bình công chấm điểm hàng ngày cho từng người lao động trong tập thể đó tùy thuộc vào tính chất công việc được phân công của từng người.

⇒ Ưu điểm:

✓ Hình thức tiền lương theo sản phẩm đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động làm cho người lao động quan tâm đến chất lượng và số lượng lao động của mình.

✓ Phát huy đầy đủ vai trò đòn bẩy kinh tế, kích thích sản xuất phát triển, thúc đẩy tăng năng suất lao động, tăng sản phẩm cho xã hội.

⇒ Nhược điểm:

- ✓ Người lao động phải tăng cường độ lao động, không đảm bảo sức khoẻ cho lao động sản xuất.
- ✓ Tốc độ tăng tiền lương lớn hơn tốc độ tăng năng suất lao động.

***📖 Hình thức tiền lương khoán:***

Tiền lương khoán được áp dụng đối với những khối lượng công việc hoặc từng công việc cần phải được hoàn thành trong thời gian nhất định.

- Trong các doanh nghiệp thuộc ngành sản xuất nông nghiệp, tiền lương khoán có thể được thực hiện theo cách khoán từng phần công việc hoặc khoán thu nhập (khoán gọn) cho người lao động.
- Trong các doanh nghiệp thuộc ngành xây dựng có thể thực hiện theo cách khoán gọn quỹ lương theo hạng mục công trình cho đội, tổ sản xuất.

$$\text{Tiền lương khoán} = \text{Đơn giá khoán} \times \text{Khối lượng công việc}$$

⇒ Ưu điểm:

✓ Hình thức tiền lương khoán có ưu điểm làm cho người lao động quan tâm đến số lượng và chất lượng lao động của mình, người lao động có tinh thần trách nhiệm cao với sản phẩm mình làm ra.

✓ Là đòn bẩy kinh tế, động viên và khuyến khích người lao động tăng năng suất, hiệu quả, chất lượng sản phẩm.

⇒ Nhược điểm:

Có những phần công việc khuất, khó phát hiện khi nghiệm thu khối lượng công trình hoàn thành đối với các công trình xây dựng cơ bản.

Việc tính lương trong doanh nghiệp được tiến hành trên cơ sở các chứng từ hạch toán lao động: Bảng chấm công, Bảng thanh toán sản phẩm hoặc công việc hoàn thành... và các chính sách, chế độ về lao động, tiền lương mà nhà nước ban hành. Cuối tháng căn cứ vào các chứng từ hạch toán lao động, kế toán tiền lương lập bảng thanh toán tiền lương cho từng tổ, đội, phòng, ban. Căn cứ vào kết quả tính lương cho từng người trên Bảng thanh toán lương cần ghi rõ

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

từng khoản tiền lương (lương sản phẩm, lương thời gian), các khoản phụ cấp, trợ cấp, các khoản khấu trừ và số tiền người lao động còn được lĩnh. Sau khi kế toán kiểm tra, xác nhận và ký, giám đốc duyệt và chuyển cho kế toán viết phiếu chi và thanh toán lương cho các bộ phận.

Thông thường việc thanh toán lương và các khoản khác cho người lao động tại các doanh nghiệp được chia làm 2 kỳ:

✓ Kỳ 1: tạm ứng lương, căn cứ vào tình hình lương được trả trong một thời gian để người ta ấn định lương tạm ứng ở kỳ 1.

✓ Kỳ 2: nhập số còn lại sau khi đã trừ các khoản khấu trừ vào thu nhập.

Mỗi lần lĩnh lương người lao động phải ký vào cột “ ký nhận”.

### 1.3.2.2. Thanh toán trợ cấp BHXH

Các chế độ trợ cấp BHXH:

+ *Chế độ BHXH trợ cấp khi ốm đau*: khi ốm đau người lao động được xét hưởng trợ cấp xã hội thay vì tiền lương. Mức trợ cấp phụ thuộc vào tình trạng sức khỏe, tiền lương hiện hưởng và ngành nghề công tác, thời gian hưởng trợ cấp là khoảng thời gian tạm nghỉ việc để chữa bệnh.

+ *Chế độ BHXH trợ cấp thai sản*: dành cho lao động nữ trong công ty được hưởng trợ cấp thai sản khi nghỉ việc để sinh đẻ.

+ *Chế độ trợ cấp tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp*: trong trường hợp người lao động không may bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp. Mức trợ cấp tùy thuộc vào tình trạng sức khỏe, mức thương tật theo giám định y khoa, ngành nghề công tác và mức lương được hưởng.

+ *Chế độ BHXH trợ cấp hưu trí*: Người lao động khi hết tuổi lao động được nhận BHXH dưới hình thức lương hưu, mức trợ cấp phụ thuộc vào tiền lương bình quân một số năm trước khi nghỉ hưu, theo ngành nghề công tác với nam là 60 tuổi, với nữ là 55 tuổi.

+ *Chế độ BHXH trợ cấp tử tuất*: trong trường hợp người lao động không may bị chết thì người thân trong gia đình họ (bố, mẹ, con cái chưa đến tuổi trưởng thành)

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

được hưởng chế độ trợ cấp tử tuất. Mức trợ cấp tùy thuộc vào tiền lương của người lao động khi còn sống, hoàn cảnh gia đình người lao động nhưng không vượt quá mức lương của người lao động khi còn sống.

Để tính trợ cấp BHXH trả thay lương theo chế độ quy định phải căn cứ vào chứng từ: phiếu nghỉ hưởng BHXH do cơ quan y tế lập để xác nhận số ngày được nghỉ do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động... của người lao động. Sau khi được cơ quan y tế cho nghỉ phép, người được nghỉ báo cho cơ quan và nộp giấy nghỉ cho người chấm công. Cuối tháng kèm theo bảng chấm công chuyển về phòng kế toán để tính BHXH vào mặt sau của phiếu.

Tùy thuộc vào số người phải thanh toán trợ cấp BHXH trả thay lương trong tháng của đơn vị, kế toán phải lập bảng thanh toán BHXH cho từng phòng ban, bộ phận hoặc toàn đơn vị.

Cuối tháng, sau khi kế toán BHXH tính ra tổng số ngày nghỉ và số tiền được cấp cho từng người và cho toàn đơn vị, chuyển cho trưởng ban BHXH của đơn vị xác nhận và chuyển cho kế toán trưởng ký duyệt chi.

**1.4. Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.**

**1.4.1. Tổ chức chứng từ, tài khoản kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại doanh nghiệp.**

- Để hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán sử dụng các tài khoản:

+ Tài khoản 334 “Phải trả người lao động”: phản ánh các khoản phải trả và tình hình thanh toán các khoản phải trả công nhân viên của doanh nghiệp về tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, KPCĐ và các khoản phải trả khác thuộc về thu nhập của công nhân viên và đối với doanh nghiệp xây lắp phản ánh tiền công nhân thuê ngoài.

+ Tài khoản 338 “Phải trả, phải nộp khác”: Phản ánh tình hình thanh toán về các khoản phải trả, phải nộp ngoài nội dung được phản ánh ở tài khoản 334.



+ Ngoài ra kế toán còn sử dụng một số tài khoản khác có liên quan trong quá trình hạch toán như: TK 111, TK 112, TK 138, TK 141...

- Chứng từ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương áp dụng cho các doanh nghiệp phải thực hiện theo đúng nội dung, phương pháp lập, ký chứng từ theo quy định của luật kế toán và nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến chứng từ kế toán lao động và tiền lương.

- Bao gồm các chứng từ kế toán sau”:

+ Bảng chấm công (Mẫu số 01a – LĐTL).

+ Bảng chấm công làm thêm giờ (Mẫu số 01b – LĐTL).

+ Bảng thanh toán tiền lương (Mẫu số 02 – LĐTL).

+ Bảng thanh toán tiền thưởng (Mẫu số 03 – LĐTL).

+ Giấy đi đường (Mẫu số 04 – LĐTL).

+ Phiếu xác nhận sản phẩm hoặc công việc hoàn thành (Mẫu số 05 - LĐTL).

+ Bảng thanh toán tiền làm thêm giờ (Mẫu số 06 – LĐTL).

+ Bảng thanh toán tiền thuê ngoài giờ (Mẫu số 07 – LĐTL).

+ Hợp đồng giao khoán (Mẫu số 08 – LĐTL).

+ Biên bản thanh lý (nghiệm thu) hợp đồng giao khoán (Mẫu số 09 – LĐTL).

+ Bảng kê trích nộp các khoản theo lương (Mẫu số 10 – LĐTL).

+ Bảng phân bổ tiền lương và Bảo hiểm xã hội (Mẫu số 11 – LĐTL).

#### **1.4.2. Kế toán tổng hợp, phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.**

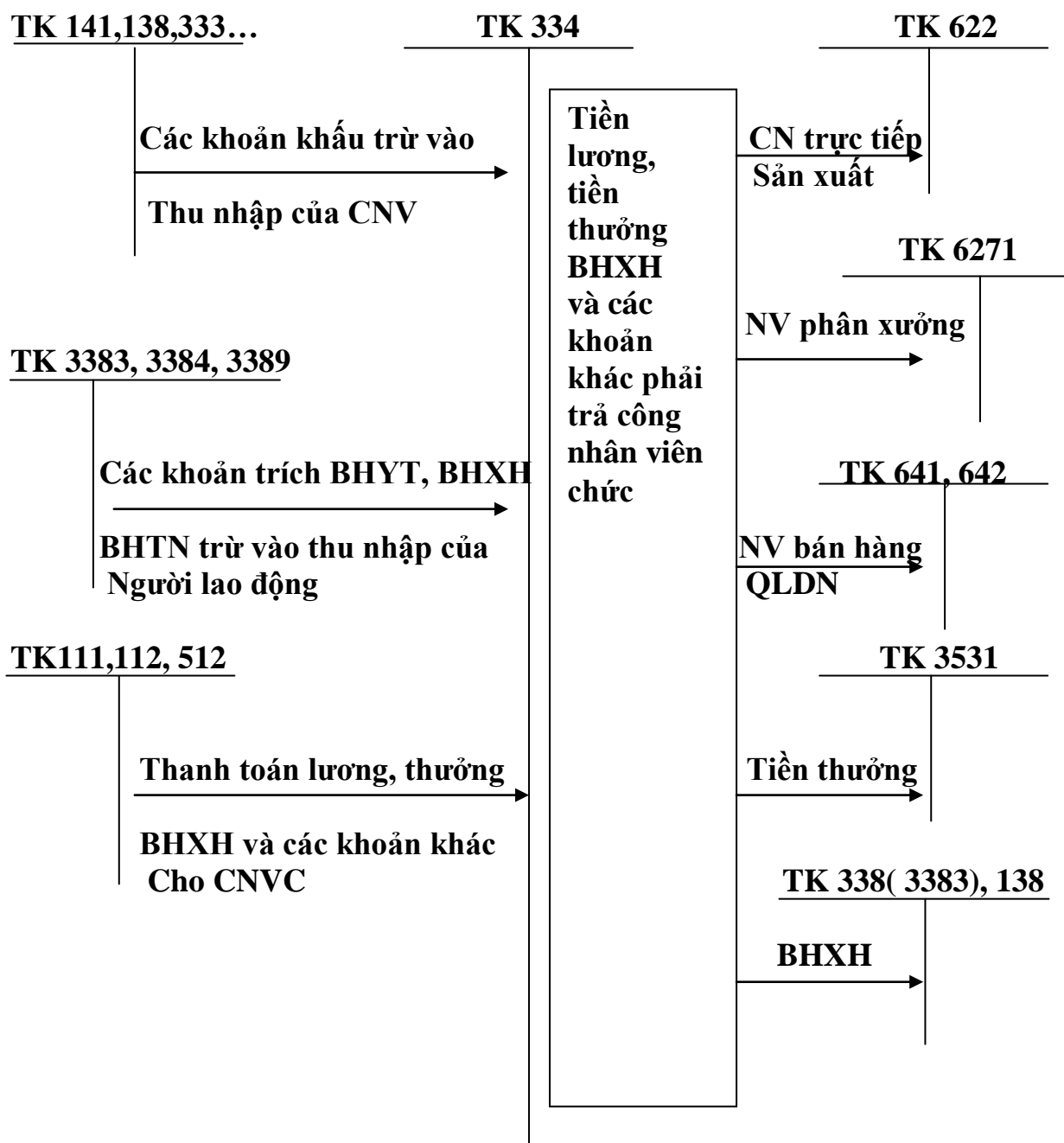
Để tiến hành lập bảng phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương kế toán căn cứ trên cơ sở các chứng từ về lao động, tiền lương và các khoản trích theo lương trong tháng. Kế toán tiến hành tổng hợp tiền lương phải trả cho từng đối tượng sử dụng lao động để ghi vào cột ghi có tài khoản 334 ở các dòng cho phù hợp và tỷ lệ trích BHXH, BHYT, KPCĐ theo từng đối tượng. Sử dụng để tính ra số tiền phải trích BHXH, BHYT, KPCĐ để ghi vào cột ghi có tài khoản 338 (3382, 3383, 3384, 3389).

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

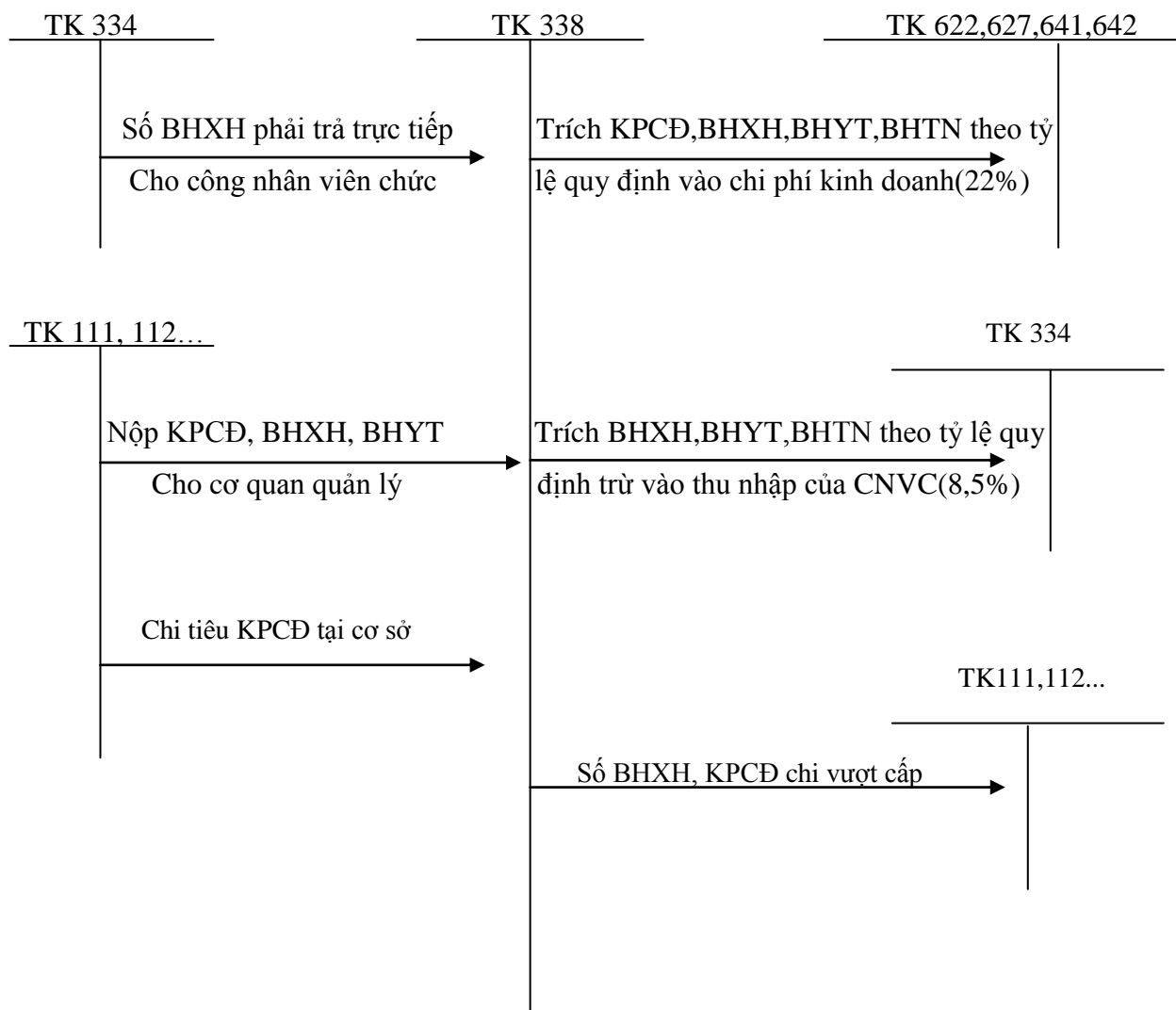
---

Số liệu của Bảng phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương để ghi vào các Bảng kê, Nhật lý chứng từ và các sổ kế toán có liên quan tùy thuộc vào hình thức kế toán áp dụng ở đơn vị đồng thời được sử dụng để kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành thực tế của sản phẩm, dịch vụ hoàn thành.

**SƠ ĐỒ KẾ TOÁN TỔNG HỢP TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG, TIỀN THƯỞNG**



### SƠ ĐỒ KẾ TOÁN CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG



**1.5. Tổ chức ghi sổ kế toán các nghiệp vụ tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp.**

Tùy theo quy mô, loại hình và điều kiện hoạt động mà các doanh nghiệp lựa chọn hình thức sổ kế toán phù hợp. Các doanh nghiệp có thể lựa chọn 1 trong 4 hình thức sau để áp dụng trong công tác kế toán:

- Hình thức kế toán Nhật kí - Sổ cái.
- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ.
- Hình thức kế toán Nhật kí - chứng từ.
- Hình thức kế toán Nhật kí chung.

✎ Hình thức Kế toán Chứng từ - Ghi sổ:

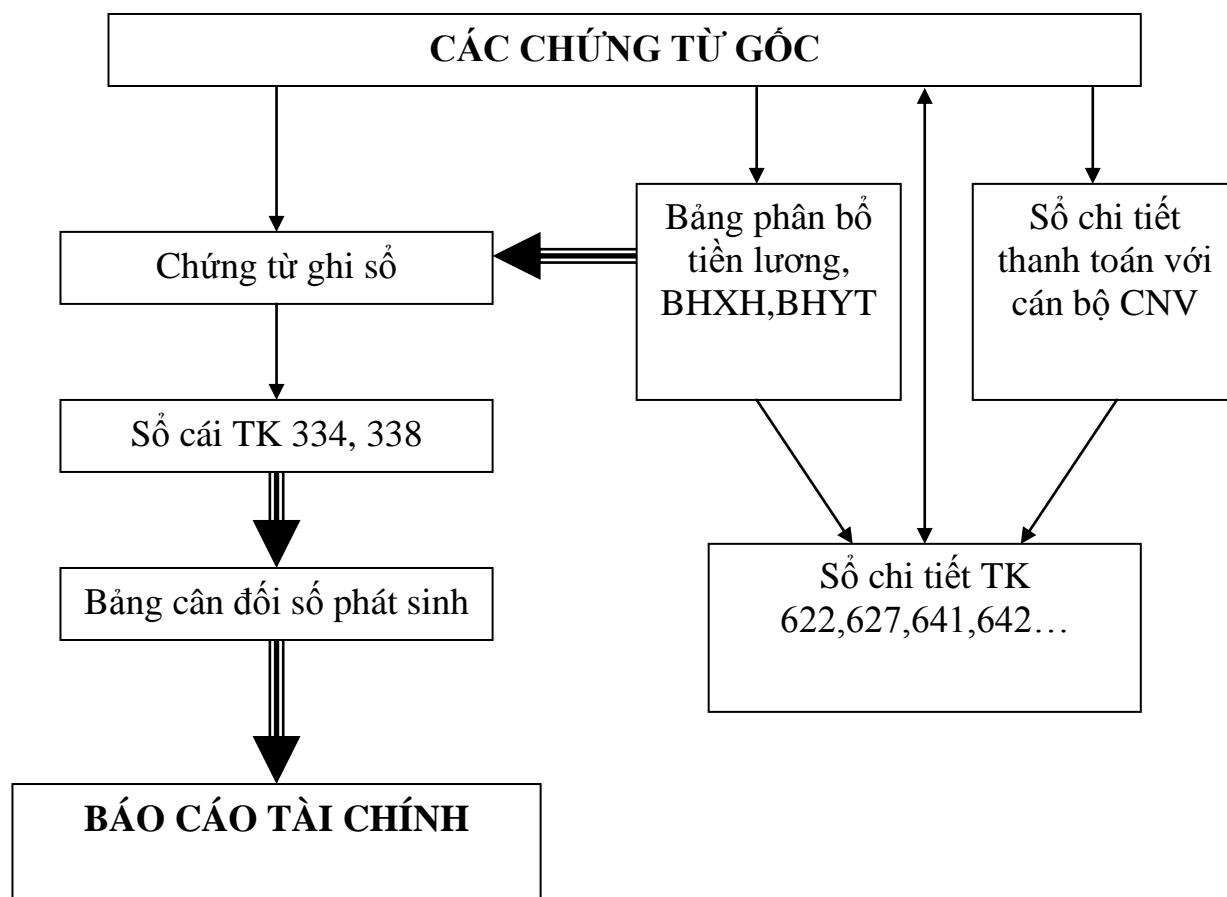
Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán này là tất cả các nghiệp vụ hình tế tài chính phát sinh hàng ngày đều được ghi vào các chứng từ gốc, từ các chứng từ gốc vào chứng từ ghi sổ, bảng phân bổ và sổ chi tiết... sau đó tập hợp từ các chứng từ ghi sổ vào sổ cái.

Hình thức kế toán chứng từ - ghi sổ hạch toán lương và các khoản trích theo lương bao gồm các loại chứng từ và sổ sau:

- Chứng từ ghi sổ.
- Bảng phân bổ tiền lương, BHXH, BHYT
- Sổ chi tiết thanh toán với cán bộ CNV.
- Sổ chi tiết TK 622, 627, 641, 642...
- Sổ cái TK 334, 338 ( 3382, 3383, 3384, 3389).

Hình thức kế toán Chứng từ - Ghi sổ có ưu điểm là rất dễ áp dụng, vận dụng phù hợp cho mọi loại hình doanh nghiệp và dễ dàng trong ứng dụng tin học vào kế toán.

**TRÌNH TỰ GHI SỔ KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH  
THEO LƯƠNG THEO HÌNH THỨC KẾ TOÁN CHỨNG TỪ GHI SỔ**



**Ghi chú:**

- Ghi cuối ngày :
- Ghi cuối tháng :
- Ghi đối chiếu, kiểm tra:

### **1.6 Tổ chức công tác kế toán tiền lương trong điều kiện sử dụng máy vi tính.**

Hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng phần mềm kế toán. Phần mềm kế toán trên thị trường hết sức phong phú và đa dạng. Tùy theo đặc điểm sản xuất kinh doanh của mỗi công ty mà phần mềm kế toán được thiết kế, lắp đặt cho phù hợp.

Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong 4 hình thức sổ kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán sau:

- Hình thức kế toán Nhật kí chung.
- Hình thức kế toán Nhật kí - Sổ cái.
- Hình thức kế toán Nhật kí - chứng từ.
- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ.

Phần mềm kế toán được thiết kế theo hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay. Phần mềm kế toán có thể không hiển thị quy trình ghi sổ kế toán tiền lương trên máy vi tính nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và các báo cáo tài chính theo quy định.

Hình thức kế toán trên máy vi tính áp dụng tại các doanh nghiệp phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có đủ các sổ kế toán tiền lương tổng hợp và các sổ kế toán chi tiết cần thiết để đáp ứng yêu cầu kế toán theo quy định. Các sổ kế toán tiền lương tổng hợp phải có đầy đủ các yếu tố cần thiết theo quy định của chế độ kế toán tiền lương.
- Thực hiện đúng các quy định về mở sổ, ghi sổ, khoá sổ và sửa chữa sổ kế toán tiền lương theo quy định của luật kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành luật kế toán và quy định tại chế độ kế toán này.
- Doanh nghiệp phải căn cứ vào các tiêu chuẩn, điều kiện của phần mềm kế toán do Bộ tài chính quy định và thông tư số 103/2005/TT-BTC ngày 24/11/2005 để lựa chọn phần mềm kế toán phù hợp với nhu cầu quản lý và điều kiện của doanh nghiệp.

Trình tự ghi sổ kế toán tiền lương theo hình thức kế toán trên máy vi tính:

- Hàng tháng, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán tiền lương đã được kiểm tra, dùng làm căn cứ ghi sổ kế toán tiền lương và xác định tài khoản ghi Nợ, ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

Theo quy trình của phần mềm kế toán, các thông tin được tự động nhập vào sổ kế toán tổng hợp (Sổ cái hoặc Nhật kí Sổ cái...) và các sổ, thẻ kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương.

- Cuối tháng, quý kế toán thực hiện thao tác cộng sổ và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp và chi tiết tự động và đảm bảo chính xác trung thực các thông tin đã nhập trong kì.
- Cuối quý, năm sổ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tổng hợp và chi tiết được in ra giấy, đóng thành quyển và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định về sổ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương ghi bằng tay.



## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG TẠI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHIỆP TÀU THUỶ THÀNH LONG.**

#### **2.1. Giới thiệu khái quát chung về công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.**

##### **2.1.1. Giới thiệu chung.**

- Tên công ty: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long (trực thuộc tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam - VINASHIN).
- Địa chỉ: 215A - đường 208 - xã An Đông - huyện An Dương - thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0313.953482
- Lĩnh vực hoạt động chính: Đóng tàu.

##### **2.1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của công ty.**

Công ty TNHH một thành viên CNTT Thành Long thuộc tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam ban đầu thành lập có tên là Xí nghiệp sửa chữa tàu (Xí nghiệp sửa chữa thủy), được thành lập theo Quyết định số 1037/ TCCB ngày 25/03/1963 của UBHC Hải Phòng và đóng trên địa bàn xã An Đông - huyện An Hải – Thành phố Hải Phòng. Đến năm 1992 Xí nghiệp sửa chữa thủy được đổi tên thành Xí nghiệp cơ khí thủy theo Quyết định số 1277/TCCQ ngày 12/11/1992 của UBND Thành phố Hải Phòng. Nhiệm vụ cơ bản của Xí nghiệp vẫn là sửa chữa, đóng mới các phương tiện vận tải thủy phục vụ trong ngành Giao thông Vận tải của Thành phố.

Sự phát triển của doanh nghiệp được đánh dấu bằng việc Chính phủ quyết định thành lập lại Doanh nghiệp Nhà nước theo Nghị định 388/HĐBT và Quyết định số 1049/QĐ-UB ngày 20/07/2000 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc đổi tên Xí nghiệp Cơ khí thủy thành Công ty Thành Long, đồng thời bổ sung

ngành nghề cho Công ty Thành Long là đóng mới, sửa chữa tàu các loại trọng tải tới 6500 tấn, vận tải thủy, xây dựng các công trình đường thủy...

Năm 2006 thực hiện Quyết định 325/ QĐ-UBND ngày 17/02/2006 của UBND Thành phố Hải Phòng và Quyết định số 233/CNT-QĐ-ĐMDN ngày 22/02/2006 của Tổng Công ty CNTT Việt Nam, Công ty CNTT Thành Long chính thức chuyển thành một thành viên của Công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam – VINASHIN). Được sự quan tâm đầu tư của Tập đoàn trong thời gian ngắn vừa qua Công ty có những bước phát triển đáng kể. Năm 2007 Công ty tiến hành phương án chuyển đổi Công ty Thành Long (DNNN) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo mô hình công ty mẹ- công ty con, với tên gọi đầy đủ: Công ty TNHH một thành viên CNTT Thành Long. Công ty có tất cả 12 công ty thành viên.

### **2.1.3. Chức năng và nhiệm vụ của công ty.**

- ❖ Kinh doanh tổng thầu, đóng mới và sửa chữa tàu thủy, thiết bị và phương tiện nổi. Thi công công trình thủy, nhà máy đóng tàu.
- ❖ Sản xuất, lắp ráp trang thiết bị nội thất tàu thủy bằng sản phẩm nhôm, nhựa, gỗ.
- ❖ Lắp ráp, phục hồi, sửa chữa vật tư, thiết bị GTVT.
- ❖ Kinh doanh nạo vét luồng rạch và san lấp, tạo bãi, mặt bằng xây dựng.
- ❖ Kinh doanh hàng nông nghiệp, công nghiệp, vật tư, thiết bị tiêu dùng phục vụ sản xuất.

### **2.1.4. Tình hình sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần đây của công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.**

Trong 43 năm xây dựng và phát triển công ty đã được UBND Thành phố Hải Phòng, các tổ chức đoàn thể tặng nhiều cờ thi đua, bằng khen và giấy khen.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

**Tình hình sản xuất kinh doanh trong 03 năm trở lại đây của công ty trách  
nhiệm hữu hạn một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long được thể  
hiện thông qua bảng sau:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm			So sánh			
		2007	2008	2009	2008/2007		2009/2008	
					+/-	%	+/-	%
<b>1. Giá trị sản lượng</b>	Tr.đ	84732,77	57059,18	95032,31	-27673,59	-32,66	+37973,13	+66,55
<b>2. Tổng giá trị doanh thu</b>	Tr.đ	47625,01	39062,74	75019,69	-8562,27	-17,98	+35956,95	+92,05
<b>3. Lao động và tiền lương</b>								
-Số cán bộ, công nhân viên	Người	572	566	600	-6	-1,05	+34	+6
-Thu nhập bình quân người/tháng	1000đ	2120,28	1860,71	2475,4	-259,57	-12,24	+614,69	+33,04
<b>4. Giá trị thực hiện nộp ngân sách</b>	Tr.đ	1478,02	1956,38	7413,38	+478,36	+32,36	+5457,23	+278,95

Cách tính:

- Chênh lệch (+/-) = Chỉ tiêu năm sau – Chỉ tiêu năm trước = A
- Tỷ lệ (%) = (A : Chỉ tiêu năm trước) x 100

Ví dụ:

- Chênh lệch +/- cột giá trị sản lượng năm 2008/2007:  
= 57059,18 – 84732,77 = -27673,59
- Tỷ lệ % cột giá trị sản lượng năm 2008/2007:  
= (-27673,59 : 84732,77) x 100 = -32,66 %

⇒Phân tích:

Năm 2008 so với năm 2007 thu nhập bình quân giảm đi 12,24 % là do giá trị sản lượng trong tổng giá trị doanh thu giảm đi đáng kể là 32,66 % và 17,98 %. Sự biến động đó là do sự biến động về giá trên thị trường tăng cao kéo theo sự lên giá của vật liệu như sắt, thép...

So với năm 2008 thì năm 2009 thu nhập bình quân tăng khá cao: 33,04 %. Đây là sự thay đổi có lợi, điều đó chứng tỏ công ty đã có biện pháp, chiến lược kinh doanh mới và thực hiện công tác tổ chức lao động, sử dụng lao động có hiệu quả cao làm cho đời sống của nhân viên trong công ty được cải thiện, nâng cao. Thu nhập được cải thiện kéo theo sự thay đổi về giá trị sản lượng và doanh thu của năm 2009 so với năm 2008 tăng lần lượt là: 66,55 % và 92,05 %. Do đó cần duy trì và phát huy hơn nữa hiệu quả trong sản xuất kinh doanh để tiến tới mục tiêu lợi nhuận tối đa..

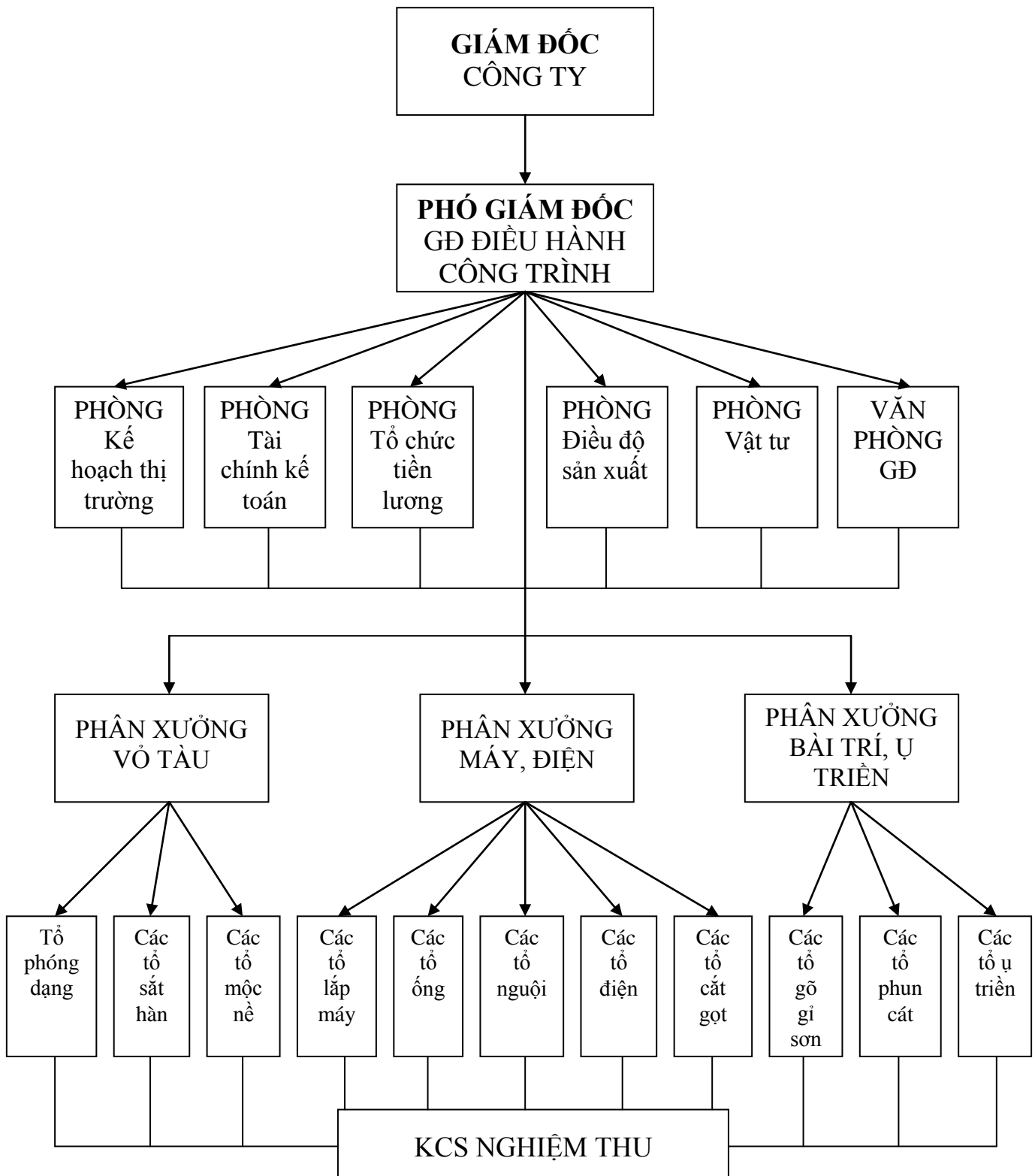
### **2.1.5 Kết cấu sản xuất của công ty.**

Trong mỗi cơ cấu ngành nghề đều có bộ phận sản xuất chính, bộ phận sản xuất phụ, bộ phận phụ trợ, trong mỗi cơ cấu ngành nghề, các bộ phận có mối liên hệ và cùng hưởng chung khối lượng sản phẩm cuối cùng. Quyền lợi của mỗi bộ phận được đánh giá riêng theo tỷ trọng kết cấu sản phẩm chung. Năng suất của mỗi bộ phận được gắn liền với kết quả sản phẩm chung.

Trên cơ sở cơ cấu ngành nghề của các bộ phận trong công ty sản xuất kinh doanh theo mô hình tổ chức sản xuất độc lập. Các bộ phận trong công ty quan hệ với nhau theo quan hệ ngang.

**2.1.6. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của công ty.**

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty Thành Long



*Chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty được quy định cụ thể như sau:*

⊗ **Giám đốc công ty:**

Giám đốc công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trong Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh, là người đại diện của Công ty ký hợp đồng với chủ đầu tư, chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật Nhà nước về nghĩa vụ của nhà thầu trong việc thực thi các điều khoản của hợp đồng đến khi hết nghĩa vụ hợp đồng.

Giám đốc công ty có thể uỷ quyền cho các phó giám đốc công ty làm Giám đốc điều hành công trình. Giám đốc điều hành công trình điều hành quá trình thi công từ khi hợp đồng có hiệu lực cho đến khi sản phẩm hoàn thành được bàn giao cho chủ đầu tư. Giám đốc công ty sẽ đưa ra quyết định cuối cùng trong việc giải quyết các phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết của Giám đốc điều hành công trình.

Giám đốc công ty sẽ ký thanh lý hợp đồng sau khi đã bàn giao tàu cho chủ đầu tư và sẽ hết trách nhiệm sau khi hết hạn bảo hành sản phẩm, có sửa chữa sai sót nếu có.

⊗ **Giám đốc điều hành công trình:**

Giám đốc điều hành công trình trực tiếp điều hành mọi công việc liên quan đến công trình, chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về tiến độ và chất lượng công trình. Quan hệ trực tiếp với Ban quản lý dự án và chủ đầu tư để giải quyết mọi thủ tục liên quan, xử lý các phát sinh trong quá trình thi công, nghiệm thu, bàn giao và quyết toán khối lượng thi công.

Để giúp việc cho Giám đốc điều hành công trình có các bộ phận giúp việc ở các phòng chức năng và các phân xưởng công ty như sau:

- Phòng Kế hoạch - Thị trường.
- Phòng Tài chính - Kế toán.
- Phòng Điều độ sản xuất.

- Phòng Vật tư.
- Phòng KCS.
- Phòng Tổ chức tiền lương.
- Văn phòng Giám đốc.
- Quản đốc các phân xưởng.

⊗ **Bộ phận Kế hoạch - Thị trường:**

Bộ phận này giúp việc cho Giám đốc điều hành và có trách nhiệm sau:

- Căn cứ vào tiến độ thi công được lập trong hồ sơ dự thầu lập kế hoạch điều phối nhân lực, thiết bị, máy móc thi công cho phù hợp với tính chất công việc từng giai đoạn.
- Căn cứ vào tiến độ thi công lập kế hoạch cung cấp vốn cho việc mua sắm vật tư, công cụ dụng cụ, trang trải tiền lương và các chi phí khác cho các giai đoạn thi công.
- Căn cứ vào các yêu cầu trong hồ sơ mời thầu giải quyết các thủ tục hành chính để các giai đoạn thi công được tiến hành đúng lịch trình tiến độ. Quan hệ với chủ đầu tư và các Cơ quan chức năng của Nhà nước để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công.
- Có trách nhiệm tập hợp các chứng từ, thủ tục liên quan đến công trình để làm việc với các Cơ quan chức năng hoặc giao cho các chủ đầu tư theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ khối lượng nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành chứng từ hợp lệ để thanh quyết toán công trình.

⊗ **Bộ phận Tài chính - Kế toán:**

Bộ phận này là một bộ phận quan trọng trong Công ty, có nhiệm vụ sau:

- Căn cứ vào các yêu cầu của hồ sơ thầu giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến tài chính cho công trình.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Căn cứ vào kế hoạch vốn cung cấp đầy đủ vốn cho mua sắm vật tư và chi trả lương cho công nhân viên. Dự phòng tài chính cho các vấn đề phát sinh.
- Lập kế hoạch tài chính ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Tập hợp các hoá đơn chứng từ để thanh quyết toán công trình. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về tính pháp lý của các chứng từ đó, có quyền từ chối thanh toán nếu vật tư mua sắm không có xuất xứ hợp lệ hoặc không có hoá đơn theo quy định của Luật pháp.
- Ghi chép và phản ánh một cách chính xác, kịp thời, liên tục và có hệ thống số liệu tình hình biến động về lao động, vật tư tiền vốn, tính toán chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, kết quả lỗ lãi theo đúng Chế độ kế toán của Bộ Tài chính ban hành.
- Triển khai thực hiện tốt các nội dung công tác kế toán trong Công ty, bao gồm: kế toán TSCĐ, kế toán NVL và công cụ dụng cụ, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán tập hợp chi phí giá thành, kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm, kế toán vốn bằng tiền và thanh toán, kế toán lỗ lãi và phân phối lợi nhuận, kế toán các loại vốn và quy của doanh nghiệp.

❁ **Bộ phận Điều độ sản xuất:**

- Là bộ phận giúp việc cho Giám đốc điều hành công trình, căn cứ vào hồ sơ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật và quy trình công nghệ trong hồ sơ dự thầu lên phương án thi công tối ưu và giao cho các phân xưởng triển khai. Chỉ đạo các phân xưởng thực hiện đúng quy trình công nghệ và các tiêu chuẩn thiết kế.
- Trưởng phòng Điều độ sản xuất chịu trách nhiệm về toàn bộ mặt kỹ thuật của công trình và tiến độ bàn giao sản phẩm. Trưởng phòng chỉ định các chủ nhiệm kỹ thuật về các mặt (máy, vữa, điện, gia công...) giúp việc cho mình.
- Trong quá trình triển khai nếu phát hiện thấy có vấn đề bất hợp lý hoặc sai sót về thiết kế thì bộ phận Điều độ sản xuất phải có trách nhiệm phản ánh với Giám đốc điều hành công trình và đề xuất các phương án giải quyết ngay.



***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Bộ phận này phải chịu trách nhiệm về các biện pháp phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.
- Ngoài ra bộ phận còn chịu trách nhiệm ghi chép Nhật ký thi công, lập các số liệu kỹ thuật trình chủ đầu tư và Cơ quan Đăng kiểm. Khuyến cáo kịp thời với Giám đốc điều hành về chất lượng vật tư đưa vào thi công.
- Bộ phận có trách nhiệm cùng với chủ đầu tư nghiệm thu khối lượng hoàn thành từng giai đoạn, lập các bản vẽ hoàn công và hồ sơ kỹ thuật công trình, chịu trách nhiệm về bảo hành, bảo trì công trình, hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ cho chủ đầu tư.
- Bộ phận căn cứ vào tiến độ sản xuất và các yêu cầu cụ thể của các phân xưởng sản xuất điều động các thiết bị máy móc, thiết bị cho quá trình thi công. Kiến nghị với Giám đốc điều hành về tình hình sử dụng trang thiết bị này nếu cần phải thuê thêm để phục vụ thi công cho kịp tiến độ.

⊗ **Bộ phận Vật tư:**

- Bộ phận này căn cứ vào yêu cầu số lượng, chất lượng vật tư trong hồ sơ mời thầu, kế hoạch mua sắm của bộ phận kế hoạch đề ra cung cấp đầy đủ và đúng chủng loại vật tư theo tiến độ thi công. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về chất lượng các loại vật tư này.
- Trước khi đưa vật tư vào thi công bộ phận phải tập kết và đúng nơi quy định, báo cho chủ đầu tư và Cơ quan Đăng kiểm biết để cùng kiểm tra chất lượng và các thông số kỹ thuật. Tập hợp đầy đủ các tài liệu về nguồn gốc vật tư, catalogue và các tài liệu liên quan. Chịu sự giám sát của bộ phận Tài chính về chứng từ của các vật tư mua sắm.
- Ngoài ra bộ phận Vật tư phải chịu trách nhiệm bảo quản, bảo dưỡng vật tư đúng quy định nếu vật tư đó chưa được sử dụng, thường xuyên theo dõi việc lắp đặt để kịp thời khuyến cáo với cán bộ kỹ thuật nhằm sử dụng vật tư có hiệu quả và bảo tồn các chức năng của chúng.

⊗ **Bộ phận KCS:**

Chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về chất lượng công trình, có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kiểm tra toàn bộ vật tư trước khi đưa vào thi công lắp đặt, có quyền đình chỉ lắp đặt nếu thấy vật tư đó không bảo đảm các thông số kỹ thuật như trong hồ sơ thiết kế.

- Kiểm tra toàn bộ trang thiết bị, máy móc đưa vào thi công để đảm bảo thi công an toàn, chính xác và hiệu quả.

- Giám sát toàn bộ quá trình thi công, có quyền đình chỉ không cho chuyển bước công nghệ nếu các phần việc chưa thoả mãn thông số kỹ thuật. Thường xuyên lấy mẫu kiểm tra để bảo đảm các kết luận của mình là chính xác. Cùng với chủ đầu tư và Cơ quan thiết kế nghiệm thu kỹ thuật khối lượng công việc hoàn thành từng giai đoạn và nghiệm thu kỹ thuật toàn bộ công trình.

- Cùng với giám sát của chủ đầu tư, Cơ quan Đăng kiểm ký xác nhận các biên bản kiểm tra các bước công nghệ, chịu trách nhiệm hoàn thành các thủ tục với Cơ quan Đăng kiểm để tàu có đủ giấy tờ hợp lệ khi sử dụng.

⊗ **Bộ phận Tổ chức - tiền lương:**

Bộ phận này giúp việc cho Giám đốc điều hành công trình điều động nhân lực theo yêu cầu của sản xuất, theo dõi quá trình công tác của từng cán bộ, công nhân để giải quyết các chế độ về lương, phụ cấp cho họ, tham mưu cho Giám đốc công ty về chế độ khen thưởng hoặc kỷ luật cán bộ công nhân viên chức tham gia công trình nhằm nâng cao năng suất lao động, kiểm soát công tác bảo hộ lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công công trình.

⊗ **Các phân xưởng sản xuất:**

Các phân xưởng sản xuất trong Công ty Thành Long có nhiệm vụ như sau:

- Căn cứ vào khối lượng công việc mà Giám đốc điều hành công trình giao cho, căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật mà cán bộ kỹ thuật hướng dẫn triển khai tới các tổ sản xuất.

- Có quyền đề nghị với phòng Tổ chức tiền lương điều động nhân lực cho phù hợp với tính chất công việc của công trình, đề nghị phòng Điều độ sản xuất thêm hoặc bớt các trang thiết bị phục vụ thi công.

- Cử đốc công có chuyên môn phù hợp đôn đốc các tổ sản xuất theo đúng lịch trình tiến độ, kiến nghị với Giám đốc điều hành về các giải pháp kỹ thuật của các chủ nhiệm kỹ thuật đưa ra nếu thấy bất hợp lý.

⊗ **Các tổ sản xuất:**

- Đây là những tổ thực thi nhiệm vụ cụ thể mà quản đốc phân xưởng giao cho, chuẩn bị mặt bằng, tập kết đầy đủ vật tư, trang thiết bị để thi công.

- Các tổ sản xuất có quyền từ chối sử dụng các trang thiết bị nếu trang thiết bị đó không phù hợp hoặc không đảm bảo đủ tiêu chuẩn, có nguy cơ gây mất an toàn trong quá trình thi công.

- Kiến nghị với Giám đốc điều hành về tay nghề các tổ viên và tình trạng sức khỏe của họ để có biện pháp bổ sung hoặc thay thế kịp thời nhằm đảm bảo thi công an toàn và đúng tiến độ đề ra.

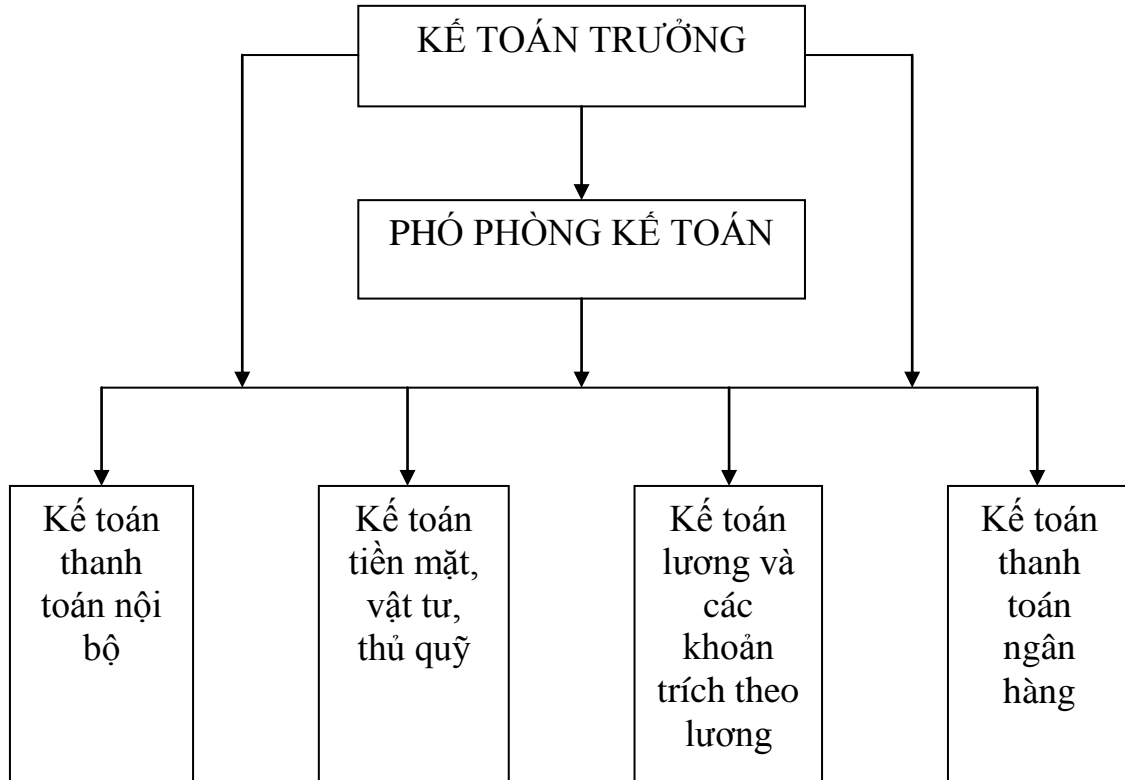
**2.1.7. Tổ chức công tác kế toán tại công ty.**

Công ty Thành Long đã vận dụng hệ thống tài khoản kế toán thống nhất do nhà nước ban hành, xây dựng hệ thống kế toán thích hợp cho sử dụng trong công ty. Do vậy bộ máy kế toán công ty đơn giản, gọn nhẹ.

Trách nhiệm	Tiến trình	Mô tả/Biểu mẫu
Khách hàng ,ĐL,TĐL	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Đơn đặt hàng</div>	TL-BM-23-01
Phòng KD-XNK	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Tiếp nhận đơn đặt hàng</div>	Tiền độ cung ứng Giá cả chất lượng
Phòng KD-XNK	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Xem xét yêu cầu</div>	Điều độ sx tại các px
Giám đốc	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Phê duyệt</div>	HĐ.KT.BM.23.02
Phòng KD-XNK Phòng điều độ	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Lệnh sản xuất</div>	
Phòng KD-XNK	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Theo dõi thực hiện</div>	Theo dõi tiến độ sản xuất Các quy trình nhập kho
Kho	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Giao hàng</div>	Phiếu xuất kho
Phòng TC-KT		TLBM.02.07
Phòng KD-XNK		

2.1.7.1. Sơ đồ bộ máy kế toán công ty.

**Tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty Thành Long**



Căn cứ vào đặc điểm tổ chức sản xuất, yêu cầu nhiệm vụ kế toán và trình độ của nhân viên kế toán thực tế, bộ máy kế toán của Công ty được tổ chức như sau:

✓ ***Kế toán trưởng.***

Kế toán trưởng chịu trách nhiệm phụ trách chung công tác đối ngoại, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của phòng. Ngoài ra kế toán trưởng còn thực hiện những nhiệm vụ kế toán:

- Cập nhật chứng từ ghi sổ, vào sổ Cái hàng tháng.
- Đôn đốc các khu vực lên bảng phân bổ tháng báo cáo đúng thời hạn.
- Lập báo cáo quyết toán quý và năm tài chính.
- Theo dõi tình hình tăng giảm và khấu hao TSCĐ.
- Thanh toán với các nhà thầu. Trước khi thanh toán với nhà thầu phải kiểm tra lại hồ sơ quyết toán trước khi thanh toán.

✓ ***Phó phòng kế toán.***

Phó phòng kế toán thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tập hợp chi phí giá thành trong tháng.
- Tính giá thành tiêu thụ cho từng sản phẩm tháng hoặc quý.
- Theo dõi thanh toán với khách hàng, vật tư khách hàng mang đến.
- Theo dõi chi tiết tài khoản phải thu của khách hàng.
- Xác định chi phí sản phẩm dở dang
- Lên bảng phân tích nguyên nhân lỗ, lãi (phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh).

✓ ***Kế toán tiền mặt, kế toán vật tư, thủ quỹ.***

Kế toán tiền mặt, kế toán vật tư, thủ quỹ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Quỹ tiền mặt: Thu chi quỹ hàng ngày, chứng từ chi phải hợp lệ (phải có đầy đủ chữ ký của người đứng thẩm quyền phê duyệt) mới chi tiền. Cập nhật lên bảng kê quỹ trong ngày.
- Vật liệu: Theo dõi cập nhật hàng ngày các phát sinh về xuất nguyên vật liệu, đối chiếu vật tư nhập, xuất với kế toán kho của từng sản phẩm trước khi phòng kế hoạch kỹ thuật lên quyết toán sản phẩm với khách hàng.
- So sánh giá cả vật tư mua về với vật tư thanh quyết toán với khách hàng (đối với các thiết bị phụ tùng...)
- Hàng tháng lập bảng kê phân bổ vật liệu xuất dùng trong tháng.

✓ ***Kế toán thanh toán ngân hàng và thanh toán nội bộ.***

\*Kế toán thanh toán với ngân hàng có nhiệm vụ theo dõi tất cả các phát sinh liên quan tới ngân hàng:

- Vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với ngân hàng.
- Thanh toán nội bộ bằng tiền gửi ngân hàng.
- Thanh toán cho nhà cung cấp và khách hàng bằng tiền gửi ngân hàng (chi tiết cho từng đối tượng).

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Thanh toán lãi vay cho ngân hàng.
- Thanh toán tiền lương cho công nhân viên bằng tiền gửi ngân hàng.
- Nộp thuế môn bài, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân; nộp và hoàn thuế GTGT với cơ quan Thuế qua ngân hàng

- Gửi tiền mặt vào ngân hàng

\*Kế toán thanh toán nội bộ có nhiệm vụ:

- Thực hiện kiểm tra và hạch toán các nghiệp vụ thanh toán nội bộ.

Trước khi chi phải kiểm tra lại chứng từ, số liệu thu chi.

- Đôn đốc theo dõi thanh toán tạm ứng kịp thời. Thanh toán tạm ứng lần trước mới tạm ứng cho lần tiếp theo.
- Theo dõi sổ quỹ, rút số dư hàng tháng song song với thủ quỹ
- Theo dõi chi tiết tài khoản tạm ứng (TK 141) và các khoản phải thu khác (TK 138).
- Lập nhật ký báo cáo hàng tháng.

✓ ***Kế toán lương và các khoản trích theo lương.***

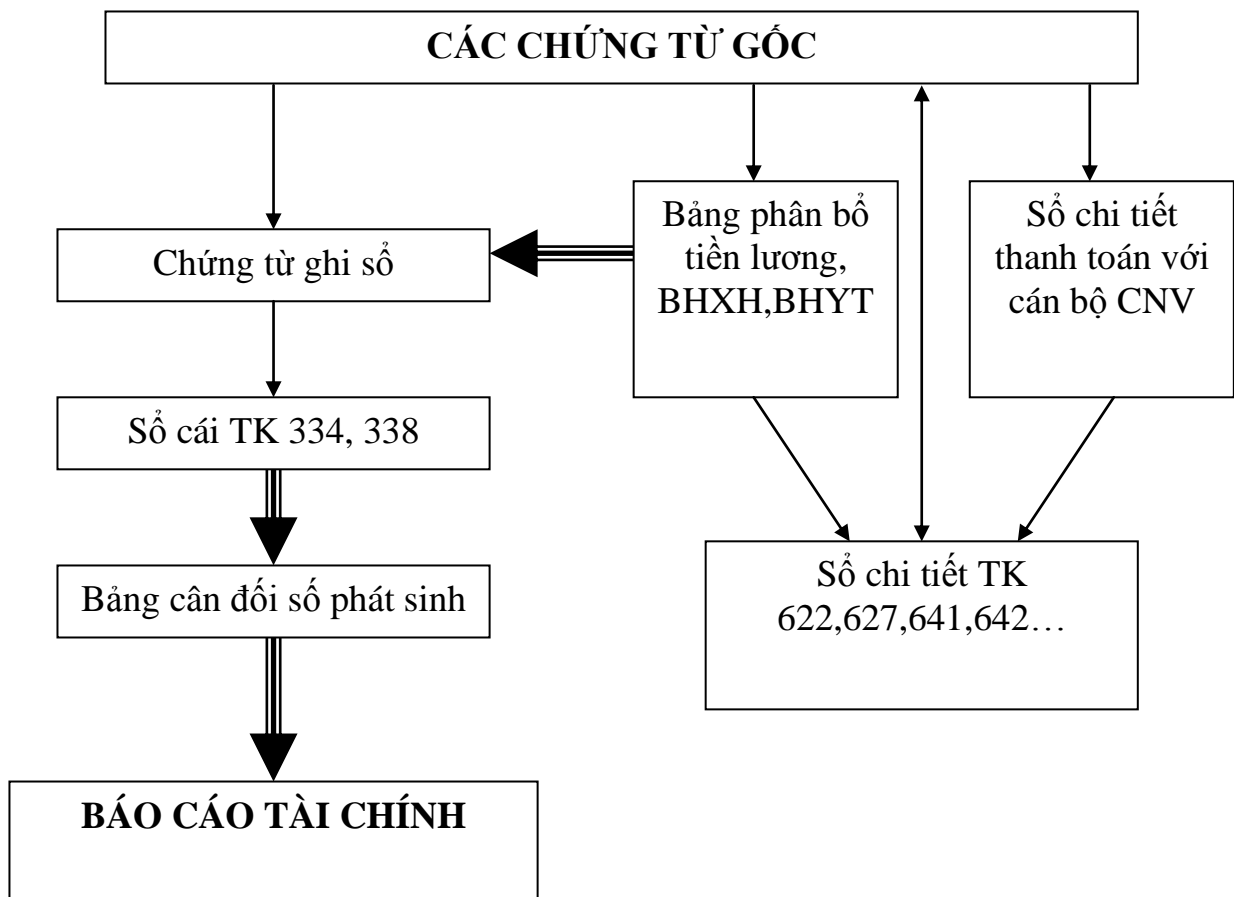
Kế toán lương và các khoản trích theo lương trong Công ty có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tính và thanh toán lương công nhật và tổng hợp lương khoán sản phẩm cho cán bộ công nhân viên chức trong tháng.
- Theo dõi thu nộp BHXH, BHYT: tính đúng và đủ với số phải nộp BHXH và số đã mua BHYT của cán bộ công nhân viên trong năm.
- Hàng tháng quyết toán BHXH và BHYT với BHXH Quận Lê Chân.
- Theo dõi tài khoản thanh toán lương (TK 334) và tài khoản phải trả, phải nộp khác (TK 338).
- Theo dõi chi tiết tài khoản chi phí nhân công trực tiếp (TK622), tài khoản chi phí sản xuất chung (TK627) cho từng sản phẩm, theo dõi tài khoản chi phí quản lý doanh nghiệp (TK 642).
- Hàng tháng lập bảng phân bổ lương và BHXH.

2.1.7.2. Hình thức tổ chức kế toán.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long áp dụng hình thức kế toán Chứng từ - Ghi sổ trên máy vi tính, sử dụng phần mềm kế toán do phòng kế toán công ty và đơn vị thiết kế phần mềm AF5 lập dựa trên tình hình thực tế các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong công ty. Kế toán trưởng căn cứ vào tính chất hoạt động đóng tàu cũng như khối lượng các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và yêu cầu quản lý cụ thể của công ty để tổ chức công tác kế toán từ khâu hạch toán ban đầu đến khâu lập báo cáo.

**Trình tự ghi sổ kế toán của công ty được phản ánh theo sơ đồ sau:**



**Ghi chú:**

- Ghi cuối ngày :
- Ghi cuối tháng :
- Ghi đối chiếu, kiểm tra:



Hàng ngày hoặc định kì kế toán căn cứ vào chứng từ gốc hợp lệ, hợp pháp để kế toán trực tiếp ghi vào các chứng từ ghi sổ theo thứ tự thời gian, máy sẽ căn cứ vào số liệu trên các chứng từ ghi sổ tự động vào Sổ cái các tài khoản phù hợp theo hệ thống. Hàng ngày đối chiếu các nghiệp vụ kinh tế phát sinh cần phải kế toán chi tiết thì căn cứ vào chứng từ gốc để ghi sổ có liên quan.

Cuối tháng, cuối quý, cuối năm, cộng số liệu trên sổ cái vào bảng cân đối số phát sinh dùng làm báo cáo tài chính.

*☞☞☞ Chính sách kế toán mà công ty áp dụng :*

- Hình thức sổ kế toán: Chứng từ - ghi sổ.
- Phương pháp theo dõi hàng tồn kho: Kiểm kê thường xuyên.
- Phương pháp hạch toán chi tiết HTK: Phương pháp thẻ song song.
- Phương pháp tính giá xuất kho NVL, CCDC: Phương pháp trung bình tháng.
- Phương pháp tính thuế: Đồng Việt Nam.
- Phương pháp khấu hao TSCĐ: Phương pháp khấu hao theo đường thẳng.
- Nguyên tắc và phương pháp chuyển đổi ngoại tệ: Theo tỷ giá thực tế liên ngân hàng của ngày phát sinh nghiệp vụ.
- Niên độ kế toán: Từ ngày 01/01 đến 31/12.

## **2.2 .Thực trạng tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.**

### **2.2.1. Tổ chức hạch toán lao động tại công ty.**

#### **2.2.1.1. Lao động và cách phân loại lao động của công ty Thành Long.**

**\* Tình hình sử dụng lao động .**

Lực lượng lao động của công ty là một trong những nhân tố quan trọng, quyết định quá trình sản xuất. Khi còn trong thời kì kinh tế bao cấp, các công ty đều có bộ máy cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả. Bởi vậy khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, nhiệm vụ đầu tiên và đặc biệt quan trọng của công ty là cố gắng sắp xếp lại bộ máy tổ chức và lực lượng lao động sao cho phù hợp với thiết bị công nghệ mới và cơ chế làm việc mới để có hiệu quả kinh tế cao nhất,

giảm chi phí tới mức thấp nhất về lao động trong giá thành sản phẩm, góp phần đẩy mạnh sản xuất kinh doanh để có thể cạnh tranh trong cơ chế thị trường hiện nay.

Công ty đã có những biện pháp đổi mới kỹ thuật công nghệ, tổ chức lại lao động, đào tạo và đào tạo lại tay nghề cho cán bộ công nhân viên, có kế hoạch cải tiến phương pháp lao động để người lao động làm việc có hiệu quả hơn. Mặt khác công ty cũng rất chú ý đến việc sắp xếp kiện toàn bộ máy sản xuất, các công việc trong phân xưởng.

Năm 2007 số lượng lao động của công ty là 572 người. Đến cuối năm 2009 số lượng lao động là 600 người, với số lượng đã tăng lên 28 người. Tuy nhiên số lương công nhân, kĩ sư tăng nhiều hơn là bộ phận văn phòng và các bộ phận gián tiếp sản xuất. Như vậy công ty đã chú trọng đến việc cải tiến lại lực lượng lao động, đặc biệt là công nhân sản xuất, tăng công nhân trực tiếp sản xuất, giảm lao động phụ trong công ty. Điều này có ảnh hưởng rất lớn đến năng suất lao động và chi phí cũng như doanh thu của công ty. Tuy nhiên chất lượng lao động trong công ty hiện nay chủ yếu là bậc 4, bậc 4, bậc 5, còn thợ bậc 6, bậc 7 trong công ty còn ít.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

**Trình độ học vấn và tay nghề của cán bộ công nhân viên cũng như số  
lượng lao động trong công ty (600 người) được thể hiện qua bảng sau:**

Stt	Đơn vị sản xuất	Họ và tên cán bộ quản lý, tổ trưởng	Tổng số CNV	Trong đó			
				Trên đại học	Đại học	Cao đẳng, Trung cấp	Công nhân kỹ thuật qua đào tạo
<b>1</b>	<b>Ban giám đốc</b>	Lê Năng Suất	1	1			
<b>2</b>	<b>Phòng ban</b>		<b>76</b>				
	P.KT-TC	Tổng Văn Cao	5		3	2	
	P.HC-TH	Đào Đức Thắng	9		6	3	
	P.CK-ĐL-TB	Nguyễn Văn Thanh	6		5	1	
	P.Vật tư	Lê Văn Đức	17		8	9	
	P.Kỹ thuật công nghệ	Lê T.Mai Lan	10		10		
	B.QLCL	Bùi Minh Hiệu	12		6	6	
	B.KT BHLĐ	Nguyễn Văn Quang	3		1	2	
	B.XDCB	Bùi Quyết Thắng	3		1	2	
	P.Điều độ sản xuất	Nguyễn Khắc Ánh	11		2	9	
<b>3</b>	<b>Phân xưởng, tổ đội</b>		<b>481</b>				
	PX.Cơ điện	Bùi Hải Nam	75			10	65
	PX.Trang trí triển địa	Ngô Quang Mạnh	51			2	36
	T.Làm sạch bề mặt sơn	Lê Khắc Lâm	34			18	26
	T.Vệ sinh công nghiệp	Lê T.Thái	9				8
	T.Kích kéo	Lê Văn Chính	7				6
	T.Hàn điện	Nguyễn Văn Phương	62			28	30
	T.Cắt CNC	Nguyễn Hải Đô	89			18	68
	T.GC lắp ráp chi tiết	Trần Văn Chiêm	70		2	42	19
	T.Lò uốn thép	Vũ Văn Thân	75			26	42
	T.Hoà công nắn phẳng	Vũ Hữu Tường	9			2	6
<b>4</b>	<b>Bộ phận khác</b>		<b>42</b>				
	Nấu ăn	Nguyễn Thị Minh	12				
	Bảo vệ	Trần Văn Biên	24			12	
	Lái xe	Nguyễn Văn Hải	6			3	

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

⇒ Từ số liệu trên ta thấy công ty có đội ngũ cán bộ, kỹ sư và công nhân có trình độ, kinh nghiệm khá cao. Đó là nền tảng cơ bản tạo lên sự lớn mạnh và phát triển của công ty. Vì vậy công ty đặc biệt quan tâm đến vấn đề quản lý lao động, chế độ, chính sách lao động và tiền lương cho cán bộ công nhân viên.

**\* Cách phân loại lao động ở công ty Thành Long.**

Hầu hết các công ty đều phải tiến hành việc phân loại lao động để quản lý lao động thuận tiện hơn và công ty áp dụng chính sách trả lương hợp lý. Lao động của công ty Thành Long chia thành hai loại:

- Lao động trực tiếp: là những cán bộ công nhân viên chức thuộc bộ phận sản xuất kinh doanh, họ trực tiếp tham gia vào việc đóng tàu (Lao động tại các đơn vị, tổ đội sản xuất) như: Tổ hàn điện, phân xưởng vỏ...
- Lao động gián tiếp: là những cán bộ công nhân viên thuộc bộ phận quản lý công ty (lao động thuộc khối văn phòng) như: phòng Quản lý chất lượng, phòng Kế toán...

**\* Hạch toán thời gian và quản lý lao động tại công ty.**

Việc hạch toán thời gian lao động và quản lý lao động của cán bộ công nhân viên trong công ty được tiến hành ở từng bộ phận cụ thể. Để hạch toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương, công ty Thành Long sử dụng các chứng từ sau:

☞ Gián tiếp cơ quan (Khối văn phòng công ty): Căn cứ vào “Bảng chấm công” ở mỗi bộ phận văn phòng đều có bảng theo dõi ngày công làm việc công khai theo từng tháng và trưởng phòng sẽ theo dõi thời gian làm việc của phòng mình để chấm công cho từng người trong ngày vào “Bảng chấm công”, ghi vào ngày tương ứng trong cột từ 1 đến 31 theo ký hiệu quy định trong chứng từ theo ký hiệu quy định trong chứng từ.

- Cột 1: Ghi số thứ tự của từng người trong từng bộ phận công tác.
- Cột 2: Họ và tên của từng người trong từng bộ phận.
- Cột 3: Cấp bậc lương.
- Cột tiếp theo: Các ngày trong tháng (gồm 31 cột tương ứng với 31 ngày)

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Cột cuối cùng: Quy ra số lương tương ứng với số ngày làm việc trong tháng.

Đánh dấu x : với ngày đi làm

Đánh dấu 0 : với ngày vắng

Ở công ty quy định thời gian làm việc cho khối văn phòng trong tháng là 26 công, cán bộ công nhân viên được nghỉ ngày chủ nhật hàng tuần trong tháng. Cuối tháng, trưởng phòng chuyên “Bảng chấm công” về phòng Hành chính - Tổng hợp kiểm tra và tính ra số công hưởng lương thời gian (cột cuối cùng), sau đó trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp ký nhận. “Bảng chấm công” làm căn cứ để tính lương, bảo hiểm xã hội cùng các chứng từ khác: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH, giấy xin nghỉ việc không hưởng lương, phiếu báo làm thêm giờ... để lập “Bảng thanh toán lương” cho phòng, ban, đơn vị.

Ví dụ: Bảng chấm công của phòng Tổ chức hành chính trong tháng 12 năm 2009

**☞ Các đội, tổ sản xuất.**

Trong mỗi tổ, đội thi công đóng tàu ở các công trình, hạng mục công trình có sự phân công nhóm công nhân làm việc theo yêu cầu từng công việc cụ thể được công ty giao khoán trong hợp đồng giao khoán. Việc hạch toán thời gian và kết quả lao động của các tổ, đội sản xuất căn cứ vào các chứng từ “Hợp đồng giao khoán”, “Bảng thanh toán lương sản phẩm và công việc hoàn thành” để tính lương sản phẩm cho từng lao động trực tiếp đóng tàu.

Mỗi nhóm, tổ sản xuất đều có một người lập “Bảng chấm công” và theo dõi ngày làm việc thực tế của từng lao động trực tiếp của từng lao động trực tiếp trong nhóm. “Bảng chấm công” kết hợp với “Bảng thanh toán lương sản phẩm và công việc hoàn thành” để chia lương, tính lương cho từng lao động trong tháng.

⇒ Như vậy việc hạch toán thời gian lao động và quản lý lao động ở công ty được tiến hành rất chặt chẽ.

## **2.2.2. Các phương pháp tính lương, thanh toán lương và BHXH tại công ty Thành Long.**

### **2.2.2.1. Phương pháp tính lương.**

Công ty Thành Long áp dụng hai hình thức trả lương cho người lao động:

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

✎ Hình thức trả lương theo thời gian( Tính lương cho cán bộ, công nhân viên khối phòng ban ).

✎ Hình thức trả lương theo sản phẩm( Tính lương cho công nhân trực tiếp sản xuất ở các phân xưởng, tổ đội).

+ Hình thức trả lương theo thời gian.

✓ Phạm vi áp dụng:

Công ty áp dụng hình thức trả lương này để tính lương cho cán bộ công nhân viên làm việc tại các phòng ban chức năng của công ty Thành Long mà không thể thực hiện trả lương theo sản phẩm.

✓ Các chế độ tính lương thời gian tại công ty Thành Long:

Công ty tính lương theo thời gian theo đúng quy định của chính phủ quy định và các chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước làm căn cứ tính đơn giá tiền lương, tính đóng và hưởng các chế độ: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương ngừng việc, nghỉ lễ, nghỉ phép, đi học, đi họp, nghỉ hàng năm và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động. Nghị định số 33/2009/ ND- CP quy định mức lương tối thiểu chung sẽ áp dụng từ 1/5/2009 sẽ nâng lên thành 650.000đ/ tháng.

✓ Cách tính lương:

Căn cứ vào các chứng từ “Bảng chấm công” ( xem **Biểu 01**) và các chứng từ tiền lương khác của từng phòng ban trong công ty cuối tháng nộp về phòng Hành chính- Tổng hợp, phòng Hành chính- Tổng hợp lập bảng Thanh toán lương theo từng phòng ban và xác định: Tiền lương 1 ngày, tiền lương thời gian, tiền công phát sinh, tiền công Học + Phép + Lễ và các khoản khấu trừ ( Thuế TNCN, Đảng phí, Bảo hiểm, tạm ứng). Sau đó chuyển cho Kế toán tiền lương, kế toán trưởng xem xét và chuyển cho giám đốc ký duyệt. Kế toán viết phiếu chi và thanh toán lương cho các bộ phận văn phòng công ty.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Đơn vị: CÔNG TY TNHH MTV CNTT THÀNH LONG  
Bộ phận: **Phòng Hành chính - Tổng hợp**

Biểu 01

**BẢNG CHẤM CÔNG**  
*Tháng 12 năm 2009*

STT	HỌ VÀ TÊN	Cấp bậc lương	NGÀY TRONG THÁNG																															Quy ra số lương		
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	SP	TG	BHXH
1	Đào Đức Thảng		x	x	x	x	x	x	x	x	x	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	x	x			12		
2	Phạm Thị Thịnh		x	x	x	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	0	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			27	
3	Trần T.Thu Trang		x	x	0	0	0	0	0	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x			23		
4	Khoa Thị Huệ		x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	0	x	x	x			26		
5	Nguyễn T.Tuyết Nhung		0	0	x	x	x	x	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			26		
6	Nguyễn T.Bích Hằng		x	x	x	x	0	0	0	x	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	0	x	x	x	0	x	x	0	x	x	x			23		
7	Nguyễn T.Thanh Thủy		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			13			
8	Nguyễn T.Thanh Hường		x	x	x	0	0	0	x	x	x	x	x	0	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	x	0	0	0	0	0	x			20		
9	Bùi T.Hà Phương		0	0	x	0	x	x	x	x	0	x	x	x	x	x	x	x	x	0	0	x	x	x	x	0	0	0	0	0			18			

**Bảng thanh toán lương bao gồm các cột sau ( xem Biểu 02):**

- Cột STT.
- Cột Họ và tên.
- Cột hệ số lương.
- Cột lương thời gian. ( Công, Tiền)
- Cột tiền lương công phát sinh. ( Công, Tiền).
- Cột tiền lương Học + Phép + Lễ.( Công, Tiền)
- Cột tổng cộng.
- Cột Thuế TNCN.
- Cột 1% Đảng phí.
- Cột 7% Bảo hiểm.
- Cột 1% Kinh phí công đoàn.
- Cột tạm ứng.
- Cột thực lĩnh.
- Cột ký nhận

Dòng cuối bảng thanh toán lương là “Cộng”.

✓ Cách tính lương thời gian.

Việc tính lương thời gian đối với các phòng ban( gián tiếp sản xuất ở công ty Thành Long được xác định dựa trên: Hệ số lương, Tiền lương 1 ngày, Công phát sinh, Số ngày Học + Phép + Lễ, các khoản khấu trừ.

Lương cơ bản: 650.000đ/ tháng.

Lương thời gian đối với 1 cán bộ công nhân viên được hưởng trong 1 tháng được tính = Tổng cộng – Các khoản phải trừ.

Tổng cộng = Tiền lương thời gian + Tiền lương công phát sinh + Tiền lương học + phép + lễ.

Các khoản phải trừ = Thuế TNCN + 1% Đảng phí + 7% Bảo hiểm + 1% Công đoàn + Tạm ứng.

- Cột hệ số lương (xem **Biểu 03**):



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Biểu 03

**BẢNG LƯƠNG VIÊN CHỨC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở CÁC CÔNG TY NHÀ NƯỚC**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ)

CHỨC DANH	HỆ SỐ, MỨC LƯƠNG											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1. Chuyên viên cao cấp, kinh tế viên cao cấp, kỹ s- cao cấp	5,58	5,92	6,26	6,60								
2. Chuyên viên chính, kinh tế viên chính, kỹ s- chính	4,00	4,33	4,66	4,99	5,32	5,65						
3. Chuyên viên, kinh tế viên, kỹ s-	2,34	2,65	2,96	3,27	3,58	3,89	4,20	4,51				
4. Cán sự, kỹ thuật viên	1,80	1,99	2,18	2,37	2,56	2,75	2,94	3,13	3,32	3,51	3,70	3,89

**THANG LƯƠNG BẢNG LƯƠNG 1 SỐ NGÀNH**

CHỨC DANH	HỆ SỐ, MỨC LƯƠNG											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1. Nhân viên văn th-	1,35	1,53	1,71	1,89	2,07	2,25	2,43	2,61	2,79	2,97	3,2	3,33
2. Nhân viên phục vụ	1,00	1,18	1,36	1,54	1,72	1,9	2,08	2,26	2,44	2,62	2,8	2,98
3. Công nhân	1,78	2,1	2,48	2,92	3,45	4,07	4,8					
4. Nấu ăn	1,45	1,71	2,03	2,39	2,83	3,34	3,95					
5. Xe con,taxi, xe tải, xe cầu < 3,5 T, xe khách d- ới 20 chỗ	2,18	2,57	3,05	3,6								
6. Xe tải, xe cầu từ 3,5 – 7,5T, xe 20 – 40 ghế	2,35	2,76	3,25	3,82								
7. Xe tải,xe cầu > 40 T	2,32	3,75	4,39	5,15								
8. Bảo vệ	1.65	1.99	2.4	2.72	3.09							

*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*

---

NOTE

Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, kinh tế viên : 3 năm tăng hệ số 1- ơng 1 lần

Cán sự, kỹ thuật viên : 2 năm tăng hệ số 1 lần

Nhân viên văn th- , nhân viên phục vụ : 2 năm tăng hệ số 1 lần

Còn lại : 3 năm tăng 1 lần

Hệ số tăng 1 lần = 0,2

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

- **Cột Tiền lương 1 ngày:**

Khi bắt đầu kí hợp đồng lao động thì công ty quy định:

Tiền lương 1 ngày = 2.000.000đ : 26 ngày công = 76.923đ ( Đối với hệ Đại học).

Tiền lương 1 ngày = 1.800.000đ: 26 ngày công = 69.231 ( Đối với hệ Cao đẳng, Trung cấp).

Sau đó theo thời gian công tác sẽ tăng dần mức tiền lương 1 ngày.

- **Cột Tiền lương thời gian:**

Được tính = Số công đi làm x Tiền lương 1 ngày.

- **Cột Tiền lương Công phát sinh:**

Tiền lương công phát sinh hay còn gọi là tiền lương làm thêm giờ (ngoài giờ hành chính)

Được tính = Tiền lương 1 ngày x Số công phát sinh x 1,5

Ví dụ: Chị Nguyễn Thi Tuyết Nhung nhân viên phòng Hành chính - Tổng hợp, tháng 12/2009 làm thêm 3 công, tiền lương 1 ngày của chị là: 76.923.

Vậy tiền lương Công phát sinh của chị = 76.923 x 3 x 1,5 = 346.154

- **Cột Tiền lương Học + phép + lễ:**

=  $\frac{(\text{Hệ số lương} + \text{PCCV nếu có}) \times 650.000}{26 \text{ ngày công}}$  x Số công học, phép, lễ

Công nhân viên trong công ty được nghỉ:

1 tháng nghỉ phép 1 ngày.

1 năm nghỉ phép 12 ngày.

Theo đúng quy định của Bộ tài chính.

Ví dụ: Chị Bùi Thị Hà Phương, nhân viên phòng Hành chính - Tổng hợp, tháng 12/2009 đi học 12 công, hệ số lương 2,18.

Vậy số tiền lương học, lễ, phép của chị được tính như sau:

=  $\frac{2,18 \times 650.000}{26}$  x 12

26

= 654.000

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

- **Cột Thuế TNCN:**

Được tính = ( Tổng cộng – 7% Bảo hiểm – 4.000.000) x 5%

Vì mức lương cao nhất của công ty cũng dưới 6 triệu.

Công nhân viên có thu nhập từ tiền lương, tiền công sẽ được giảm trừ gia cảnh khi tính thuế. Mức giảm trừ là 4 triệu đồng/ tháng đối với công nhân viên có thu nhập và 1,6 triệu đồng/ tháng đối với mỗi người phụ thuộc.

**Biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng với thu nhập từ tiền lương, tiền công:**

Bậc	Thu nhập	% trích thuế TNCN
1	4 triệu/ tháng	0
2	Trên 4 triệu-6 triệu/ tháng	5
3	Trên 6 triệu-9 triệu/ tháng	10
4	Trên 9 triệu-14 triệu/ tháng	15
5	Trên 14 triệu-24 triệu/tháng	20
6	Trên 24 triệu-44 triệu/ tháng	25
7	Trên 44 triệu-84 triệu/ tháng	30
8	Trên 84 triệu/tháng	35

- **Cột 1% Đảng phí:**

Được tính đối với những công nhân viên đã được kết nạp Đảng.

Được tính = Tổng công x 1%

- **Cột 7% Bảo hiểm:**

7% Bảo hiểm bao gồm: \_ 5% BHXH.

\_ 1% BHYT.

\_ 1% BHTN.

Được tính =(Hệ số lương + Phụ cấp chức vụ nếu có)x 650.000 x 7%

- **Cột 1% KPCĐ:**

Được tính = Tổng cộng x 1%.

**Bảng phụ cấp chức vụ**

Chức vụ	PCCV
Giám đốc	0
Trưởng phòng	0,3
Phó phòng	0,2

( Giám đốc không có PCCV do lương hệ số cao)

**\* Tính tiền lương cho phòng Hành chính - Tổng hợp tháng 12/ 2009**

**1. Ông Đào Đức Thắng (Trưởng phòng).**

Lương cơ bản: 650.000

Phụ cấp chức vụ: 0,3

Hệ số lương: 4,51

Tiền lương 1 ngày: 176.923

Lương thời gian: \_ Tháng 12/ 2009 làm 12 công

$$\_ \text{Tiền lương thời gian} = 12 \times 176.923 = 2.123.076$$

Tiền lương học, phép, lễ: \_ Tháng 12/ 2009 đi học 14 công.

$$\_ \text{Tiền lương H+P+L} = \frac{(4,51+0,3) \times 650.000}{26} \times 14$$
$$= 1.683.500$$

⇒ Tổng cộng tiền lương phải trả tháng 12/2009 = 2.123.076 + 1.683.500 =

**3.806.576**

Đãng phí = 3.806.576 x 1% = 38.066

Bảo hiểm = (4,51 + 0,3) x 650.000 x 7% = 223.405

KPCĐ = 3.806.576 x 1% = 38.066

⇒ Thực lĩnh = 3.806.576 – 38.066 – 223.405 – 38.066 = **3.507.039**

**2. Chị Trần Thị Thu Trang.**

Lương cơ bản: 650.000

Hệ số lương: 2,18

Tiền lương 1 ngày: 134.615

Lương thời gian: \_ Số công làm tháng 12/2009: 23 công

$$\_ \text{Tiền lương thời gian} = 23 \times 134.615 = 3.096.145$$

Học, lễ, phép: \_ Số công học trong tháng 12/2009: 3 công

$$\_ \text{Tiền lương học, phép, lễ} = 2,18 \times 650.000 : 26 \times 3 = 163.500$$

⇒ Tổng cộng tiền lương phải trả tháng 12/2009 = 3.096.145 + 163.500 = **3.259.645**

Bảo hiểm = 2,18 + 0,2 x 650.000 x 7% = 108.290 ( do là thai sản đang đi làm nên công thêm 0,2 vào BH)

$$\text{KPCĐ} = 3.259.645 \times 1\% = 32.596$$

$$\Rightarrow \text{Thực lĩnh} = 3.259.645 - 108.290 - 32.596 = \mathbf{3.118.759}$$

### **3. Chị Nguyễn Thị Thanh Hương.**

Lương cơ bản: 650.000

Hệ số lương: 2,37

Tiền lương 1 ngày: 76.923

Lương thời gian: \_ Số công làm tháng 12/ 2009: 20 công

$$\_ \text{Tiền lương thời gian: } 20 \times 76.923 = 1.538.460$$

Học, lễ, phép: \_ Số công học trong tháng 12/ 2009: 6 công

$$\_ \text{Tiền lương học, lễ, phép} = 2,37 \times 650.000 : 26 \times 6 = 355.500$$

$$\Rightarrow \text{Tổng cộng tiền lương phải trả tháng 12/2009} = 1.538.460 + 355.500 = \mathbf{1.893.960}$$

$$\text{Bảo hiểm} = 2,37 \times 650.000 \times 7\% = 107.835$$

$$\text{KPCĐ} = 1.893.960 \times 1\% = 18.940$$

$$\Rightarrow \text{Thực lĩnh} = 1.893.960 - 107.835 - 18.940 = \mathbf{1.767.185}$$

4. ...

### **☞☞☞ Vậy Phòng Hành chính - Tổng hợp:**

*Tổng cộng tiền lương cả phòng tháng 12/2009 là: **23.110.313***

*Tổng thực lĩnh của cả phòng tháng 12/2009 là: **21.649.179***

Tổng tiền lương tháng 12/2009 của phòng HC- TH làm căn cứ ghi vào Bảng tổng hợp thanh toán lương, Bảng phân bổ tiền lương và Bảo hiểm xã hội, số cái 334, 338 toán công ty tháng 12/2009.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN CNTT AN ĐỒNG

**BẢNG THANH TOÁN LƯƠNG**

Biểu 02

BỘ PHẬN : PHÒNG TCHC

Tháng 12 năm 2009

STT	Họ và tên	HSL	TIỀN LƯƠNG 1 NGÀY	Tiền lương						TỔNG CỘNG	Các khoản khấu trừ					THỰC LĨNH	KÝ NHẬN
				Lương thời gian		công ps		học+Phép+lễ			THUẾ TNCN	1% ĐP	7% Bảo Hiểm	1% CĐ	Tạm ứng		
				C	T	C	T	C	T								
1	Đào Đức Thắng	4.51	176.923	12.0	2.123.076		-	14	1.683.500	3.806.576		38.066	223.405	38.066		<b>3.507.039</b>	
2	Phạm Thị Thịnh	3.89	111.538	27.0	3.011.526	4.5	501.921		-	3.513.447			176.995	35.134		<b>3.301.318</b>	
3	Trần T.Thu Trang	2.18	134.615	23.0	3.096.145		-	3	163.500	3.259.645			108.290	32.596		<b>3.118.759</b>	
4	Khoa Thị Huệ	2.34	84.615	26.0	2.199.990	1.5	190.384		-	2.390.374			106.470	23.904		<b>2.260.000</b>	
5	Nguyễn T. Tuyết Nhung	1.99	76.923	26.0	1.999.998	3	346.154		-	2.346.152			90.545	23.462		<b>2.232.145</b>	
6	Nguyễn Thị Bích Hằng	3.70	96.154	23.0	2.211.542		-	3.0	277.500	2.489.042		24.890	168.350	24.890		<b>2.270.912</b>	
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy	1.89	69.231	13.0	900.003		-	10	472.500	1.372.503			85.995	13.725		<b>1.272.783</b>	
8	Nguyễn T. Thanh Hồng	2.37	76.923	20.0	1.538.460		-	6.0	355.500	1.893.960			107.835	18.940		<b>1.767.185</b>	
9	Bùi Thị Hà Phong	2.18	76.923	18.0	1.384.614		-	12	654.000	2.038.614			99.190	20.386		<b>1.919.038</b>	
	<b>Cộng</b>				<b>18.465.354</b>	<b>9</b>	<b>1.038.459</b>	<b>48</b>	<b>3.606.500</b>	<b>23.110.313</b>	<b>-</b>	<b>62.956</b>	<b>1.167.075</b>	<b>231.103</b>	<b>-</b>	<b>21.649.179</b>	

**Kết toán số tiền lương trong tháng : Hai mươi ba triệu, một trăm mòi ngàn, ba trăm mòi ba đồng.**

GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

Hải phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2010

LẬP BẢNG

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

***+ Hình thức trả lương theo sản phẩm, lương khoán:***

**\* Phạm vi áp dụng:**

Công ty áp dụng hình thức trả lương theo sản phẩm để trả lương cho công nhân trực tiếp sản xuất căn cứ vào số lượng, chất lượng, thời gian hoàn thành công việc do họ làm ra. Công ty thi công các hạng mục, công trình có tính chất tổng hợp, nhiều khâu liên kết nên toàn bộ khối lượng công việc sẽ giao khoán cho tổ, đội sản xuất. Mỗi công việc được giao khoán sẽ đi kèm theo 01 hợp đồng giao khoán.



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

ĐƠN VỊ : CÔNG TY CỔ PHẦN CN TT AN ĐỒNG

## BẢNG THANH TOÁN LƯƠNG

Biểu 04

BỘ PHẬN: TỔ LÀM SẠCH BỀ MẶT VÀ SƠN (B.PHẬN KHOẢN)

Tháng 12 năm 2009

**Số tiền còn lại tháng trước:**

**7.503**

**Số tiền thanh toán tháng này:**

**136.000.000**

**Số chi thực tế cho công nhân:**

**135.999.343**

**Số còn lại để tháng sau:**

**8.160**

STT	HỌ VÀ TÊN	HSL	TIỀN LƯƠNG KHOẢN							TỔNG CỘNG	CÁC KHOẢN KHẤU TRỪ					THỰC LĨNH	KÝ NHẬN
			THU NHẬP 1 CÔNG KHOẢN	CA 1		THÊM GIỜ CA 2		THÊM GIỜ CA 3			THUẾ TNCN	1% ĐP	7% Bảo hiểm	1% CĐ	Tạm ứng		
				C	Tiền	Giờ	Tiền	Giờ	Tiền								
1	Lê Khắc Lâm	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
2	Bùi Văn Hà	2.92	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
3	Lê Văn Tú	2.92	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
4	Nguyễn Lê Trung	2.92	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
5	Phạm Thành Tâm	3.45	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
6	Đào Nhật Dũng	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
7	Hoàng Sỹ Huỳnh	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
8	Đào Ngọc Đông	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
9	Nguyễn Thị Phong	2.10	128.000	7.0	896.000	7.0	1.344.000	7.0	1.747.200	3.987.200				39.872		3.947.328	
10	Vũ Khắc Ngân	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
11	Hoàng Ngọc Trung	2.48	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
12	Phạm Thanh Tuấn	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
13	Tống Văn Giáp	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
14	Trần Công Hiệp	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		3.962.747	
15	Lê Thị Thu Hong	2.48	128.000	7.0	896.000	7.0	1.344.000	7.0	1.747.200	3.987.200				39.872		3.947.328	

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

16	Đình Trọng Trờng	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
17	Long Văn Hng	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
18	Nguyễn Tuấn Tài	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
19	Hoàng Đức Ba	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7.0	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
20	Đoàn Văn Hải	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
21	Nguyễn Văn Lộc	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
22	Phạm Văn Hào	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
23	Phạm Văn Nhơn	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
24	Vũ Đăng Hải	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
25	Đỗ Văn Thế	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
26	Nguyễn Quang Vũ	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
27	Phạm Văn Dẫn	2.10	128.000	7.0	896.000	7.0	1.344.000	7	1.747.200	3.987.200				39.872		<b>3.947.328</b>
28	Ngô Thị Hải Hà	2.10	128.000	7.0	896.000	7.0	1.344.000	7	1.747.200	3.987.200				39.872		<b>3.947.328</b>
29	Vũ Xuân Nghiêm	2.10	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
30	Phạm Văn Tâm	2.10	128.450	7.0	899.150	7.0	1.348.725	7	1.753.343	4.001.218				40.012		<b>3.961.206</b>
31	Đỗ Ngọc Hoàng	2.10	128.400	7.0	898.800	7.0	1.348.200	7	1.752.660	3.999.660				39.997		<b>3.959.663</b>
32	Phạm Đức Huy	1.78	128.500	7.0	899.500	7.0	1.349.250	7	1.754.025	4.002.775				40.028		<b>3.962.747</b>
33	Hoàng Anh Tú	2.10	128.100	7.0	896.700	7.0	1.345.050	7	1.748.565	3.990.315				39.903		<b>3.950.412</b>
34	Quán Thanh Phong	1.78	128.000	7.0	896.000	7.0	1.344.000	7	1.747.200	3.987.200				39.872		<b>3.947.328</b>
	<b>Cộng</b>				<b>30.561.650</b>		<b>45.842.475</b>		<b>59.595.218</b>	<b>135.999.343</b>	-	-	-	<b>1.360.000</b>	-	<b>134.639.343</b>

**Kết toán số tiền lương trong tháng:**

**Một trăm ba mươi năm triệu, chín trăm chín mươi chín ngàn, ba trăm bốn mươi ba đồng.**

Hải phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2010

GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH

LẬP BẢNG

*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*

---

CÔNG TY TNHH MTV CNTT THÀNH LONG      CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **HỢP ĐỒNG GIAO KHOẢN**

Ngày...2..tháng..12..năm...2009..

Họ và tên: *...Lê Năng Suất.....* Chức vụ: *...Giám đốc.....*

Đại diện: *...Công ty Thành Long.....* Bên giao khoản: *.....*

Họ và tên: *...Lê Khắc Lâm.....* Chức vụ: *...Tổ trưởng.....*

Đại diện: *...Tổ LSBM & Sơn.....* Bên nhận khoản: *.....*

CÙNG KÝ KẾT HỢP ĐỒNG GIAO KHOẢN NHƯ SAU :

### **I. Điều khoản chung:**

- Phương thức giao khoản: *.....*
- Điều kiện thực hiện hợp đồng: *...Hoàn thành đúng tiến độ.....*
- Thời gian thực hiện hợp đồng: *...từ 02/12..đến 28/12.....*
- Các điều kiện khác: *.....*

### **II. Điều khoản cụ thể:**

1. Nội dung công việc khoán:

- *...Làm sạch bề mặt và sơn sửa lại phần thân tàu Tùng Dương 55 và phần boong tàu Tùng Dương 56.....*

- *.....*

2. Trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của người nhận khoản:

- *.....Được công ty giao khoán 136.000.000, tiền tạm ứng sẽ ứng theo tiến độ công việc.....*

- *.....*

3. Trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của bên giao khoản:

- *...Hoàn thành đúng thời gian trong hợp đồng.....*

- *...Chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng công việc hoàn thành.....*

Đại diện bên nhận khoản

(Ký, họ tên)

Đại diện bên giao khoản

(Ký, họ tên)

\* Cách thức hạch toán:

Cuối tháng, tổ trưởng, quản đốc các tổ sản xuất trong công ty gửi các chứng từ như: Bảng chấm công, Biên bản giao khoán... về phòng Hành chính - Tổng hợp để đối chiếu với bảng chấm công hàng ngày của phòng Hành chính - Tổng hợp. Sau đó chuyển sang phòng Kế toán để kế toán tiền lương làm Bảng thanh toán lương( xem **Biểu 04**). Bảng thanh toán lương cho tổ, đội, phân xưởng sản xuất bao gồm: Số tiền còn lại tháng trước, Số tiền thanh toán tháng này, Số chi thực tế cho công nhân, Số còn lại để tháng sau và các cột sau:

- Cột STT.
- Cột Họ và tên.
- Cột Hệ số lương.
- Cột Thu nhập 1 công khoán.
- Cột Lương ca 1
- Cột lương khoán thêm giờ ca 2.
- Cột lương khoán thêm giờ ca 3.
- Cột Tổng cộng
- Cột Thuế TNCN.
- Cột 1% Đảng phí.
- Cột 7% Bảo hiểm.
- Cột 1% KPCĐ
- Cột Tạm ứng.
- Cột Thực lĩnh
- Cột ký nhận.

Dòng cuối cùng trong Bảng thanh toán lương là “ Cộng”

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

\* Cách tính lương theo sản phẩm:

**Bảng phụ cấp chức vụ và tiền trách nhiệm:**

Chức vụ	PCCV	Tiền trách nhiệm	
Tổ trưởng	0	600.000 (Với những tổ ít công nhân SX)	1000.000 (Với những tổ nhiều công nhân sản xuất)
Tổ phó	0	300.000 (Với những tổ ít công nhân SX)	500.000 (Với những tổ nhiều công nhân sản xuất)

Lương khoán không trích BHXH vì đã trích ở lương công nhật.

Lương khoán thường do tổ trưởng tổ sản xuất và giám đốc công ty trao đổi và thống nhất với nhau.

Do số tiền công ty giao khoán cho các tổ, đội sản xuất thường là số chẵn nên việc chia đều cho các công nhân sản xuất là rất khó, chính vì vậy nên sau khi lấy tổng tiền khoán chia cho tổng số công nhân thì số tiền còn thừa sẽ để sang tháng sau.

- Cột hệ số lương: theo quy định của nhà nước.
- Cột Thu nhập 1 công khoán: công ty giao khoán cho tổ trưởng tổ sản xuất để hoàn thành 1 công việc 1 khoản tiền, tổ trưởng căn cứ vào số lượng lao động và số công để tính ra thu nhập 1 công khoán.

Cách tính thu nhập 1 công khoán:

☺ Số công khoán 1 công nhân làm được trong 1 hợp đồng = Số công ca 1 + ( Số công ca 1 x 1,5) + ( Số công ca 1 x 1,5 x 1,3). Vì theo quy định của công ty lương ca 2= 1,5 x lương ca 1, lương ca 3 = 1,3 x lương ca 2.

☺ Thu nhập 1 công khoán = Tổng số tiền khoán của cả tổ sản xuất trong 1 hợp đồng : Tổng số công nhân của tổ : Số công khoán 1 công nhân làm được trong 1 hợp đồng.

- Cột tiền lương khoán ca 1:

Được tính = Thu nhập 1 công khoán x Số công làm ca 1

Ví dụ: Anh Lương Văn Hưng, công nhân tổ Làm sạch bề mặt và sơn( bộ phận khoán) tháng 12/2009 đi làm 7 công vào giờ ca 1, thu nhập 1 công khoán của anh là: 128.500

⇒ Vậy tiền lương làm ca 1 của anh Hưng trong tháng 12= 128.500 x 7 = 899.500

- Cột tiền lương làm thêm giờ ca 2:

Được tính = Thu nhập 1 công khoán x Số giờ làm thêm ca 2 x 1,5

Ví dụ: Anh Nguyễn Tuấn Tài, công nhân tổ Làm sạch bề mặt và sơn( Bộ phận khoán) tháng 12 anh làm thêm 7 giờ ca 2, thu nhập 1 công khoán của anh là 128.500.

⇒ Vậy tiền lương khoán thêm giờ ca 2 của anh Tài = 128.500 x 7 x 1,5 = 1.349.250

- Cột tiền lương làm thêm giờ ca 3:

Được tính = Thu nhập 1 công khoán x 1,3 x Số giờ làm thêm ca 3 x 1,5

Ví dụ: Anh Hoàng Đức Ba, công nhân tổ Làm sạch bề mặt và sơn(Bộ phận khoán), tháng 12/2009 anh làm thêm 7 giờ ca 3, thu nhập 1 công khoán của anh là:128.500.

⇒ Vậy tiền lương khoán làm thêm ca 3 của anh Ba = 128.500 x 1,3 x 7 x 1,5 = 1.754.025

- Cột tổng cộng = Tiền lương ca 1 + Tiền lương khoán thêm giờ ca 2 + Tiền lương khoán thêm giờ ca 3.

- Cột Kinh phí công đoàn:

Được tính = tổng cộng x 1%

- Cột thực lĩnh:

Được tính = Tổng cộng – Kinh phí công đoàn.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

\* Tính lương tổ Làm sạch bề mặt và sơn( Bô phân khoán) tháng 12/2009:

**Số tiền còn lại tháng trước: 7.503**

**Số tiền thanh toán tháng này: 136.000.000**

**Số chi thực tế cho công nhân: 135.999.343**

**Số còn lại để tháng sau: 8.160**

*Cách tính thu nhập 1 công khoán tại tổ này:*

Giám đốc khoán cho tổ Làm sạch bề mặt & sơn 136.000.000 đồng để hoàn thành hợp đồng làm sạch bề mặt & sơn phần thân tàu Tùng Dương 55 và phần boong tàu Tùng Dương 56.

Số công 1 người công nhân làm được trong hợp đồng này= ( 7 công ca 1) + ( 7 công ca 1 x 1,5) + ( 7 công ca 1 x 1,5 x 1,2 ) = 31,15 công.

Tổng tiền khoán cho cả tổ trong hợp đồng này:136.000.000 đ.

Tổng số công nhân làm trong hợp đồng này: 34 người.

⇒ Thu nhập 1 công khoán= 136.000.000 : 34 người : 31,15 công = 128.410,915 đ.

Tổ trưởng sẽ làm tròn thành 128.500 đ và cân đối số tiền thu nhập 1 công khoán giữa các công nhân sao cho đủ tổng số tiền 136.000.000 đ, vì vậy phải giảm bớt thu nhập 1 công khoán của 1 số công nhân( ví dụ thu nhập 1 công khoán của anh Hoàng Anh Tú = 128.100đ), tuy nhiên đa số mọi công nhân đều có thu nhập 1 công khoán = 128.500đ.

**- Anh Lê Khắc Lâm (Tổ trưởng):**

Hệ số lương: 2,48

Thu nhập 1 công khoán: 128.500

Lương khoán ca 1: \_ Số công ca 1 tháng 12/2009: 7 công

\_ Tiền lương khoán ca 1=128500 x 7 = 899.500

Lương khoán ca 2: \_ Số giờ làm thêm ca 2 tháng 12/2009: 7 giờ

\_ Tiền lương khoán ca 2= 128.500 x 7 x 1,5 = 1.349.250

Lương khoán ca 3: \_ Số giờ làm thêm ca 3 tháng 12/2009: 7 giờ

\_ Tiền lương khoán thêm giờ ca 3= 128.500 x 1,3 x 7 x 1,5 =1.754.025

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

$$\Rightarrow \text{Tổng cộng} = 899.500 + 1.349.250 + 1.754.025 = \mathbf{4.002.775}$$

$$\text{KPCĐ} = 4.002.775 \times 1\% = 40.028$$

$$\Rightarrow \text{Thực lĩnh} = 4.002.775 - 40.028 = \mathbf{3.962.747}$$

**- Anh Hoàng Anh Tú:**

Hệ số lương: 2,10

Thu nhập 1 công khoán: 128.100

Lương làm ca 1: \_ Số công làm ca 1 tháng 12/2009: 7 công

$$\text{_ Tiền lương khoán làm ca 1} = 128.100 \times 7 = 896.700$$

Lương thêm giờ ca 2: \_ Số giờ làm thêm ca 2 tháng 12/2009: 7 giờ

$$\text{_ Tiền lương làm thêm ca 2} = 128.100 \times 7 \times 1,5 = 1.345.050$$

Lương thêm giờ ca 3: \_ Số giờ làm thêm ca 3 tháng 12/2009: 7 giờ

$$\text{_ Tiền lương làm thêm ca 3} = 128.100 \times 1,3 \times 7 \times 1,5 = 1.748.565$$

$$\Rightarrow \text{Tổng cộng} = 896.700 + 1.345.050 + 1.748.565 = \mathbf{3.990.315}$$

$$\text{KPCĐ} = 3.990.315 \times 1\% = 39.903$$

$$\Rightarrow \text{Thực lĩnh} = 3.990.315 - 39.903 = \mathbf{3.950.328}$$

**- Anh Quán Thanh Phong:**

Hệ số lương: 1,78

Thu nhập 1 công khoán: 128.000

Lương ca 1: \_ Số công làm ca 1 tháng 12/2009: 7 công

$$\text{_ Tiền lương làm ca 1} = 128.000 \times 7 = 896.000$$

Lương ca 2: \_ Số giờ làm thêm ca 2 tháng 12/2009: 7 giờ

$$\text{_ Tiền lương khoán thêm giờ ca 2 tháng 12/2009} = 128.000 \times 7 \times 1,5 = 1.344.000$$

Lương ca 3: \_ Số giờ làm thêm ca 3 tháng 12/2009: 7 giờ

$$\text{_ Tiền lương khoán thêm giờ ca 3 tháng 12/2009} = 128.000 \times 1,3 \times 7 \times 1,5 = 1.747.200$$

$$\Rightarrow \text{Tổng cộng} = 896.000 + 1.344.000 + 1.747.200 = \mathbf{3.987.200}$$

$$\text{KPCĐ} = 3.987.200 \times 1\% = 39.872$$



$$\Rightarrow \text{Thực lĩnh} = 3.987.200 - 39.872 = \mathbf{3.947.328}$$

- ...  
...  
...

**Tổ làm sạch bề mặt và sơn( Bộ phận khoán) tháng 12/2009:**

Tổng tiền lương khoán ca 1= 30.561.650

Tổng tiền lương khoán thêm giờ ca 2 = 45.842.475

Tổng tiền lương khoán thêm giờ ca 3 = 59.595.218

Tổng cộng tiền lương cả tổ = 135.999.343

Tổng tiền KPCĐ trích nộp = 1.360.000

Tổng thực lĩnh cả tổ = 134.639.343

Số còn để lại tháng sau=Số tiền thanh toán tháng này 136.000.000-Số chi thực tế cho công nhân 135.000.343 + Số tiền còn lại tháng trước 7.503 = 8.160

Số tiền lương tháng 12 năm 2009 của tổ sản xuất này được hạch toán vào bên Nợ TK 622 trong bảng Phân bổ tiền lương và BHXH tháng 12/ 2009 và được ghi vào Bảng chi tiết lương khoán tháng 12/2009 của toàn công ty ( xem **Biểu 05**).

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Công ty TNHH MTV CNTT Thành Long

**BẢNG CHI TIẾT LƯƠNG KHOẢN**

Biểu 05

**THÁNG 12 NĂM 2009**

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	Số tiền còn lại tháng trước	Số tiền thanh toán tháng này	Số chi thực tế trong tháng	Số tiền để lại tháng sau	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Minh	Nấu ăn	590.398	13.007.086	<b>13.006.942</b>	<b>590.542</b>	
2	Trần Văn Biên	Bảo vệ	3.046.169	30.353.044	<b>30.419.710</b>	<b>2.979.503</b>	
3	Lê Văn Chính	Tổ Kịch kéo-PX trang trí	6.630	12.295.000	<b>12.295.000</b>	<b>6.630</b>	
4	Lê Khắc Lâm	Tổ LSBM &son-PX TT-TĐ	7.503	136.000.000	<b>135.999.343</b>	<b>8.160</b>	
5	Lê Thị Thái	Tổ VSCN-PX trang trí	1.474.295	24.656.000	<b>25.258.500</b>	<b>871.795</b>	
6	Nguyễn Duy Tuấn	Tổ vỏ 1-PX vỏ II	884.000	31.791.000	<b>32.087.500</b>	<b>587.500</b>	
7	Lê Văn Nhật	Tổ vỏ 2-PX vỏ II	0	11.000.000	<b>10.722.000</b>	<b>278.000</b>	
8	Đỗ Quang Dơng	Tổ vỏ 3-PX vỏ II	432.951	9.800.000	<b>9.787.500</b>	<b>445.451</b>	
9	Nguyễn Văn Là	Phân xưởng ống máy	93.249.734	120.000.000	<b>138.765.000</b>	<b>74.484.734</b>	
<b>Tổng cộng</b>			<b>99.691.680</b>	<b>388.902.130</b>	<b>408.341.495</b>	<b>80.252.315</b>	

**Kết toán: Ba trăm tám mươi tám triệu, chín trăm lẻ hai ngàn, một trăm ba mươi đồng.**

Hải Phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2010

GIÁM ĐỐC

PHÒNG TCKT

PHÒNG TCHC

LẬP BẢNG

2.2.2.2. Kỳ trả lương:

Công ty Thành Long là công ty hoạt động trong lĩnh vực đóng tàu trực thuộc tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam – VINASHIN. Hàng năm, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm trước cùng với chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh và trình độ tay nghề của cán bộ, công nhân viên, khả năng chi trả của công ty mà công ty Thành Long xây dựng đơn giá tiền lương.

Công ty đang cố gắng chuyển từ hình thức lương công nhật sang hết lương khoán vì nếu trả lương theo hình thức lương công nhật thường bị dây dưa từ tháng này sang tháng kia.

Mức lương của kĩ sư thường cao hơn cử nhân do công ty cần lực lượng kĩ sư và công nhân hơn vì là công ty sản xuất, kinh doanh. Chính vì vậy nên nếu công ty không đủ tiền trả lương thì đôi khi Công nhân còn nhận được tiền tạm ứng, lương trước cả bộ phận Văn phòng.

Công ty trả lương cho người lao động theo 02 kỳ:

- **Khôi văn phòng:** thanh toán lương cho cán bộ công nhân viên theo tháng và chia làm 2 kỳ:

+ Kỳ 1: Tạm ứng vào ngày 15 hàng tháng.

+ Kỳ 2: Thanh toán lương thực lĩnh còn lại vào ngày 08 tháng sau.

Tuy nhiên nếu công nhân viên nào không cần lĩnh tạm ứng thì có thể lấy luôn 1 lần vào kỳ 2.

- **Các tổ, đội sản xuất:** Công ty áp dụng hình thức giao khoán các công trình cho các tổ đội sản xuất. Cuối tháng tổ, đội trưởng đề nghị vay tạm ứng để thanh toán lương cho người lao động một lần vào cuối tháng ( Số vay tạm ứng không được vượt quá số tiền trong khoán của công trình ấy)

2.2.2.3. Thanh toán trợ cấp BHXH:

Về việc thực hiện trợ cấp BHXH cho cán bộ công nhân viên được quy định như sau:

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

+ Đối với cán bộ công nhân viên nghỉ ốm thì trợ cấp BHXH trả thay lương được tính hưởng 100% lương.

+ Đối với trường hợp nghỉ thai sản ( sinh con) thời gian nghỉ 04 tháng, được hưởng 5 tháng lương theo 100% lương cấp bậc ( trong đó mỗi tháng 26 ngày công, 5 tháng = 130 ngày công).

**Cách tính:**

Mức trợ cấp 1 ngày =  $(HSL \times 650.000) : 26 \text{ ngày công} \times 100\%$

Tổng mức trợ cấp = Mức trợ cấp 1 ngày x Số ngày nghỉ theo quy định

Ví dụ: Chế độ trợ cấp BHXH đối với chị Nguyễn Quỳnh Trang phòng Quản lý chất lượng có hệ số lương 2,65 trong trường hợp nghỉ sinh con:

Mức trợ cấp 1 ngày =  $(2,65 \times 650.000) : 26 \times 100\% = 66.250 \text{ đ/ ngày}$ .

Tiền trợ cấp phải trả chị Trang được tính theo số ngày nghỉ là 130 ngày bằng:  
 $66.250 \times 130 = 8.612.500$

+ Đối với trường hợp bị tai nạn lao động xảy ra trong những trường hợp cụ thể mà họ được hưởng trợ cấp BHXH.

Để thanh toán tiền trợ cấp BHXH cho cán bộ công nhân viên trong công ty phải căn cứ vào giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH và phân thanh toán ( mặt sau giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH).

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

Tên cơ sở y tế

Mẫu số C65 – HD

Tên cơ sở:.....

(Ban hành theo QĐ số 51/2007/QĐ-BTC

Ngày 22/06/2007 của Bộ tài chính)

**GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BHXH**

Quyển số:.....

Số:.....

Họ và tên: Nguyễn Quỳnh Trang.

Ngày tháng năm sinh: 18 tháng 09 năm 1976.

Đơn vị công tác: Công ty TNHH Một thành viên CNTT Thành Long.

Lý do nghỉ việc: Mổ đẻ.

Số ngày cho nghỉ: 130 ngày.

(Từ ngày 1/8/09 đến hết ngày 1/12/09)

Ngày 20 tháng 12 năm 2009

Xác nhận của phụ trách đơn vị

Y bác sĩ KCB

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Ký, họ tên, đóng dấu)

**PHẦN BHXH**

Số sổ bảo hiểm:.....

1. Số ngày thực nghỉ	130 ngày
2. Luỹ kế ngày nghỉ cùng chế độ	120 ngày
3. Lương tháng đóng BHXH	$2,65 \times 650.000 = 1.722.500đ$
4. Lương bình quân ngày	66.250đ
5. Tỷ lệ hưởng BHXH	100%
6. Số tiền hưởng BHXH	8.612.500đ

Ngày 21 tháng 12 năm 2009

Cán bộ cơ quan BHXH

Phụ trách BHXH của đơn vị

Cuối tháng kế toán công ty lập bảng thanh toán BHXH chuyển kế toán trưởng, giám đốc, cán bộ phụ trách BHXH của công ty ký duyệt, sau đó kế toán viết Phiếu chi thanh toán tiền trợ cấp BHXH cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*

---

Công ty TNHH MTV CNTT Thành Long

**BẢNG THANH TOÁN TIỀN TRỢ CẤP BHXH**

Tháng 12/2009

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Số ngày nghỉ</b>	<b>Số tiền trợ cấp</b>	<b>Ký nhận</b>
1	Nguyễn Quỳnh Trang	1976	Phòng QLCL	120	8.612.500	
<b>Cộng</b>				<b>120</b>	<b>8.612.500</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2009

Giám đốc

Kế toán trưởng

Phụ trách y tế đơn vị

Người lập biểu

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Đơn vị/Entity: Công ty TNHH MTV CNTT Thành Long

Địa chỉ/ Address: Hải Phòng

**PHIẾU CHI/ PAYMENT VOUCHER**

Số/No: 104

Ngày/Date: 31/12/2009

Họ tên người nhận/ Received: Nguyễn Quỳnh Trang

Địa chỉ/Address: Quản lý chất lượng

<b>Về khoản/ Particular</b>	<b>Tk Nợ/ Debit Ac</b>	<b>Số tiền/ Amount (VND)</b>
<i>Thanh toán tiền trợ cấp BHXH tháng 12/2009</i>	<i>334</i>	<i>8.612.500</i>
<b><i>Cộng/ Total</i></b>		<b><i>8.612.500</i></b>

Bằng chữ/In Letter: **Tám triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng Việt Nam**

Kèm theo/ Enclosed: ...02.... Chứng từ gốc

Thủ trưởng đơn vị

Authorized by

Kế toán trưởng

Chief Accountant

Người lập phiếu

Done by

Người nhận tiền

Received

Thủ quỹ

Treasurer

**2.3. Tổ chức kế toán tổng hợp, phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.**

**2.3.1. Hệ thống chứng từ , tài khoản tiền lương và các khoản trích theo lương.**

- Bảng chấm công.
- Bảng thanh toán lương khối văn phòng.
- Bảng thanh toán lương tổ, đội sản xuất.
- Hợp đồng giao khoán
- Bảng chi tiết lương khoán.
- Bảng tổng hợp thanh toán lương.
- Bảng phân bổ tiền lương và BHXH.
- Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.
- Bảng thanh toán tiền trợ cấp BHXH.

Hệ thống tài khoản sử dụng để hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương ở công ty Thành Long:

- TK 334: Phải trả người lao động.
  - TK 3382: KPCĐ.
  - TK 3383: BHXH
  - TK 3384: BHYT
  - TK 3385: BHTN
- TK 338

Ngoài ra công ty còn sử dụng một số tài khoản khác như: TK 111, TK 112, TK 138, TK 141, TK 622, TK 627, TK 642...

Khi đã xác định được TK 334 thì kế toán tiến hành phân bổ cho:

- TK 622 : Công nhân trực tiếp sản xuất.
- TK 627: Bảo vệ, nhà ăn và các công việc chung chung của tổ, đội .Ví dụ như dọn dẹp vệ sinh công ty.
- TK 642: Phòng ban và giám đốc.



**2.3.2. Tổng hợp phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.**

**\* Bảng Tổng hợp thanh toán lương.**(xem **Biểu 06**)

Căn cứ vào Bảng Thanh toán lương trong tháng của từng phòng ban, tổ đội sản xuất trong công ty lập thành bảng Tổng hợp thanh toán lương, chuyển cho kế toán trưởng soát, sau đó trình giám đốc ký duyệt, chuyển cho kế toán viết phiếu chi, phát lương cho người đại diện (trưởng phòng) đối với các phòng ban, và người đại diện (Tổ trưởng, Quản đốc) đối với các Phân xưởng, tổ đội ký nhận khi đã nhận lương. Sau đó người đại diện các phòng ban phát lương cho cán bộ công nhân viên trong phòng.

Bảng tổng hợp thanh toán lương trong tháng là cơ sở để lập bảng Phân bổ tiền lương và BHXH trong tháng.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHIỆP TÀU THUYẾT THÀNH LONG

**BẢNG TỔNG HỢP THANH TOÁN LƯƠNG  
THÁNG 12 NĂM 2009**

**Biểu 06**

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	Tiền lương thời gian	Tiền lương khoản	Tổng lương	CÁC KHOẢN KHẤU TRỪ					THỰC LĨNH	KÝ
						Thuế TNCN	1% ĐP	Bảo hiểm	1% CĐ	T.		
<b>A</b>	<b>KHỐI GIÁN TIẾP, PHỤC VỤ</b>											
1	Lê Năng Suất	Lãnh đạo	7.269.237		7.269.237	151.359	0	242.060	72.692	0	6.803.126	
2	Tống Văn Cao	P.TC-KT	18.300.716		18.300.716	126.657	109.062	692.510	183.007	0	17.189.480	
3	Đào Đức Thắng	P. TC - HC	23.110.313		23.110.313	0	62.956	1.167.075	231.103	0	21.649.179	
4	Nguyễn Văn Thanh	P. CK - ĐL - TB	12.732.526		12.732.526	0		818.545	127.326	0	11.786.655	
5	Lê Văn Đức	Phòng Vật T	30.156.913		30.156.913	104.268	147.569	1.452.360	301.569	0	28.151.147	
6	Lê Thị Mai Lan	P. Kỹ thuật Công nghệ	30.982.812		30.982.812	78.876	57.590	1.129.765	309.829	0	29.406.752	
7	Bùi Minh Hiệu	P. QLCL & ATLĐ	32.961.820		32.961.820	88.480	122.256	1.190.735	329.618	0	31.230.731	
8	Nguyễn Khắc Ánh	P. Điều độ sản xuất	38.229.317		38.229.317	72.610	35.000	1.140.230	382.293	0	36.599.184	
9	Nguyễn Văn Quang	Ban KT-BHLĐ	10.811.534		10.811.534	0		353.080	108.115	0	10.350.339	
10	Bùi Quyết Thắng	Ban Xây dựng cơ bản	5.382.746		5.382.746	0	0	219.765	53.827	0	5.109.154	
11	Âu Xuân Sửu	Cán bộ hợp đồng	18.000.000		18.000.000	800.000				0	17.200.000	
12	Nguyễn Thị Minh	Nấu ăn	2.986.000	13.006.942	15.992.942	0		971.880	159.932		14.861.130	
13	Trần Văn Biên	Bảo vệ	7.396.161	30.419.710	37.815.871	35.478	105.806	1.524.250	378.158	0	35.772.179	
14	Nguyễn Văn Hải	Tổ Xe	13.780.785		13.780.785			812.630	137.808	0	12.830.347	
<b>B</b>	<b>CÁC PHÂN XỔNG SẢN XUẤT</b>											
<b>I</b>	Bùi Hải Nam	<b>Phân xưởng cơ điện</b>	32.226.969		32.226.969	113.130		1.808.170	322.270	0	29.983.399	
<b>II</b>	<b>Phân xưởng trang trí triển d</b>											
1	Ngô Quang Mạnh	Cán bộ phân xưởng	14.382.895		14.382.895	73.069	55.963	506.870	143.829	0	13.603.164	
2	Lê Khắc Lâm	Tổ LSBM và Sơn (công nhật)	43.726.375		43.726.375	23.558	30.131	2.364.635	392.039	26.339.000	14.577.012	
3	Bùi Văn Hà	Tổ LSBM và Sơn (khoán)		135.999.343	135.999.343				1.360.000		134.639.343	
4	Lê Thị Thái	Tổ VSCN	3.187.500	25.258.500	28.446.000	0	26.580	1.381.835	284.460	0	26.753.125	
5	Lê Văn Chính	Tổ Kịch kéo	4.584.750	12.295.000	16.879.750	52.919		706.615	168.798	0	15.951.418	
<b>III</b>	<b>Phân xưởng vỏ I</b>											
1	Nguyễn Văn Phong	Cán bộ phân xưởng	12.908.488		12.908.488	133.080		431.340	129.085	0	12.214.983	
2	Nguyễn Hải Đồ	Tổ cắt CNC	14.784.500		14.784.500	0		546.455	147.845	0	14.090.200	

**Sinh viên: Phạm Thị Thu Trang - Lớp QT1001K**

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

3	Trần Văn Chiêm	Tổ GCLR chi tiết	25.551.750		25.551.750			762.125	255.518	0	24.534.107
4	Vũ Văn Thấn	Tổ Lốc-uốn-ép	15.474.500		15.474.500			611.975	154.746	0	14.707.779
<b>IV</b>	<b>Phân xưởng vỏ II</b>										
1	Vũ Thế Anh	Cán bộ phân xưởng	24.135.031		24.135.031	95.464	100.771	874.055	241.350	0	22.823.391
2	Nguyễn Duy Tuấn	Tổ vỏ 1	47.898.500	32.087.500	79.986.000	87.891	82.645	3.125.395	799.860	0	75.890.209
3	Lê Văn Nhật	Tổ vỏ 2	59.319.250	10.722.000	70.041.250	131.772	100.028	3.480.295	700.413	0	65.628.743
4	Đỗ Quang Đông	Tổ vỏ 3	51.938.250	9.787.500	61.725.750	108.409	47.600	3.136.315	617.258	0	57.816.168
5	Vũ Hữu Tông	Tổ Hoá công nấn phẳng	0		0	0	0	0	0	0	0
6	Nguyễn Văn Hiện	Tổ vỏ 4-tầu xuất khẩu	52.229.699		52.229.699	183.669		2.668.120	522.298	0	48.855.612
	<b>Cộng</b>		<b>402.348.457</b>	<b>226.149.843</b>	<b>628.498.300</b>	<b>1.002.961</b>	<b>443.718</b>	<b>22.404.200</b>	<b>6.239.769</b>	<b>26.339.000</b>	<b>572.068.653</b>
	<b>Mang sang</b>		<b>402.348.457</b>	<b>226.149.843</b>	<b>628.498.300</b>	<b>1.002.961</b>	<b>443.718</b>	<b>22.404.200</b>	<b>6.239.769</b>	<b>26.339.000</b>	<b>572.068.653</b>
<b>V</b>	<b>Phân xưởng ống-máy</b>										
1	Nguyễn Văn Là	Cán bộ phân xưởng	16.066.552		16.066.552	136.837		339.885	160.665	0	15.429.165
2	Đỗ Đức Lâm	Các tổ sản xuất	36.634.250	138.765.000	175.399.250	465.564	164.541	5.710.705	1.753.995	0	167.304.445
	<b>Tổng cộng</b>		<b>455.049.259</b>	<b>364.914.843</b>	<b>819.964.102</b>	<b>1.605.362</b>	<b>608.259</b>	<b>28.454.790</b>	<b>8.154.429</b>	<b>26.339.000</b>	<b>754.802.263</b>

**Kết toán: Một tỷ, một trăm mòi năm triệu, bốn trăm chín mòi một ngàn, sáu trăm ba mòi bốn đồng.**

Hải Phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2010

**GIÁM ĐỐC**

**PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

**PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH**

**LẬP BẢNG**

**Bảng tổng hợp thanh toán lương bao gồm các cột và cách lập như sau :**

- Cột STT: ghi số thứ tự của từng phòng ban, tổ sản xuất.
- Cột Họ và tên: Ghi họ và tên người đại diện của từng phòng ban, tổ sản xuất.  
Ví dụ: Người đại diện của phòng Hành chính - Tổng hợp là ông Đào Đức Thắng.
- Cột đơn vị: Ghi rõ phòng ban hay tổ sản xuất nào trong công ty.
- Cột tiền lương thời gian: Ghi rõ tổng số tiền lương thời gian của từng phòng ban.
- Cột tiền lương khoán; Ghi rõ tổng số tiền lương khoán của từng tổ đội sản xuất hay các bộ phận làm cả lương khoán lẫn lương thời gian.
- Cột tổng lương: ghi rõ tổng số lương của từng phòng ban( chưa trừ đi các khoản khấu trừ).
- Cột Thuế TNCN: Ghi rõ tổng số thuế TNCN mà từng phòng ban hay tổ đội sản xuất phải nộp.
- Cột 1% Đảng phí: Ghi rõ tổng số tiền trích nộp Đảng phí của từng phòng ban, tổ, đội sản xuất.
- Cột Bảo hiểm: Ghi rõ tổng số tiền Bảo hiểm( BHXH, BHYT, BHTN) mà từng phòng ban, hay tổ đội sản xuất phải trích nộp.
- Cột 1% KPCĐ: Ghi rõ tổng số tiền trích nộp KPCĐ của từng phòng ban, tổ sản xuất.
- Cột tạm ứng: Ghi rõ tổng số tạm ứng của từng phòng ban, tổ sản xuất đã nhận.
- Cột thực lĩnh: Ghi rõ tổng số tiền thực lĩnh của từng phòng ban, tổ đội sản xuất( sau khi đã trừ đi các khoản khấu trừ).
- Cột ký nhận: Người đại diện phòng ban sau khi nhận được tiền sẽ ký nhận vào cột này.

**Bảng tổng hợp thanh toán lương của công ty chia thành 2 phần:**

✓ Phần A : Khối gián tiếp phục vụ: bao gồm:

- Lãnh đạo.
- Phòng TC- KT.
- Phòng HC- TH.
- Phòng CK – ĐL – TB.
- Phòng Vật tư.
- Phòng Kỹ thuật công nghệ.
- Phòng QLCL & ATLĐ.
- Phòng Điều độ sản xuất.
- Ban KT – BHLĐ.
- Ban xây dựng cơ bản.
- Cán bộ hợp đồng.
- Nấu ăn.
- Bảo vệ.
- Tổ xe.

✓ Phần B: Các phân xưởng sản xuất: bao gồm:

- Phân xưởng cơ điện.
- Phân xưởng trang trí triền đà.
- Phân xưởng vỏ 1.
- Phân xưởng vỏ 2
- Phân xưởng ống máy.

Các cột tiền lương thời gian, tiền lương khoán, Tổng lương, Thuế TNCN, 1% ĐP, Tạm ứng, 1% KPCĐ, Bảo hiểm của từng phòng ban, bộ phận sản xuất đều được lấy từ tổng các cột trong Bảng thanh toán lương của phòng ban, bộ phận đó.

Bảng Tổng hợp thanh toán lương sau khi được lập xong sẽ chuyển sang Phòng hành chính tổng hợp xem xét đối chiếu với bảng chấm công và bảng thanh toán

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

---

lương của phòng ban, tổ sản xuất, sau đó chuyển sang phòng kế toán tài chính soát, và cuối cùng là trình Giám đốc xem xét, ký duyệt.

**Tiền lương và các khoản trích theo lương của toàn công ty Thành Long tháng 12/2009:**

Tổng tiền lương thời gian: 707.150.139

Tổng tiền lương khoán: 408.341.495

⇒ **Tổng lương: 1.115.491.634**

Tổng tiền thuế TNCN: 3.063.634

Tổng tiền Đảng phí: 1.248.498

Tổng tiền Bảo hiểm: 40.169.675

Tổng tiền KPCĐ: 10.929.706

Tổng tiền tạm ứng: 26.339.000

Các khoản  
khấu trừ

⇒ **Thực lĩnh toàn công ty: 1.033.741.666**

**\* Bảng phân bổ lương và bảo hiểm xã hội( xem **Biểu 08**):**

Cuối tháng kế toán căn cứ vào Bảng tổng hợp thanh toán lương để lập bảng Phân bổ lương và Bảo hiểm xã hội bao gồm lương chính, lương phân bổ. thanh toán KPCĐ thực tế, thanh toán BHXH, thanh toán BHYT, thanh toán BHTN cho các TK 622( chi phí nhân công trực tiếp), Tk 627(chi phí sản xuất chung), Tk 642( chi phí quản lý doanh nghiệp).

Sau đó tính toán số tiền để ghi vào cột ghi có của TK 334 và cột ghi có của TK 338.

Số liệu trong bảng Phân bổ lương và Bảo hiểm xã hội là cơ sở để ghi vào sổ cái TK 334, TK 338.

Trước khi lập Bảng phân bổ lương và BHXH thường kèm theo 1 bản chi tiết ( xem **Biểu 07**). Trong bảng chi tiết này ghi rõ:

✓ Tổng chi lương tháng.

✓ Tổng trích bảo hiểm.

✓ Những công việc và tiền lương của các tổ sản xuất và bộ phận khác trong chi phí sản xuất chung ( TK 627)

✓ Những công việc và tiền lương của các tổ, đội, phân xưởng sản xuất trong chi phí nhân công trực tiếp (TK 622).

✓ Những công việc và tiền lương của các phòng ban trong chi phí quản lý doanh nghiệp( TK 642).

**Phương pháp lập Bảng phân bổ lương và Bảo hiểm xã hội:**

- Cột STT\_ STT 1: TK 622

\_ STT 2: TK 627

\_ STT 3: Tk 642

- Cột Lương chính: Là tiền lương của các tổ đội sản xuất(chưa trừ đi các khoản khấu trừ)

+ TK 622: Tiền lương công nhân trực tiếp sản xuất ở tổ, đội sản xuất.

Ví dụ: Tiền lương chính của công nhân trực tiếp sản xuất tháng 12/2009 tại công ty :

Được tính= Lương phân xưởng vỏ 2+ Phân xưởng ống máy+ Tổ làm sạch bề mặt và sơn + Lương tàu xuất khẩu

$$= 52.591.000 + 120.000.000 + 136.000.000 + 468.830.044$$

$$= 777.421.044$$

+ TK 627: Tiền lương của bộ phận gián tiếp ở các tổ, đội và phân xưởng sản xuất.

Ví dụ: Tiền lương chính của các bộ phận gián tiếp sản xuất tháng 12/2009 tại công ty:

Được tính= Lương tổ Vệ sinh công nghiệp + Lương tổ kích kéo + Lương tổ nhà ăn + Tổ bảo vệ

$$= 24.656.000 + 12.295.000 + 15.993.086 + 37.749.205$$

$$= 90.693.291$$

+ TK 642: Tiền lương của cán bộ công nhân viên khối văn phòng.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

Ví dụ: Tiền lương chính của cán bộ công nhân viên khối văn phòng tháng 12/2009 tại công ty:

Được tính= 227.937.934.

- Cột Lương phân bổ.
- Cột Cộng có = Lương chính + Lương phân bổ.
- Cột Thanh toán Kinh phí công đoàn thực tế( TK 3382): Công ty trích 2 % trên tổng số tiền lương cấp bậc của công nhân viên trong công ty phát sinh trong tháng tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh.

Trong đó: \_ 1% dành cho hoạt động công đoàn tại công ty.

\_ 1% nộp cho hoạt động công đoàn cấp trên.

- Cột thanh toán BHXH( TK 3383): Công ty tiến hành trích 20% trên tổng số tiền lương cấp bậc của công nhân viên trong công ty phát sinh trong tháng( không bao gồm tiền ăn ca)

Trong đó: \_ 15% tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh của công ty.

\_ 5% khấu trừ vào lương của người lao động.

- Cột thanh toán BHYT (TK 3384): Công ty tiến hành trích 3% trên tổng số tiền lương cấp bậc của công nhân viên trong công ty phát sinh trong tháng( Không bao gồm tiền ăn ca)

Trong đó: \_ 2% tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh của công ty.

\_ 1% khấu trừ vào lương của người lao động.

- Cột thanh toán BHTN( TK 3385): Công ty tiến hành trích 2% trên tổng số tiền lương cấp bậc của công nhân viên trong công ty phát sinh trong tháng( không bao gồm tiền ăn ca)

Trong đó: \_ 1% tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh của công ty.

\_ 1% khấu trừ vào lương của người lao động.



*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*

---

**Tỷ lệ trích Bảo hiểm và KPCĐ của công ty Thành Long**

<b>Loại</b>	<b>% (Khấu trừ vào lương CNV)</b>	<b>% (Tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của công ty)</b>	<b>Tổng</b>
<i>BHXH</i>	5%	15%	<b>20%</b>
<i>BHYT</i>	1%	2%	<b>3%</b>
<i>BHTN</i>	1%	1%	<b>2%</b>
<i>KPCĐ</i>		2%	<b>2%</b>
<b>Tổng</b>	<b>7%</b>	<b>20%</b>	<b>27%</b>

Các khoản trích theo lương( BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ) đối với khối văn phòng công ty hạch toán bên nợ TK 642, tổ sản xuất trực tiếp bên nợ Tk 622, bộ phận gián tiếp sản xuất bên nợ TK 627.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

**BẢNG PHÂN BỔ LƯƠNG THÁNG 12/2009**

**Biểu 07**

TỔNG CHI LƯƠNG T12/2009					
		<b>Chi phí sản xuất chung (TK 627)</b>			
L- ong thời gian	707,150,139				
L- onng khoán	388,902,130	<b>tổ VSCN (Bà Thái)</b>	<b>24,656,000</b>	<b>Phân x- ởng vỏ 2</b>	<b>52,591,000</b>
		Dọn vệ sinh, vận chuyển cây cảnh	1,100,000	Tổ 3 : Sửa lắp hầm hàng tàu XK	9,800,000
		Phục vụ sản xuất	23,556,000	Tổ 2 : Đấu ring tàu xuất khẩu số 2	11,000,000
				Tổ 1 : lắp ráp phân đoạn tàu XK	14,000,000
L- ong khối VP	227,937,934			Tổ 1 : Đấu các phân đoạn tàu XK	17,791,000
L- ong tàu xuất khẩu	468,830,044	<b>Tổ kích kéo (Bà Minh)</b>	<b>12,295,000</b>		
		Phục vụ sản xuất	12,295,000	<b>Phân x- ởng ống máy</b>	<b>120,000,000</b>
				Gia công các SPCK tàu XK	120,000,000
		<b>Tổ nhà ăn</b>	<b>15,993,086</b>	<b>Tổ LSBM và Sơn</b>	<b>136,000,000</b>
		Lương thời gian	2,986,000	Làm sạch, sơn 17 kết tàu XK	136,000,000
		Lương khoán	13,007,086		
<b>Quý I- ong T12/2009</b>					
BHXH	113,820,525			<b>TK 642</b>	<b>227.937.934</b>
BHYT	15,176,070	<b>Bảo vệ</b>	<b>37,749,205</b>	<b>TK 627</b>	<b>90.693.291</b>
BH thất nghiệp	7,574,385	Lương thời gian	7,396,161	<b>TK 622</b>	<b>777.421.044</b>
		Lương khoán	30,353,044		

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

**BẢNG PHÂN BỐ TIỀN LƯƠNG VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI  
Tháng 12 năm 2009**

**BIỂU 08**

STT	Ghi có TK Đ. tổng s.d ghi nợ TK	TK 334 "TT với C.nhân viên"			TK 338.2 Thanh toán KPCĐ Thực tế	TK 338.3 Thanh toán BHXH	TK 338.4 Thanh toán BHYT	TK 338.5 Thanh toán BHTN
		Lương chính	Lương phân bổ	Cộng có				
<b>1</b>	<b>TK 622</b>	<b>777,421,044</b>		<b>777,421,044</b>	15,548,421	80,731,981	10,764,264	<b>5,372,450</b>
c	Tùng Dong 55							
d	Tùng Dong 56							
e	Tàu Xuất khẩu	777,421,044		777,421,044	15,548,421	80,731,981	10,764,264	<b>5,372,450</b>
<b>2</b>	<b>TK 627</b>	<b>90,693,291</b>		<b>90,693,291</b>	<b>1,813,866</b>	<b>9,418,126</b>	<b>1,255,750</b>	<b>626,746</b>
<b>3</b>	<b>TK 642</b>	<b>227,937,934</b>		<b>227,937,934</b>	<b>4,558,759</b>	<b>23,670,418</b>	<b>3,156,056</b>	<b>1,575,189</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1,096,052,269</b>		<b>1.096.052.269</b>	<b>21,921,045</b>	<b>113,820,525</b>	<b>15,176,070</b>	<b>7,574,385</b>

*Hải phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2009*

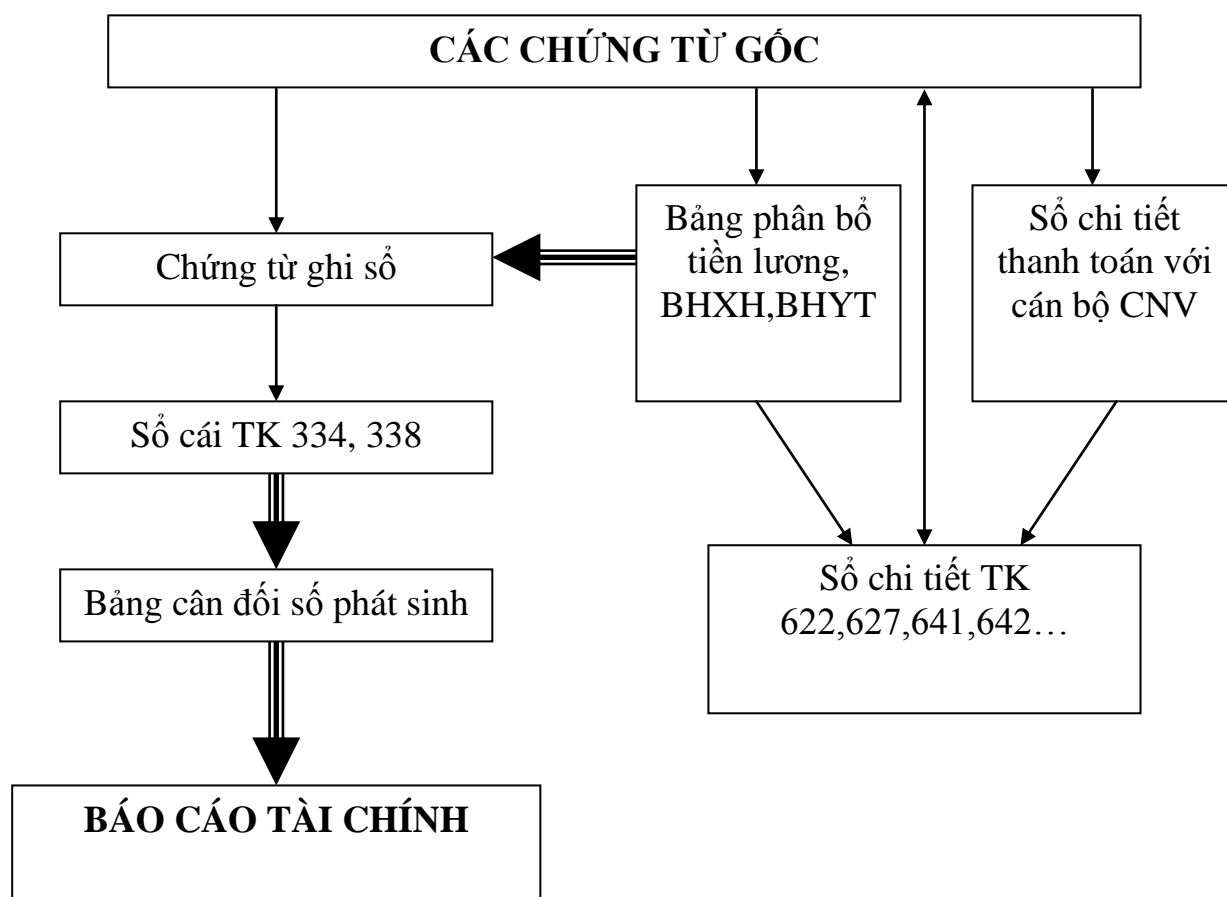
**LẬP BẢNG**

**TP.TCKT**

**2.4. Tổ chức ghi sổ kế toán các nghiệp vụ tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long.**

Công ty Thành Long sử dụng hình thức kế toán Chứng từ - ghi sổ trên máy vi tính. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty sử dụng phần mềm kế toán do công ty thuê lập trình viên viết, cập nhập các nội dung kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian. Sau đó lấy số liệu đưa vào các sổ cái TK 334, 338 và tự động chuyển sang bảng cân đối số phát sinh và các báo cáo tài chính. Còn lại Bảng thanh toán lương, bảng tổng hợp thanh toán lương, bảng phân bổ tiền lương và BHXH chủ yếu là kế toán tiền lương làm thủ công trên Excel .

**\* Trình tự ghi sổ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Thành Long:**



**Ghi chú:**

- Ghi cuối ngày :
- Ghi cuối tháng :
- Ghi đối chiếu, kiểm tra:

## **2.5. Các thao tác nhập dữ liệu trên máy.**

Vào biểu tượng “**AF5**” trên màn hình → vào “**login**” đăng nhập tên và password người sử dụng → xuất hiện “**chọn thao tác**”:

- Quản lý hệ thống.
- Danh mục tham chiếu.
- Kế toán chi tiết.
- Báo biểu.
- Chức năng khác.

### **\* Quản lý hệ thống:**

Bao gồm: \_ Khai báo đơn vị sử dụng.  
\_ Khai báo mật khẩu.  
\_ Thay đổi năm làm việc.  
\_ Kiểm tra hệ thống, tạo lại thư mục.

...

### **\* Danh mục tham chiếu:**

Bao gồm: \_ Danh mục tiền tệ.  
\_ Danh mục nguyên vật liệu.  
\_ Danh mục hàng hoá.  
\_ Danh mục kho hàng.  
\_ Danh mục phương thức nhập - xuất.  
\_ Danh mục các loại thuế

...

### **\* Kế toán chi tiết:**

Dòng đầu tiên của màn hình sẽ là các mục kèm hình ảnh minh hoạ như: Tiền mặt, Nguyên vật liệu, Hàng hoá....Kế toán cần phân nào thì click chuột vào phần đó.

### **\* Báo biểu:**

Bao gồm: \_ Sổ sách : Báo cáo quỹ tiền mặt, Sổ chi tiết TSCĐ...  
\_ Báo cáo kế toán: Bảng cân đối kế toán, Bảng cân đối số phát sinh, Thuyết minh báo cáo tài chính...

**\* Chức năng khác:**

- Bao gồm: \_ Tim chứng từ.
- \_ Sửa chứng từ.
- \_ Gửi số liệu báo cáo lên cấp trên.
- \_ Nhập số liệu báo cáo từ các đơn vị thành viên.

...

Kế toán nhập liệu vào những ô thích hợp theo từng loại nghiệp vụ cụ thể.

Hàng ngày các tổ, đội, phân xưởng sản xuất kết hợp với phòng Hành chính - Tổng hợp chấm công xem công nhân đi làm có đầy đủ không. Ngày 25 hàng tháng công nhân sẽ gửi bảng chấm công và các tổ lập các chứng từ liên quan đến tiền lương, công phát sinh cho tổ trưởng hoặc quản đốc. Tổ trưởng, quản đốc xem và ký xác nhận vào rồi chuyển cho phòng Hành chính - Tổng hợp để đối chiếu với bảng chấm công hàng ngày của họ. Sau đó chuyển cho kế toán tiền lương của phòng Kế toán – Tài chính làm bảng Thanh toán lương, bảng tổng hợp thanh toán lương, bảng phân bổ lương và BHXH, kế toán tiền lương sau khi hoàn thành xong chuyển cho Kế toán tổng hợp để vào Sổ cái TK 334, 338. Cách vào như sau: Chọn “ Báo biểu” → chọn “ Sổ sách” → chọn “ Sổ kế toán khác” → chọn “ Sổ cái” → chọn “ Sổ cái 334”. Nhập các dữ liệu từ bảng Thanh toán lương và bảng Phân bổ lương và BHXH sang, máy sẽ tự động sắp xếp tài khoản, công số phát sinh đầu kỳ, số phát sinh trong kỳ, số dư cuối kỳ của tài khoản 334 ( Làm tương tự Tài khoản 338).Sau đó máy tự động chuyển vào bảng cân đối Số phát sinh và Báo cáo tài chính cuối năm. Sao đó chuyển cho Kế toán trưởng xem xét, ký xác nhận. Cuối cùng chuyển cho giám đốc ký duyệt chi.

Phần mềm kế toán này cho phép theo dõi tiền lương và các khoản trích theo lương của khối phòng ban, khối gián tiếp sản xuất ở phân xưởng, các tổ, đội, phân xưởng sản xuất (Theo mã chi tiết từng hạng mục) để tiện cho việc tập hợp chi phí cho từng công trình trong kỳ. Để làm được điều đó kế toán mở cho công trình đó một mã sản phẩm.

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long

Biểu 9

**SỔ CÁI**  
Năm 2009

Tài khoản	TK đối ứng	Diễn giải	Số tiền	
			Nợ	Có
<b>334</b>	<b>Phải trả công nhân viên</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>		<b>3.322.476.959</b>
		...		
		09/12/2009 Tạm ứng lương tháng 12 cho tổ Làm sạch bề mặt và sơn.	50.000.000	
		...		
	<b>1111</b>	<b>Tiền Việt Nam</b>	<b>13.605.933.803</b>	<b>618.558.000</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ tiền lương tháng 12/2009		777.421.044
	<b>622</b>	<b>Chi phí nhân công trực tiếp</b>		<b>11.416.774.672</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ tiền lương tháng 12/2009		90.693.291
	<b>627</b>	<b>Chi phí sản xuất chung</b>	<b>240.350.000</b>	<b>1.269.852.337</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ tiền lương tháng 12/2009		227.937.934
	<b>642</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>60.118.468</b>	<b>2.782.695.105</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ 334</b>	<b>16.080.735.781</b>	<b>16.087.880.114</b>
		<b>Số dư cuối kỳ 334</b>		<b>3.329.621.292</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>Số dư đầu kỳ</b>		<b>3.322.476.959</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ</b>	<b>16.087.880.114</b>	
		<b>Số dư cuối kỳ</b>		<b>3.329.621.292</b>

Người lập biểu

(Số liệu được trích từ Sổ cái TK 334 năm 2009)

Ngày...tháng...năm  
Kế toán trưởng



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long

Biểu 10

**SỔ CÁI**  
Năm 2009

Tài khoản	TK đối ứng	Diễn giải	Số tiền	
			Nợ	Có
<b>3382</b>	<b>Kinh phí công đoàn</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>		<b>350.023.207</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ KPCĐ tháng 12/2009		15.548.421
	<b>622</b>	<b>Chi phí nhân công trực tiếp</b>		<b>227.830.592</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ KPCĐ tháng 12/2009		1.813.866
	<b>627</b>	<b>Chi phí sản xuất chung</b>		<b>25.397.048</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ KPCĐ tháng 12/2009		4.558.759
	<b>642</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>55.653.902</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ 3382</b>	<b>100.000.000</b>	<b>441.569.879</b>
		<b>Số dư cuối kỳ 3382</b>		<b>691.593.086</b>
<b>3383</b>	<b>Bảo hiểm xã hội</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>		<b>177.474.824</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHXH tháng 12/2009		80.731.981
	<b>622</b>	<b>Chi phí nhân công trực tiếp</b>		<b>897.065.685</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHXH tháng 12/2009		9.418.126
	<b>627</b>	<b>Chi phí sản xuất chung</b>		<b>101.931.294</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHXH tháng 12/2009		23.670.418
	<b>642</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>227.215.599</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ 3383</b>	<b>78.873.892</b>	<b>1.586.761.266</b>
		<b>Số dư cuối kỳ 3383</b>		<b>1.685.362.198</b>

**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

<b>3384</b>	<b>Bảo hiểm y tế</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>		<b>52.632.036</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHYT tháng 12/2009		10.764.264
	<b>622</b>	<b>Chi phí nhân công trực tiếp</b>		<b>119.608.757</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHYT tháng 12/2009		1.255.750
	<b>627</b>	<b>Chi phí sản xuất chung</b>		<b>13.590.838</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHYT tháng 12/2009		3.156.056
	<b>642</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>30.295.412</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ 3384</b>		<b>230.096.174</b>
		<b>Số dư cuối kỳ 3384</b>		<b>282.728.210</b>
<b>3385</b>	<b>Bảo hiểm thất nghiệp</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>		
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHTN tháng 12/2009		5.372.450
	<b>622</b>	<b>Chi phí nhân công trực tiếp</b>		<b>59.766.379</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHTN tháng 12/2009		626.746
	<b>627</b>	<b>Chi phí sản xuất chung</b>		<b>6.790.619</b>
		...		
		31/12/2009 Phân bổ BHTN tháng 12/2009		1.575.189
	<b>642</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>15.135.898</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ 3385</b>		<b>133.857.681</b>
		<b>Số dư cuối kỳ 3385</b>		<b>133.857.681</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>Số dư cuối kỳ</b>		<b>580.130.067</b>
		<b>Cộng phát sinh trong kỳ</b>	<b>178.873.892</b>	<b>2.392.285.000</b>
		<b>Số dư cuối kỳ</b>		<b>2.793.541.175</b>

Người lập biểu

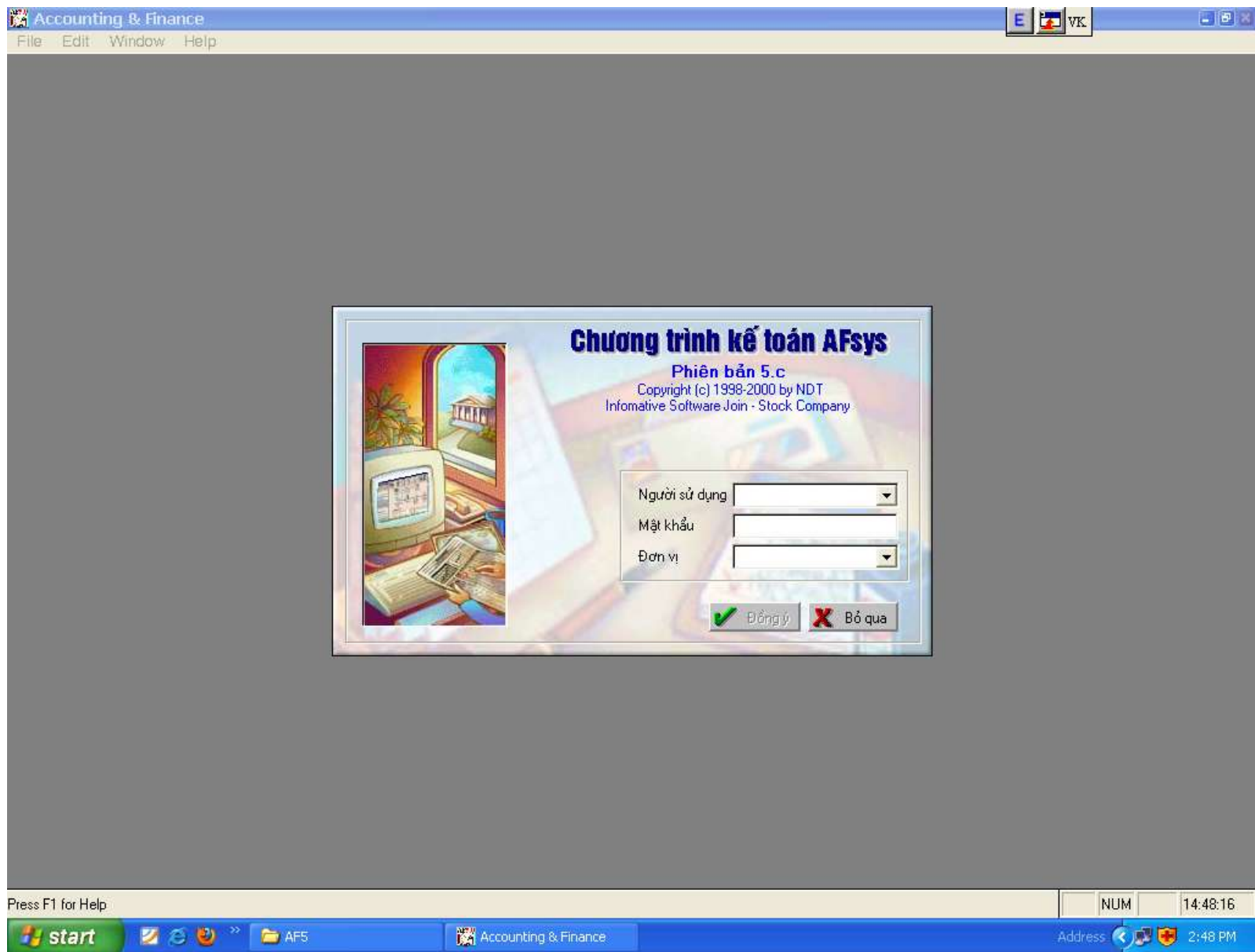
( Số liệu được trích từ Sổ cái TK 338 năm 2009)

Ngày...tháng...năm  
Kế toán trưởng

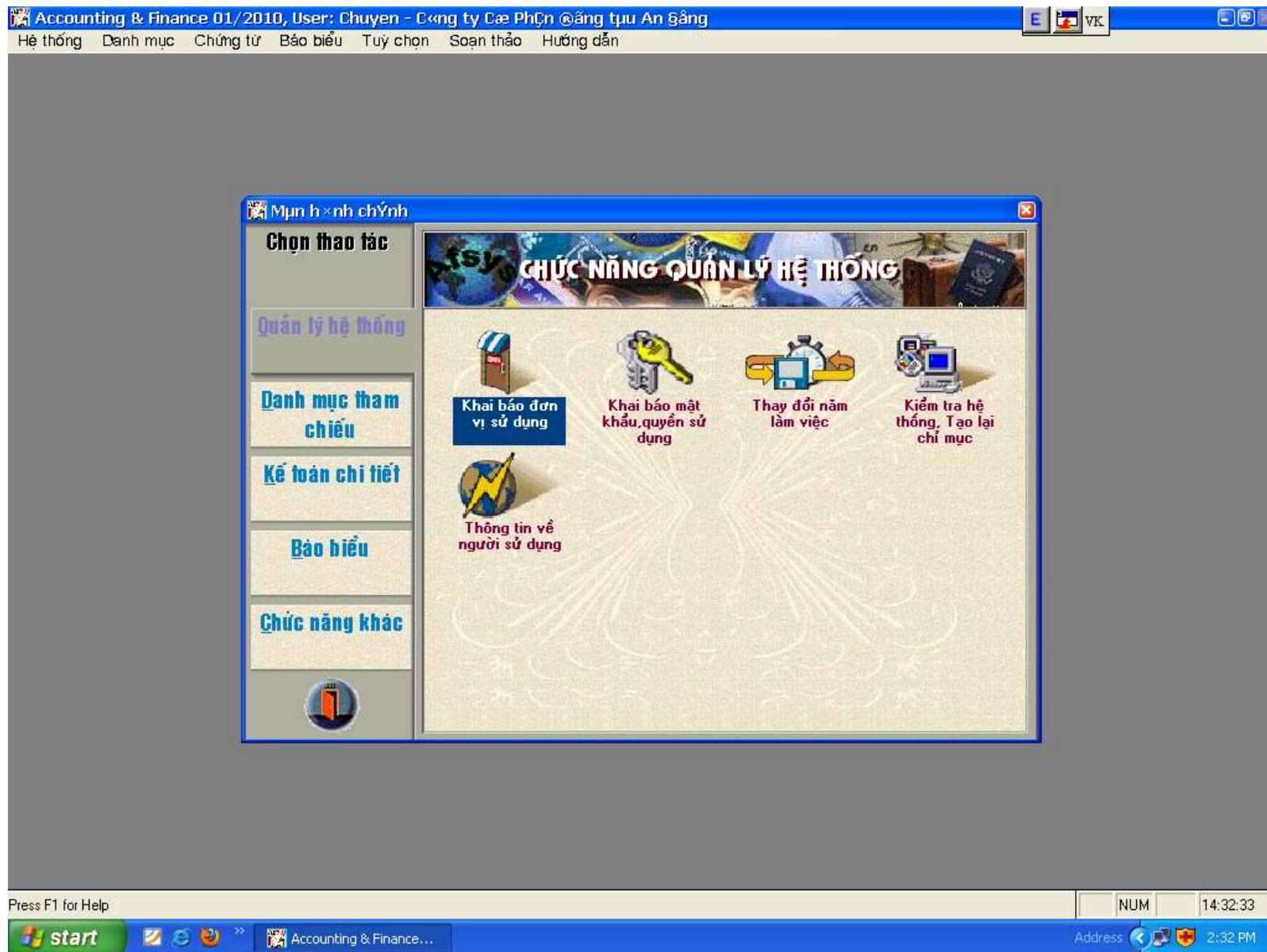
*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*



*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*



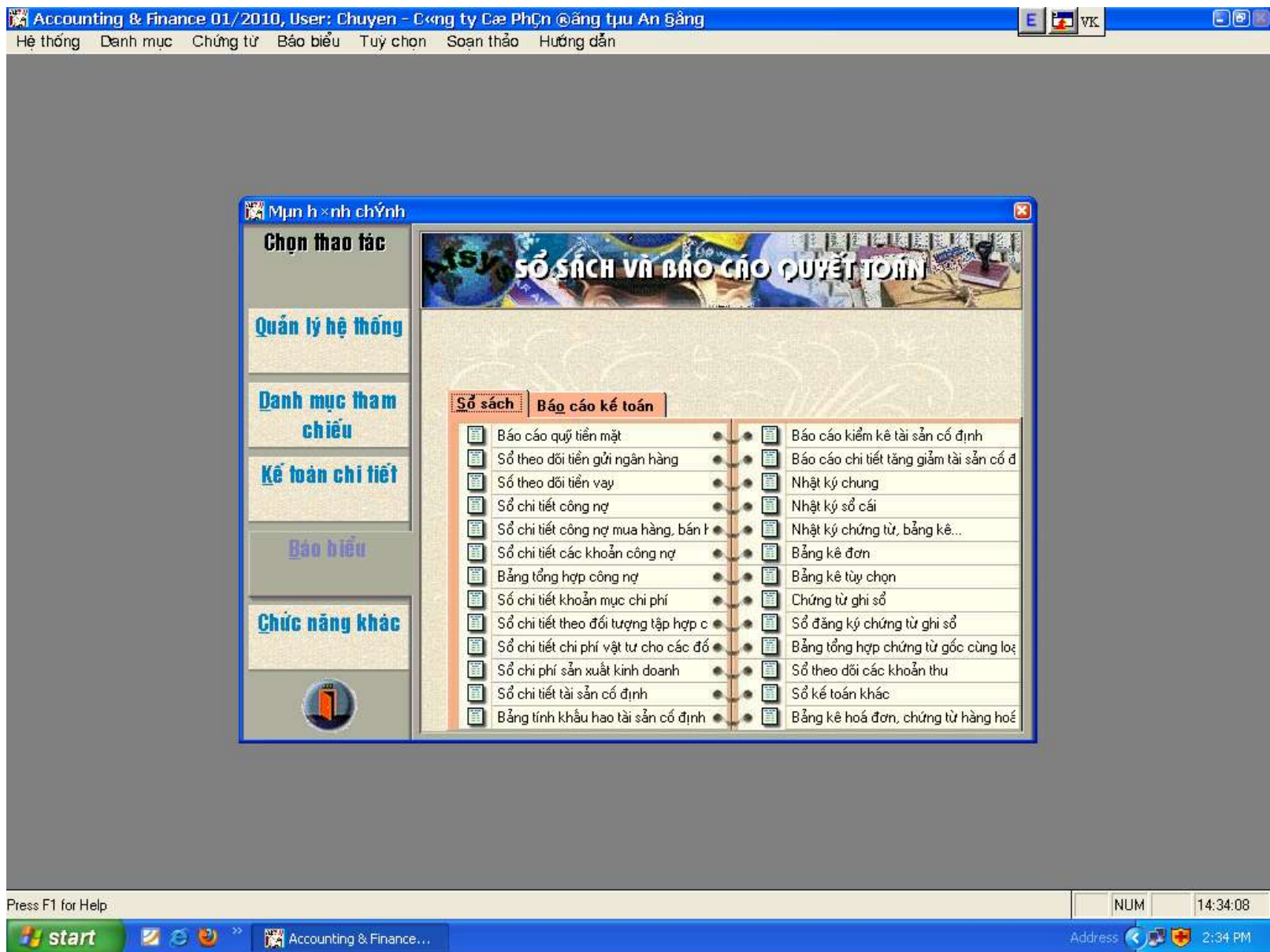
*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*



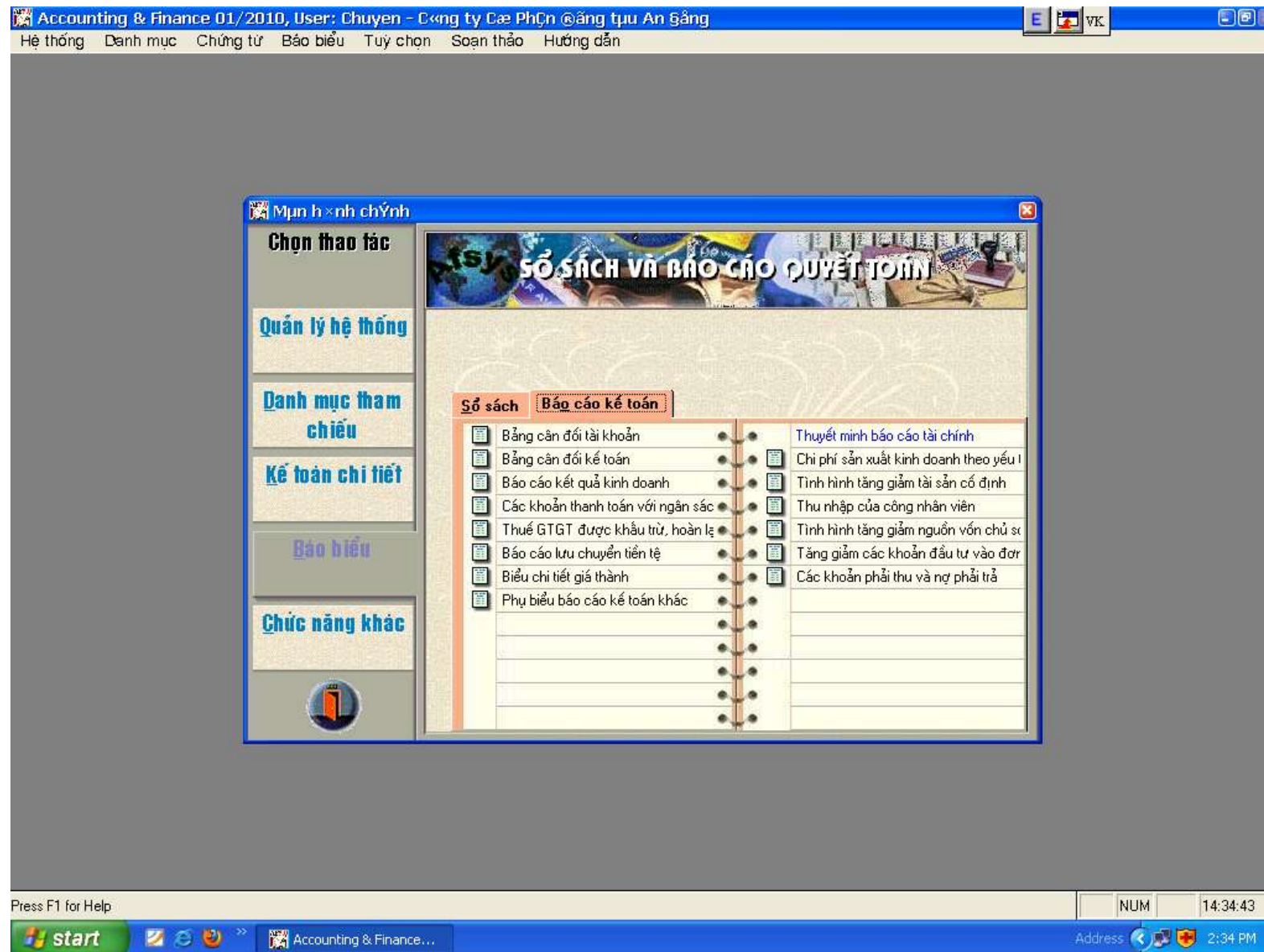
*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**





*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*



### **CHƯƠNG 3**

## **MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG**

### **3.1 Nhận xét chung về tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.**

#### **3.1.1. Nhận xét về công tác kế toán tiền lương nói chung.**

Qua thời gian thực tập tại phòng Tài chính kế toán của công ty Thành Long em thấy công ty đã chủ động xây dựng được một mô hình quản lý, hạch toán khoa học, hợp lý, phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Bộ máy kế toán được tổ chức phối hợp với các phòng ban công ty, phục vụ có hiệu quả cho ban lãnh đạo công ty trong việc quan sát quá trình thi công, quản lý kinh tế.

Công ty áp dụng hình thức kế toán Chứng từ-Ghi sổ trên phần mềm Kế toán, việc sử dụng phần mềm kế toán này thuận tiện cho việc kiểm tra đối chiếu sổ sách kế toán, thống nhất trong toàn công ty và giảm bớt khối lượng công việc, tiết kiệm được thời gian cho nhân viên kế toán.

Công tác hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo cho số liệu hạch toán có căn cứ pháp lý, tránh được sự phản ánh sai lệch các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

Công ty xây dựng hệ thống sổ sách, tổ chức ghi chép, hạch toán và bảo quản tương đối khoa học, phù hợp với mục đích, yêu cầu của chế độ kế toán mới.

Mọi thông tin chi thị của Bộ tài chính về kế toán nói chung và kế toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương đều được kế toán viên nắm bắt kịp thời nên giám sát được sai sót trong công tác hạch toán.

#### **3.1.2 Nhận xét về công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.**

##### **3.1.2.1 Ưu điểm.**

- Về nhân sự bộ máy kế toán tiền lương:

Nhân viên kế toán tiền lương phối hợp tốt với cán bộ, đội trưởng ở các đơn vị, tổ, đội, phòng ban trong việc tính và trả lương, các khoản trích theo lương cho cán bộ

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

công nhân viên một cách chính xác, đầy đủ, kịp thời, đã giúp cho công ty phân tích được tình hình lao động và thu nhập của từng bộ phận trong công ty. Từ đó công ty có kế hoạch điều phối và bố trí lao động, nêu phương án phân phối tiền lương một cách khoa học và hợp lý, khuyến khích người lao động làm việc có trách nhiệm cao.

- Về hình thức kế toán áp dụng:

Công tác kế toán nói chung và công tác tiền lương và các khoản trích theo lương nói riêng đều sử dụng hình thức kế toán Chứng từ- Ghi sổ, phần mềm kế toán. Hình thức kế toán mà công ty áp dụng được coi là thích hợp nhất trong việc sử dụng kế toán máy. Các số liệu kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương được tập hợp một cách thường xuyên tránh nhầm lẫn trong quá trình tính toán lương, các khoản trích theo lương, đảm bảo cung cấp số liệu nhanh chóng, kịp thời. Kế toán tính tiền lương cho người lao động đầy đủ, chính xác, đảm bảo lợi ích cho cán bộ công nhân viên của công ty, giúp cho họ yên tâm làm việc gắn bó với công việc của họ.

- Về hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.

Trong công tác hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương, công ty đã áp dụng hệ thống chứng từ sổ sách kế toán và các báo cáo kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Việc ghi sổ được kế toán tiền lương thực hiện theo đúng trình tự quy định trong luật lao động về tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, thời gian nghỉ ngơi, kỷ luật của Bộ tài chính.

- Trong quá trình thi công đóng tàu, công ty luôn luôn chú trọng tới mục tiêu an toàn lao động, chất lượng và đảm bảo tiến độ thi công đã đề ra. Ban lãnh đạo công ty luôn quan tâm nhắc nhở các tổ, đội sản xuất thực hiện tốt mục tiêu này. Đồng thời tổ chức các hội thi tay nghề, hội thi an toàn lao động...nhằm nâng cao tay nghề cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ công nhân viên và là cơ sở để công tác quản lý lao động, tiền lương được tốt hơn.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

- Ngoài ra Công ty luôn có chế độ đãi ngộ quan tâm đến người lao động. Những ngày mùa đông luôn chuẩn bị thuốc men, cao chống rét cho người lao động tại phòng y tế của công ty. Công ty trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân bao gồm: quần, áo, ủng, găng tay. Đối với từng bộ phận riêng lại được trang bị thêm những đồ dùng cần thiết. ví dụ như: tổ hàn được trang bị thêm kính hoặc mũ có gắn kính chống tia lửa điện...

Hàng năm công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động để phát hiện ra bệnh nghề nghiệp cho công nhân viên, qua đó có biện pháp chữa trị kịp thời.

Vào mùa hè hàng ngày công ty luôn tổ chức nấu nước lá mát và cháo đỗ xanh cho công nhân tại các phân xưởng, tổ đội.

Ngoài ra công ty còn tổ chức ăn ca giữa giờ cho công nhân, mỗi suất trị giá 8.000 đồng ( mì gói, bánh đa)

→ Những sự quan tâm trên của công ty với người lao động đã tạo sự gắn bó thân thiết giữa người lao động với công ty và với công việc.

- Công tác thanh toán tiền lương được làm tương đối tốt. Hệ thống chứng từ ban đầu phản ánh khối lượng, chất lượng lao động: Bảng chấm công... được theo dõi chặt chẽ, ghi chép chính xác. Trình tự luân chuyển chứng từ đúng quy định, việc thanh toán tiền lương được kế toán phản ánh vào sổ sách kế toán tương đối chi tiết.
- Công tác kế toán tiền lương của công ty đã từng bước đổi mới và hoàn thiện cùng với sự thay đổi chung của hệ thống kế toán cả nước. Công tác hạch toán tiền lương đã đáp ứng được yêu cầu theo dõi, cung cấp các thông tin số liệu về tình hình sử dụng lao động, chi phí tiền lương, các khoản trích theo lương trong công ty và là cơ sở để công tác kế toán tiền lương được tốt hơn.

#### 3.1.2.2 Hạn chế

Bên cạnh những mặt đã đạt được trong công tác kế toán nói chung, công tác tổ chức hạch toán lao động tiền lương nói riêng công ty còn có một số mặt còn tồn tại cần hoàn thiện hơn:

**\* Thứ nhất:**

Đề phản ánh về Bảo hiểm thất nghiệp công ty Thành Long không sử dụng tài khoản “3389” theo quy định của Bộ tài chính mà sử dụng tài khoản “3385”. Điều này không phù hợp với quy chế chung và tính nhất quán giữa các doanh nghiệp với nhau và gây khó khăn cho chi cục thuế quận kiểm tra Báo cáo thuế hàng tháng và quyết toán thuế 03 năm/ 1 lần.

**\* Thứ hai:**

Hàng tháng công ty hạch toán tiền ăn ca cho công nhân viên căn cứ vào số ngày công mà họ đi làm trong tháng để thanh toán: 8000đ/công, nhưng công ty không đưa vào bảng thanh toán lương mà hạch toán như một phần chi phí khác bằng tiền nên rất khó theo dõi và khi thanh toán tiền lương và tiền ăn ca sẽ mất nhiều thời gian.

**\* Thứ ba:**

Số lượng công nhân giữa các tổ, đội sản xuất còn có sự chênh lệch nên một số bộ phận lao động dư thừa trong khi một số bộ phận lại thiếu lao động

Ví dụ như :

- Tổ kích kéo chỉ có 7 công nhân sản xuất.
- Tổ vệ sinh công nghiệp chỉ có 9 công nhân.

Trong khi đó:

- Tổ Hoả công nắn phẳng có 92 công nhân.
- Tổ Cắt CNC có 89 người...

**\* Thứ tư:**

- Tiền công của công nhân sản xuất chưa được tính hợp lý: công nhân làm thêm ngày chủ nhật nhưng vẫn tính tiền công như ngày thường.

- Do tình trạng lạm phát tài chính toàn cầu nên việc sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và công ty Thành Long nói riêng cũng bị ảnh hưởng. Chính vì vậy thời gian gần đây việc trả lương cho cán bộ, công nhân viên trong công ty còn bị chậm chễ, tác động đến tâm lý người lao động.

**\* Thứ năm:**

Công ty chưa trích lập “Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm” – Tài khoản sử dụng “351” theo quyết định 15/2006/ QĐ – BTC. Vì cũng do tình hình tài chính toàn cầu khó khăn, việc sản xuất công ty cũng bị ảnh hưởng nên đời sống người lao động có thể gặp khó khăn. Nếu trích lập “ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm” thì khi công nhân bị thất nghiệp thì ngoài khoản trợ cấp từ Bảo hiểm thất nghiệp họ còn được hưởng thêm từ quỹ này nữa.

**\* Thứ sáu:**

Công ty đã vi phạm nguyên tắc bất kiêm nhiệm vì đã phân công cho kế toán tiền mặt làm luôn thủ quỹ, vi phạm Luật doanh nghiệp 99.

**\* Thứ bảy:**

Chi phí nhân công trực tiếp ở công ty không thực hiện trích trước tiền lương nghỉ phép của công nhân trực tiếp mà khoản chi phí này phát sinh kế toán hạch toán vào chi phí nhân công trực tiếp. Số lượng lao động của công ty khá lớn nên chi phí tiền lương cũng chiếm % lớn trong tổng chi phí, nếu số công nhân nghỉ phép không đều giữa các tháng thì ảnh hưởng đến chi phí nhân công trực tiếp, gây sự biến động giá thành giữa các kỳ.

**\* Thứ tám:**

Chế độ khen thưởng của công ty còn nhiều hạn chế, việc áp dụng các chế độ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích trong hoạt động sản xuất, kinh doanh là không thường xuyên. Do không có chế độ khen thưởng nên không thể khuyến khích công nhân viên trong công ty làm việc vượt năng suất, không kích thích người lao động có những sáng kiến trong lao động, sản xuất.

**3.2 Một số đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành long.**

Trong quá trình thực tập tại công ty Thành Long, em đã có điều kiện tìm hiểu công tác hạch toán nói chung và hạch toán kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương nói riêng. Từ những kiến thức đã học, cùng với sự đối chiếu giữa lý luận với thực tiễn thông qua tra cứu những chuẩn mực kế toán, em xin trình bày

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

những giải pháp và hy vọng sẽ giúp một phần nhỏ cho công tác hạch toán kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương ngày một hoàn thiện hơn.

**\* Ý kiến 1:**

Công ty nên chuyển Bảo hiểm thất nghiệp từ Tài khoản đang sử dụng “3385” sang Tài khoản “3389” theo quy định về Bảo hiểm thất nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2009.

Cách hạch toán Bảo hiểm thất nghiệp 3389:

- Định kỳ trích BHTN vào chi phí kinh doanh, kế toán ghi:

Nợ: TK 622, 627, 641, 642

Có: TK 3389

- Tính số tiền BHTN trừ vào lương của công nhân viên, kế toán ghi:

Nợ: TK 334

Có: TK 3389

- Khi nộp BHTN cho cơ quan quản lý, kế toán ghi:

Nợ: TK 3389

Có: TK 111, 112

**\* Ý kiến 2:**

Công ty nên hạch toán tiền ăn ca vào bảng “Thanh toán lương” để tiện theo dõi và khi thanh toán tiền lương và tiền ăn ca cuối tháng cho công nhân viên sẽ nhanh gọn hơn.

Công ty có thể hạch toán theo 02 cách:

- Trả thẳng tiền mặt cho người lao động.

- Trả bằng hiện vật( Tổ chức bữa ăn giữa ca).

Thông tư số 62/2009/TT – BTC ngày 27/03/2009 có quy định về việc hạch toán tiền ăn ca trong doanh nghiệp “Đối với khoản tiền ăn giữa ca, không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động nếu người tổ chức lao động trực tiếp tổ chức bữa ăn giữa ca cho người lao động. Trường hợp đơn vị chi trả thu nhập không trực tiếp tổ chức bữa ăn ca mà chi tiền ăn ca trực tiếp cho người lao động thì không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động, nếu mức chi phù hợp

với hướng dẫn của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Trường hợp chi cao hơn mức hướng dẫn của Bộ Lao động thương binh và Xã hội thì phần chi vượt mức tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động. Mức chi cụ thể áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức đơn vị được phép hoạt động kinh doanh thuộc cơ quan hành chính sự nghiệp, Đảng, Đoàn thể, các Hội không quá mức quy định của Bộ Lao động thương binh và xã hội. Đối với các doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác, mức chi do thủ trưởng đơn vị thống nhất với chủ tịch công đoàn quyết định, nhưng mức tối đa cũng không vượt quá mức áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước”.

*Cách hạch toán:*

- Trả tiền mặt cho người lao động( Hàng tháng công ty nên gộp chung vào Bảng lương):

Nợ: TK 6421 ( chi phí nhân viên quản lý)

Có: TK 334

Nợ: TK 334

Có: TK 111

- Tổ chức ăn giữa ca:

Nợ: TK 6428 ( Chi phí bằng tiền khác)

Có: TK 111

**\* Ý kiến 3:**

Cần điều chỉnh lại số lượng lao động giữa các tổ đội cho hợp lý, những bộ phận dư thừa công nhân thì nên đào tạo tay nghề, kỹ thuật cho họ để có thể luân chuyển sang bộ phận khác. Kinh phí cho việc đào tạo lại nghề có thể trích từ “ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm” – Tài khoản 351. Cần đẩy mạnh, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, từng bước trí thức hoá lực lượng lao động, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân, đặc biệt là công nhân trẻ, công nhân đến từ khu vực nông thôn.



**\* Ý kiến 4:**

- Công ty nên có cách tính hợp lý hơn với những công làm thêm vào ngày Chủ nhật để có thể khuyến khích công nhân viên đi làm vào ngày nghỉ có tinh thần, trách nhiệm hơn. Công ty có thể tính :

$$\text{Công làm thêm giờ} = \text{Tiền lương 1 công} \times 2$$

Ví dụ: Giả sử Chị Nguyễn Thị Thanh Hương, nhân viên phòng Hành chính - Tổng hợp, tháng 12/2009 đi làm 26 công vào ngày thường và 02 công vào ngày chủ nhật, tiền lương 01 ngày của chị là: 76.923. Vậy tiền lương tháng 12/2009 của chị được tính =  $76.923 \times 26 + (76.923 \times 2 \times 2) = 2.307.690$  đ

- Công ty cần có phương án trả lương cho người lao động đầy đủ, đúng hạn theo điều 59 Bộ luật lao động có hiệu lực từ ngày 01/01/1995. Trong trường hợp đặc biệt phải trả lương chậm, thì không được chậm quá 01 tháng và công ty phải đền bù cho người lao động 1 khoản tiền ít nhất bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm do ngân hàng nhà nước công bố tại thời điểm trả lương.

**\* Ý kiến 5:**

- Việc trích lập “ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm” là thực sự rất cần thiết trong doanh nghiệp. Khi trích lập quỹ này phải tuân theo các quy định sau:

✓ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp dùng để chi trợ cấp thôi việc, mất việc làm, đào tạo lại nghề cho người lao động tại doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

✓ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được trích và hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ của doanh nghiệp. Trường hợp Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm hàng năm không chi hết được chuyển số dư sang năm sau. Trường hợp quỹ này không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong năm tài chính thì toàn bộ phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ.

✓ Thời điểm trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là thời điểm khoá sổ kế toán để lập Báo cáo tài chính năm. Trường hợp doanh nghiệp phải

lập Báo cáo tài chính giữa niên độ( quý) thì có thể điều chỉnh Quỹ này theo quý khi lập Báo cáo tài chính.

- Việc trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm( TK 351) là bắt buộc. Khoản chi phí này được coi là hợp lệ khi tính thuế TNDN. Mức trích tùy vào tính toán của đơn vị nhưng không vượt quá 3% của Quỹ tiền lương làm cơ sở đóng BHXH trong năm.

- Kết cấu và nội dung phản ánh của TK 351:

✓ Bên nợ: Chi trả cho người lao động thôi việc, mất việc làm từ Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm.

✓ Bên có: Trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm.

✓ Số dư bên có: Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm chưa sử dụng.

- Phương pháp hạch toán kế toán một số nghiệp vụ chủ yếu:

✓ Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm theo chính sách tài chính hiện hành ghi:

Nợ: TK 642

Có: TK 351

✓ Chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc làm, chi đào tạo lại nghề cho người lao động theo chế độ ghi:

Nợ: TK 351

Có: TK 111, 112

✓ Trường hợp Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc làm trong năm tài chính thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ ghi:

Nợ: TK 642

Có: TK 111,112

✓ Cuối niên độ kế toán sau, doanh nghiệp tính, xác định số dự phòng tài chính mất việc làm cần phải lập. Trường hợp số dự phòng tài chính mất việc làm phải lập năm nay lớn hơn số dự phòng tài chính mất việc làm chưa sử dụng hết đang ghi trên sổ kế toán thì số chênh lệch thiếu ghi:

Nợ: TK 642

Có:TK 351

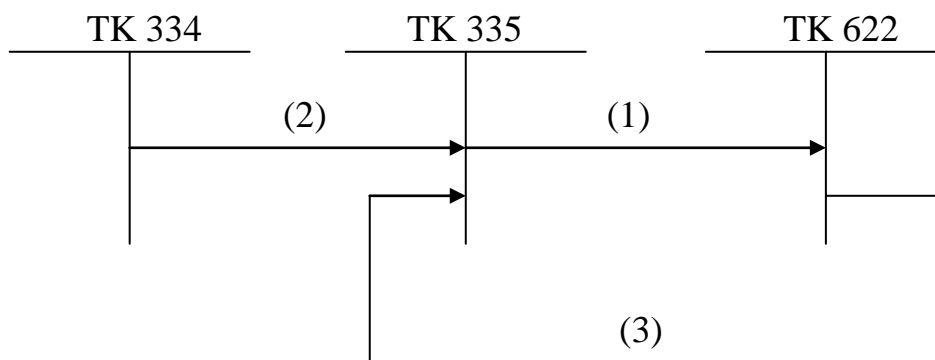
\* Ý kiến 6:

Cần có sự tách biệt giữa thủ quỹ và kế toán tiền mặt, kế toán vật tư. Do công ty dù đã tách ra thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhưng vẫn chịu sự quản lý của Nhà nước nên cần có quy định riêng về vị trí giám đốc, phó giám đốc, Kế toán trưởng, kế toán thanh toán, thủ quỹ, thủ kho... phải là những người không có quan hệ họ hàng ruột thịt và không kiêm nhiệm để tránh gây tổn thất trong quá trình quản lý và sử dụng vốn.

\* Ý kiến 7:

Công ty nên trích trước tiền lương nghỉ phép của công nhân trực tiếp sản xuất để chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm là ít biến động giữa các kỳ. Mục đích của việc trích này nhằm lấy lại số tiền lương nghỉ phép của những tháng công nhân nghỉ phép nhiều, tránh dồn đội giá thành. Cuối năm sẽ có bút toán điều chỉnh lại theo thực chi lương nghỉ phép.( Ví dụ: vào mùa hè công nhân đi du lịch, nghỉ mát...)

Ta có thể khái quát bằng sơ đồ sau:



(1): Phản ánh số trích trước tiền lương nghỉ phép theo kế hoạch.

(2): Phản ánh số tiền lương nghỉ phép thực tế phải trả cho công nhân trực tiếp sản xuất sản phẩm.

(3): Phản ánh số chênh lệch trích trước lớn hơn số phải trả. Trong trường hợp ngược lại số trích trước nhỏ hơn số phải trả.

**\* Ý kiến 8:**

Công ty nên xây dựng chế độ tiền thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh như: Thưởng nâng cao chất lượng sản phẩm, thưởng tiết kiệm vật tư, thưởng phát minh, sáng kiến, sáng tạo trong lao động để nâng cao thu nhập, đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Chế độ khen thưởng, đãi ngộ cho công nhân viên có thể như sau:

- *Chế độ xét nâng lương:* Mỗi năm, lãnh đạo công ty xét nâng lương cho cán bộ công nhân viên vào 1 lần. Các cán bộ công nhân viên chức đã có đủ niên hạn 01 năm hưởng ở một mức lương với điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm nội quy lao động, không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách bằng văn bản trở lên. Nếu vi phạm thì không được vào diện xét. Năm sau mới được xét nâng lương, với điều kiện không tái phạm kỷ luật lao động. Cách nâng lương này có thể nâng thêm hệ số lương tùy theo kết quả kinh doanh của công ty.

- *Các phúc lợi khác:*

+ Bản thân lao động kết hôn được mừng 200.000 đ

+ Cha mẹ hai bên, con, chồng, vợ chết viếng 200.000 đ

+ Thiên tai, hoả hoạn được trợ cấp: 300.000 đ

+ Trợ cấp khó khăn( tùy vào hoàn cảnh của từng người ). Ban giám đốc trợ cấp từ 200.000 đ đến 500.000 đ, tùy vào tình hình kinh doanh của công ty.

- *Chế độ thưởng:*

+ **Thưởng cuối năm:**

× Hàng năm công ty kinh doanh có lãi sẽ trích từ lợi nhuận để thưởng cho người lao động, mức thưởng tùy thuộc vào lợi nhuận của năm.

***Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long***

---

× Mức thưởng cụ thể của từng người lao động tùy thuộc vào sự đóng góp công sức, chất lượng công tác, chấp hành đầy đủ nội quy, các quy định của công ty.

× Được tính = Tỷ lệ % x Tổng lương thực tế trong năm : 12 tháng

× Phòng Hành chính - Tổng hợp lập tờ trình tỷ lệ %, dự đoán tổng tiền thưởng tháng lương thứ 13 trước 30 ngày so với ngày nghỉ Tết.

**+ Thưởng tuần:**

× Hàng tuần dựa trên việc đánh giá thực hiện công việc của người lao động, trưởng bộ phận sản xuất lập bảng đánh giá thực hiện công việc. Bảng đánh giá chuyển về phòng Hành chính - Tổng hợp xem xét, sau đó chuyển giám đốc công ty duyệt làm căn cứ thưởng cho người lao động.

**+ Thưởng lễ 30/4, 1/5, Ngày Quốc khánh, Tết Dương lịch:**

× Số tiền thưởng từ 20.000 đ đến 200.000 đ tùy thuộc vào tình hình tài chính của công ty.

× Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm lập tờ trình báo cáo Ban Giám đốc về số tiền thưởng, dự toán tiền thưởng trước 15 ngày so với ngày lễ tương ứng, lập danh sách cán bộ CNVC được thưởng trước 3 ngày so với ngày lễ tương ứng.

**+ Thưởng sáng kiến, kỹ thuật:**

× Tập thể, cá nhân có đề tài sáng kiến, kỹ thuật thì phải đăng ký với công ty. Sau thời gian thực hiện đề tài kết thúc sẽ có Hội đồng thẩm định giá trị làm lợi, tính khả thi của đề tài. Bước tiếp theo là Hội đồng nghiệm thu của công ty họp và đánh giá, công nhận kết quả của đề tài. Cuối cùng là căn cứ vào kết quả trên thì giám đốc ra quyết định chi thưởng theo mức quy định trong quy chế.

**+ Thưởng đạt doanh thu:**

× Phòng kinh doanh đạt doanh thu do ban Giám đốc giao được hưởng % doanh thu tháng, trường hợp vượt doanh thu thì phòng kinh doanh làm tờ trình về đạt doanh thu, mức được hưởng cho từng công nhân viên trình Ban giám đốc phê duyệt và chuyển cho phòng Kế toán trả cùng với lương tháng.

**+ Những ngày nghỉ được hưởng nguyên lương:**

×Nghỉ lễ.

×Bản thân kết hôn: Nghỉ 03ngày.

×Con kết hôn: Nghỉ 01 ngày.

×Cha mẹ chết( kể cả bên vợ chồng), vợ hoặc chồng, con chết được nghỉ 03 ngày.

×Người lao động do thôi việc hoặc vì các lý do khác mà chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hằng năm thì được trả lương những ngày chưa nghỉ. Số ngày nghỉ hằng năm được tăng thêm theo thâm niên làm việc tại một doanh nghiệp hoặc với một người sử dụng lao động, cứ năm năm được nghỉ thêm một ngày.

**\* Ý kiến khác:**

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi nên thay đổi từ tài khoản “431” thành tài khoản “353” theo thông tư 244/2009/TT–BTC bắt đầu thực hiện từ ngày 01/01/2010.

Tính tiền thưởng phải trả cho công nhân viên:

- Khi xác định số tiền thưởng trả công nhân viên từ quỹ khen thưởng, kế toán ghi:

Nợ Tài khoản 353

Có Tài khoản 334

- Khi xuất quỹ chi trả tiền thưởng:

Nợ Tài khoản 334

Có Tài khoản 111, 112

+ Cần xem xét điều chỉnh mức lương tối thiểu lên 730.000 theo nghị định 28/2010/ ND – CP để khuyến khích người lao động làm việc có trách nhiệm , hăng say sáng tạo trong lao động sản xuất.

+ Công ty nên thay đổi tỷ lệ trích theo lương theo thông tư 244/2009/TT – BTC bắt đầu thực hiện từ ngày 01/01/2010

*Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long*

**Tỷ lệ trích lương theo Thông tư 244/2009/TT-BTC**

<b>Quỹ</b>	<b>Người lao động</b>	<b>Chủ doanh nghiệp</b>	<b>Tổng</b>
BHXH	6 %	16 %	<b>22 %</b>
BHYT	1,5 %	3 %	<b>4,5 %</b>
BHTN	1 %	1 %	<b>2 %</b>
KPCĐ		2 %	<b>2 %</b>
<b>Tổng</b>	<b>8,5 %</b>	<b>22 %</b>	<b>30,5 %</b>

**Tỷ lệ trích lương của công ty Thành Long**

<b>Quỹ</b>	<b>Người lao động</b>	<b>Chủ doanh nghiệp</b>	<b>Tổng</b>
BHXH	5 %	15 %	<b>20 %</b>
BHYT	1 %	2 %	<b>3 %</b>
BHTN	1 %	1 %	<b>2 %</b>
KPCĐ		2 %	<b>2 %</b>
<b>Tổng</b>	<b>7 %</b>	<b>20 %</b>	<b>27 %</b>

**Điều chỉnh tỷ lệ trích lương của công ty Thành Long theo tỷ lệ trích mới**

<b>Quỹ</b>	<b>Người lao động</b>	<b>Chủ doanh nghiệp</b>	<b>Tổng</b>
BHXH	+1 %	+1 %	<b>+2 %</b>
BHYT	+0,5 %	+1 %	<b>+1,5 %</b>
BHTN	Giữ nguyên	Giữ nguyên	<b>Giữ nguyên</b>
KPCĐ		Giữ nguyên	<b>Giữ nguyên</b>
<b>Tổng</b>	<b>+1,5 %</b>	<b>+2 %</b>	<b>+3,5 %</b>

**Lập lại Bảng thanh toán lương Phòng Hành chính - Tổng hợp công ty  
Thành Long theo những quy định mới:**

- Lương cơ bản : 730.000đ (Nghị định 28/2010/NĐ-CP)
- Tỷ lệ trích theo lương của công nhân viên:
  - \_ BHXH: 6%
  - \_ BHYT: 1,5%
  - \_ BHTN: 1%8,5%
- Bổ sung thêm cột “Ăn ca” = 8.000đ/1 ngày x Số công đi làm.
- Cột Tiền lương học, lễ, phép:

( HSL+PCCV nếu có) x 730.000đ

Được tính =  $\frac{\text{---}}{26 \text{ ngày công}}$  x Số công học,lễ,phép

- Cột Thuế TNCN:  
Được tính = ( Tổng cộng – 8,5% Bảo hiểm – 4000.000đ) x 5%
- Cột 8,5% Bảo hiểm:  
Được tính = ( HSL + PCCV nếu có ) x 730.000đ x 8,5%
- Thực lĩnh = Tổng cộng – Các khoản khấu trừ + ăn ca



**Tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH  
một thành viên công nghiệp tàu thủy Thành Long**

Đơn vị: Công ty TNHH MTV CNTT Thành Long  
**BỘ PHẬN: PHÒNG HC-TH**

**BẢNG THANH TOÁN LƯƠNG**  
Tháng 12 năm 2009

STT	Họ và tên	Hsl	Tiền lương 1 ngày	Tiền lương						Tổng cộng	Các khoản khấu trừ					Ăn ca	Thực lĩnh	Ký nhận
				Lương thời gian		Công ps		Học,lễ,phép			thuế tncn	1% ĐP	8.5% BH	1% CD	t.ư			
				C	T	C	T	C	T									
1	Đào Đức Thắng	4,51	176.923	12	2.123.076			14	1.890.700	4.013.776		40.138	298.461	40.138		96.000	3.731.039	
2	Phạm Thị Thinh	3,89	111.538	27	3.011.526	4,5	501.921			3.513.447			241.375	35.134		216.000	3.452.938	
3	Trần T.Thu Trang	2,18	134.615	23	3.096.145			3	183.623	3.279.768			135.269	32.798		184.000	3.295.701	
4	Khoa T.Huệ	2,34	84.615	26	2.199.990	1,5	190.384			2.390.374			145.197	23.904		208.000	2.429.273	
5	Nguyễn T.Tuyết Nhung	1,99	76.923	26	1.999.998	3	346.154			2.346.152			123.480	23.462		208.000	2.407.210	
6	Nguyễn T.Bích Hằng	3,70	96.154	23	2.211.542			3	311.654	2.523.196		25.232	229.585	25.232		184.000	2.427.147	
7	Nguyễn T.Thanh Thủy	1,89	69.231	13	900.003			10	530.654	1.430.657			117.275	14.307		104.000	1.403.075	
8	Nguyễn T.Thanh Hường	2,37	76.923	20	1.538.460			6	399.254	1.937.714			147.059	19.377		160.000	1.931.278	
9	Bùi T.Hà Phương	2,18	76.923	18	1.384.614			12	734.492	2.119.106			135.269	21.191		144.000	2.106.646	
	Cộng				18.465.354	9	1.038.459	48	4.050.377	23.554.190		65.370	1.572.970	235.543		1.504.000	23.184.307	

Kế toán số tiền lương trong tháng: Hai mươi ba triệu, năm trăm năm tư ngàn, một trăm chín mươi đồng.

Hải phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2010

Giám đốc

Kế toán trưởng

Phòng Tổ chức hành chính

Người lập bảng

### **3.3 Điều kiện thực hiện kiến nghị.**

+ Về phía nhà nước:

Trong cơ chế thị trường hiện nay, doanh nghiệp là các chủ thể kinh tế độc lập, để có thể tồn tại và phát triển, công ty làm tốt kế toán công tác kế toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương phải tuân thủ theo đúng chế độ kế toán do nhà nước ban hành ( QĐ số 15/ 2006- BTC) và Thông tư Hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp số 244/ 2009/ TT – BTC). Ngoài ra, trong điều kiện nền kinh tế thị trường có sự điều tiết vĩ mô của nhà nước thì việc hoàn thiện công tác lao động tiền lương và các khoản trích theo lương sẽ hoàn thiện và được cải thiện hơn.

+ Về phía doanh nghiệp.

Công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương không ngừng cải tiến, đổi mới và hoàn thiện cùng với sự thay đổi chung của hệ thống kế toán nhà nước. Muốn làm tốt công tác hạch toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương ở công ty, phải tuân thủ theo đúng chế độ hiện hành.

+ Đối với công nhân sản xuất nên khuyến khích, áp dụng sáng kiến trong quá trình lao động, có chế độ thưởng, phạt kịp thời để nâng cao cường độ và năng suất lao động. Đặc biệt đối với tiền lương trực tiếp phải xây dựng một định mức kinh tế, kỹ thuật hợp lý, chính xác, đảm bảo tính đúng, tính đủ sức lao động mà người công nhân bỏ ra. Đồng thời phát huy chức năng của tiền lương là đòn bẩy kinh tế tạo điều kiện nâng cao chất lượng sản phẩm và là một trong những nguyên nhân nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng doanh thu.

## **KẾT LUẬN**

Tiền lương đóng vai trò hết sức quan trọng trong doanh nghiệp, nó được tính ra từ năng suất lao động để phân phối lại cho lao động tiền lương cũng như là thu nhập chủ yếu của người lao động và doanh nghiệp có thể dùng chính sách tiền lương như một đòn bẩy tăng năng suất lao động, tạo điều kiện cho sự tăng trưởng, phát triển của công ty. Vì vậy, việc hạch toán chi phí nhân công là công việc quan trọng mà bất kì doanh nghiệp nào cũng phải có.

Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long cũng như bao doanh nghiệp khác, công tác quản lý lao động tiền lương và các khoản trích theo lương trong công ty được tiến hành khá tốt, đã đảm bảo được quyền lợi cơ bản của người lao động và góp phần nâng cao năng suất lao động tại công ty.

Qua quá trình thực tập tại công ty em đã được nghiên cứu, tiếp cận thực tế và trên cơ sở đó em đưa ra một số ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương. Với công lao tận tình của giảng viên hướng dẫn và cán bộ công nhân viên trong phòng Tài chính - Kế toán và sự nỗ lực của bản thân đã giúp em hoàn thành bài khoá luận: “Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long”. Song với thời gian tiếp xúc với công việc thực tế không nhiều, kiến thức bản thân còn hạn chế nên khó tránh khỏi những thiếu sót trong bài viết của em.

Em xin chân thành cảm ơn Thạc sỹ Bùi Thị Thuý và các cô chú tại phòng Tài chính - Kế toán của công ty Thành Long đã hướng dẫn và giúp đỡ em rất nhiều trong quá trình thực tập và hoàn thành bài khoá luận này.

Sinh viên

***Phạm Thị Thu Trang***

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **1. Kế toán tài chính (áp dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam).**

TS Võ Văn Nhị - NXB Thống kê Hà Nội – 2001.

### **2. Hệ thống kế toán Việt Nam.**

Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Báo cáo tài chính.

Chứng từ và sổ sách kế toán – Sơ đồ kế toán.

(Ban hành theo QĐ số 15/ 2006 QĐ – BTC ngày 20/ 03/ 2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính).

NXB Tài chính năm 2006.

### **3. Lý thuyết và thực hành kế toán.**

TS Nguyễn Văn Công – NXB Tài chính năm 2004.

### **4. Kế toán doanh nghiệp.**

PGS – TS Nguyễn Văn Công – NXB Tài chính Hà Nội 2003.

### **5. Nguyên lý kế toán.**

PGS – TS Nguyễn Việt – Võ Văn Nhị.

NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh 2006.

### **6. Hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán mới.**

PGS Phạm Văn Dược – Võ Văn Nhị.

NXB Thống kê.

### **7. Thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp.**

Số 244/ 2009/ TT – BTC ban hành ngày 01/ 01/ 2010.

### **8. Trang web Kế toán: [www.webketoan.vn](http://www.webketoan.vn)**

### **9. Số liệu phòng Tài chính - Kế toán công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công nghiệp tàu thủy Thành Long.**